

50%
Tuần Báo Xã Hội Văn Học Nghệ Thuật

ĐỜI MỚI

60% 60% 4% 16% 4 160%
470 80% 20
SỐ 90

Từ 17 đến 24-12-53

NAM VIỆT 5\$00
TRUNG, BẮC, MIỀN, LÀO. 7\$00

Wann
AP 95
V6 D64 +

TRONG TẬP NÀY :

- TÌNH THỂ VIỆT NAM KHÁC TRIỀU TIÊN NHƯ THẾ NÀO ?

của TRẦN VĂN AN

- AI LÀ DỊCH GIẢ CHINH PHỤ NGÂM KHÚC ?

- BÀN VỀ SẢN XUẤT PHIM V. N.

- TIẾNG VIỆT ĐÁNG YÊU

- VAI TRÒ TIỂU TƯ SẢN CỦA DIỄN VIÊN NĂM CHÂU

- VĂN NGHỆ QUỐC TẾ : LỖ TẮM

HÌNH BIA

MỘT NỮ DU HỌC SINH V. N.
Ở PHÁP

TÒA SOẠN — QUẢN LÝ — NHÀ IN
117 Đại-lộ Trần Hưng Đạo — Chợ quàn
Điện thoại : 793—Chợ lớn

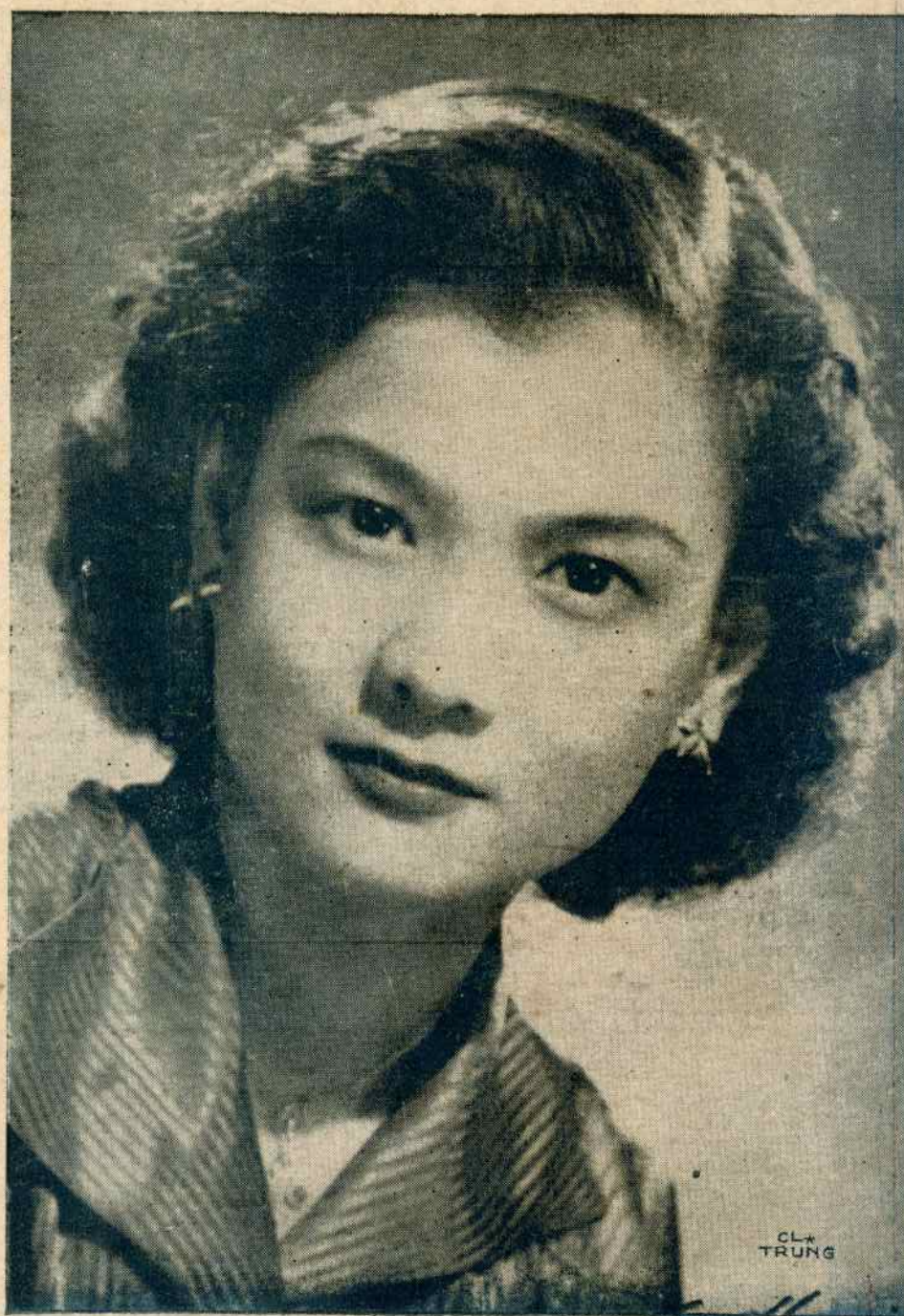
Chủ nhiệm : TRẦN VĂN AN

Đại diện : LÊ VĂN NGỌ

Chủ bút : HOÀNG THU ĐỒNG

Quản lý : TRÁC ANH

Điện thoại: 22.491 Saigon—Hộp thư 353 Saigon



Vì sao bạn cần đọc Tin Mới?

Bạn đã nhận Đới Mới là cơ quan của bạn, một cơ quan có đủ tư cách đặt nền móng cho đời sống mới, cho tác phong mới, theo lý tưởng công lý xã hội và công lý nhân loại, cốt để cao phẩm cách con người và xây dựng một xã hội phong phú cả về hai mặt tinh thần và vật chất.

Tất cả bạn Đới Mới đều hướng về mục tiêu trên mà tác động và cử động.

Người có phận sự thay mặt bạn Đới Mới mà xếp đặt cơ quan không lúc nào xao lãng; từ cách hành văn, cách bài trí tờ báo, đến đến phương pháp nghị luận và đến tư tưởng, mỗi điều hướng về sự xây dựng đời sống mới.

Điều ấy bạn đã nhận rõ rồi.

Còn một việc khác là tờ TIN MỚI, cũng nhằm văn nghệ xây dựng lại thêm trào phúng. Hai tờ báo mà một Tòa soạn.

Bạn chớ bỏ qua mặt trào phúng, vì nó cũng xây dựng; nó còn được lật cái bề trái của sự kiện, tìm ra sự mâu thuẫn, bươi móc điều trái ngược, khiến bạn cảm thấy hay hay, vui vui.

Như vậy, đọc xong Đới Mới, bạn cần đọc TIN MỚI để bổ túc phần khai trí.

ĐỌC TIN MỚI bạn thiên về phương pháp biện chứng;

ĐỌC TIN MỚI bạn gây được tinh thần phê phán;

ĐỌC TIN MỚI bạn mất dần tánh dễ dãi trước thời cuộc;

ĐỌC TIN MỚI bạn thêm tin bạn;

ĐỌC TIN MỚI bạn đi vững trên đường đời.

Nhóm ĐỚI MỚI

HỘP THƯ TÒA SOẠN

Bạn Trúc Khanh:

Đòi lại biệt hiệu, không ông bạn Trúc Khanh lại kiện cho đây! Tân thành ý kiến của bạn nên trong thư.

Bạn Hoàng Việt Bách:

« Em về đi », « Giờ ly biệt », « Thư lòng » đã nhận được.

Bạn Văn Khẩu:

Không tiện đăng. Vì nhân vật bạn nêu không phải là người có tiếng tăm mà mọi người đều nghe tiếng.

Các bạn Lê Hùng, Văn Trí, Văn Hòa, P. Tương Như, Hạo Minh, Hương Sơn, Bằng Sơn, Huyền Giang, Hải Bằng, Hoàng Tân, Nguyễn Quang Bá:

Đã nhận được bài các bạn Đa tạ.

Bạn Huyền Vi:

Sẽ đăng vào số Noel. Bạn yên tâm.

Bạn Hoài Tâm:

Mấy bài về Xuân đã nhận được.

Bạn Sinh Việt:

« Lão Say » đang xem.

Bạn Tôn Việt Nhân:

« Kiếp đơn đũa » sẽ đăng.

Bạn Sơn Minh:

Nhận đủ bài của bạn.

Bạn Hồ quang Diệp:

Sao lại viết lên hai mặt giấy?

Bạn Phong Sơn:

« Trùng Dương » e không đăng được.

Bạn Dương Quỳnh:

Đi đâu vắng từ lâu?

Ty Quản lý gửi báo cho bạn, sao không đến nhà giấy thiệp lảnh? Đã gửi lại về nhà báo.

Bạn N.G.L.:

Đã nhận được bài Xuân của bạn.

Bạn Như Thủy:

Gửi cho bài khác.

Bạn Ngọc Hiền:

Đới Mới đã có nhiều bài nói về phim ấy. Bài gửi chậm. Phim ấy chiếu ở Saigon trước Huế.

Bạn Đồng Thanh:

Hai bài thơ Xuân đã nhận được.

Bạn Lê an Sơn:

« Tình Xuân » xếp vào tập Xuân.

Bạn Văn Long:

« Đoàn thợ giỏi » sẽ đăng.

Bạn Hoài Dương:

Chủ ý gây được cái cơ hội cho đọc giả, nghĩa là làm bạn đọc vui. Đồng ý với bạn là phải đặt vấn đề đại chúng trước nhất.

Bạn Huyền Sơn:

« Chiều Sương » đã nhận được.

Bạn Huy Phương:

Lâu không nhận được bài về Trang thiếu nhi? « Quê tôi » đã nhận được. Máy ý kiến của bạn, chúng tôi đã thực hành, trừ ý kiến thứ nhất nhưng chắc chắn số Xuân năm nay sẽ làm vừa lòng bạn hơn cả số Xuân năm ngoái, từ hình thức đến nội dung, nhất là nội dung.

Bạn K.N. (Huế):

« Nạn xe cộ » đã nhận được. Ngân phiếu đã nhận được chưa?

Bạn T.L.H.:

« Về cổ hương » đã xem rồi. Gửi cho bài khác.

Bạn Hoàng Phổ:

Nên đặt lại biệt hiệu khác đi.

Bạn Trương Phương Đông (Nameang):

Cảm ơn thành tình của bạn. Số « Xuân Đới Mới 1954 » đã có bản nhạc rồi. Bạn cứ gửi « Sáng mùa Xuân », tòa soạn xem tiện sẽ đăng ở số đầu Xuân.

Bạn Nguyễn Văn Khoa (Thủ dấm):

Cảm ơn bạn. Không tiện nêu lên mặt báo, e rằng có người làm hiểu cho rằng tôi đã tự quảng cáo cho tôi. — G.T.

Yêu cầu
bạn Đới Mới nỗ lực
gia tăng số độc giả

Từ ngày giá giấy tăng lên trên 70 phần trăm và tiền nhân công cũng lên theo do sự sụt giá đồng bạc, báo Đới Mới của bạn cũng bị ảnh hưởng rất nhiều. Mặc dầu có bớt ít trang, và số độc giả tăng lên 10%, nhưng Ty quản lý chưa đương đầu nổi với giá sanh hoạt mới. Sự thăng bằng giữa các khoản chi tiêu và số tiền thu vào chưa thực hiện được. Bạn nên để ý rằng cái bìa báo giá tiền bằng hai tờ giấy nhứt báo. Đứng về phương diện giấy mà nói thì tờ Đới Mới của bạn phải trả tiền giấy bốn tờ nhứt báo, không kể tiền xếp cắt đóng, và tiền công bài trí các trang.

Đáng lẽ phải lên giá báo, nhưng chúng tôi muốn báo bán nhiều số hơn là bán cao giá mà bán ít.

Vậy, để tránh sự bất buộc lên giá báo, Đới Mới yêu cầu bạn đọc cố gắng mỗi người giới thiệu thêm một bạn đọc thường trực, bắt đầu từ số sau chúng tôi xin ghi công bạn Đới Mới. Xin cảm ơn trước các bạn. — ĐỚI MỚI

Cùng các bạn gửi bài đăng báo. — Tòa soạn tiếc không đủ thì giờ để viết thư riêng cho các bạn yêu cầu nên phải trả lời trên mặt báo. Các bạn hiểu mà thể tình cho Đa Tạ.

Thư từ, bài vở xin gửi về Tòa Soạn
117 đại lộ Trần Hưng Đạo Chợ Quán.
Điện thoại 793 Chợ Lớn

-- Nhà báo không có lệ trả lại bản thảo.

-- Bài viết về Tòa Soạn xin nhớ viết lên một mặt giấy.

-- Các bạn nhớ cho biết địa chỉ riêng ngoài biệt hiệu thường ký dưới bài.

Giá báo Đới Mới
dài hạn

(cả tiền cước phi)

TRUNG BẮC, MIỀN, LÃO

1 tháng....	28,000
3 tháng....	84,000
6 tháng....	168,000
1 năm.....	336,000

Bắt đầu từ Đới Mới số 72.

Bưu phiếu xin đề tên:

ông TRÁC ANH

96 Colonel Grimaud — Saigon



Hậu quả của Hội Nghị Bermudes

THẾ giới đặc biệt đề ý đến cuộc gặp gỡ giữa ba nhà lãnh đạo 3 nước Anh Pháp Mỹ, vì nó có tánh cách định đoạt tương lai hòa bình thế giới.

Ba ông Churchill, Laniel và Eisenhower đã hội đàm suốt mấy ngày, và sau đó có cho ấn hành một bản thông cáo rất dài gồm có 4 điểm tóm tắt như dưới đây:

1.— Nhất trí đoàn kết không để bị chia rẽ; 2.— Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương là căn bản của chính sách chung; 3.— sẵn sàng làm cho êm dịu tình thế căng thẳng; không dùng vũ lực vào công cuộc bạo động và hại chung; 4.— Cải thiện tình hình Viễn Đông; Hội nghị chính trị để giải quyết vấn đề Triều Tiên.

Đọc qua bản thông cáo tam cường, người ta đều công nhận rằng thiếu tình thần quả quyết, thiếu hẳn thái độ rõ rệt về sự hoặc tấn công, hoặc mưu hòa.

Các giới chính trị cho bản thông cáo trên là một biên bản công tác hơn là một thông cáo. Có nhiều chỗ không cần giải thích lại giải thích. Như đoạn nói không để cho ai chia rẽ là nhắm ngay nước Pháp vậy.

Các giới chính trị Liên Hiệp Quốc tán đồng dự định triệu tập Hội nghị chính trị về vấn đề Triều Tiên, vì họ cho đó là quan niệm của L.H.Q. Còn về vấn đề thống nhất Đức Quốc, tuy có nói qua, nhưng thiếu phần quả quyết và không có nhất định ngày giờ thì hành hiệp định cộng đồng phòng vệ Âu châu.

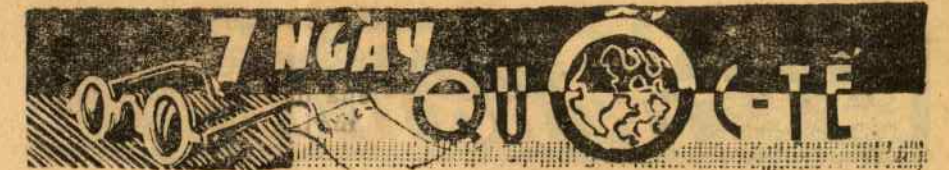
Nói một cách công bình thì bản thông cáo của tam cường có tánh cách gượng gượng. Tam Cường lại im lặng về lời tuyên bố của Cựu Hồ chí Minh.

Tin mấy ngày sau cho biết rằng tại Bermudes, ông Churchill chẳng những không bình việc lập trường của Pháp lại còn dõng dạc kích, làm cho chính giới Pháp lấy làm bất mãn.

Thế thì ở Hội nghị Bermudes chủ trương của Mỹ được toàn thắng.

Người ta không ngờ rằng sự chấp thuận điều đình ngưng chiến của Việt Minh làm cho Ông Churchill thiên về Mỹ mà bỏ rơi Pháp. Chính vì Anh quốc rất sợ mất Đông Dương trong tay khối Nga Hoa Cộng, nó sẽ làm mất luôn Đông Nam Á và Liên Hiệp Anh cũng tan theo.

Lấy đó mà suy thì chính tình nước Pháp sẽ còn biến đổi nhiều; hiệp ước cộng đồng



TÔNG THỐNG EISENHOWER ĐỀ NGHỊ
MỞ CUỘC ĐIỀU TRA QUỐC TẾ VỀ
VIỆC ÁP DỤNG NGUYÊN TỬ NĂNG
VÀO NGÀNH KỸ NGHỆ

Ngồi tại Đại hội đồng Liên hiệp Quốc, tổng thống Eisenhower tuyên bố rằng ông sẵn sàng đề nghị cốt quốc hội Mỹ một kế hoạch khích lệ các cuộc điều tra quốc tế về việc áp dụng nguyên tử năng vào những mục đích hòa bình khiến giảm bớt được tiềm lực phá hoại của các số dự trữ nguyên tử trên thế giới.



Tổng thống Eisenhower quả quyết rằng cần phải tìm đủ cách để tránh một cuộc chiến tranh nguyên tử và tránh những sự ghê rợn của trận chiến tranh đó.

Ông thêm rằng những cuộc thương thuyết có thể khai triển trong khuôn khổ Liên hiệp quốc. Kế hoạch của tổng thống Mỹ sẽ trình ra quốc hội sẽ vạch rõ cho các dân tộc trên thế giới thấy rằng Đông phương và Tây phương lo lắng đến nguyên vẹn của các dân tộc hơn là đến cuộc thi đua về vũ khí.

Tổng thống Mỹ đã đề nghị rằng các chính phủ liên hệ phải đặt một phần số dự trữ Uranium của mình trong tay một cơ quan quốc tế về nguyên tử lực sẽ được thành lập dưới quyền bảo trợ của Liên hiệp quốc.

NHỮNG ĐỀ NGHỊ CỦA TÔNG
THỐNG EISENHOWER ĐÃ ĐƯỢC
CHÁNH THỨC CHUYỀN ĐẠT TỚI
MOSCOW

Ông Charles Bohlen, đại sứ Mỹ ở Nga-Sô, đã nhận được huấn lệnh chuyển đạt tới điện Kremlin những đề nghị của tổng thống Eisenhower liên quan đến việc thành lập một (hợp) doanh nghiệp từ dưới quyền bảo trợ của Liên-hipp quốc.

Phát ngôn viên của bộ ngoại giao Mỹ nhắc lại rằng Bạch cung, đã chính thức tỏ ý hy vọng rằng các nhà lãnh đạo Nga-Sô có thể hiểu đề nghị của tổng thống Eisenhower là một kế quan trọng và thực tiễn để áp dụng kế hoạch nguyên tử trên địa hạt hòa bình.

Diễn văn của tổng thống Eisenhower được gửi cho các đại sứ và công sứ Mỹ để chuyển đạt các chính phủ ngoại quốc. Diễn văn của tổng thống Eisenhower ngày 16 Avril cũng được gửi đi như vậy, trong diễn văn ấy tổng thống Mỹ đã giải thích những điều kiện Mỹ có thể chấp thuận việc thương thuyết với Nga-Sô để giải quyết những vấn đề gây nên sự căng thẳng.

phòng vệ Âu châu không để được Quốc Hội phê chuẩn.

Anh Mỹ sẽ xử trí ra sao? Người ta e rằng Mỹ sẽ căn cứ nơi Tây Đức và Bỉ-Ban của Franco nhiều hơn để đương đầu với Nga-Sô trong những ngày sắp tới.

VĂN LANG

TRANG 3

NGA BẮC BỎ KẾ HOẠCH HỢP
DOANH NGUYÊN TỬ

Các đại sứ và công sứ Mỹ tại 62 nước đã tiếp được nguyên văn bản diễn từ của tổng thống Eisenhower đọc tại Đại hội đồng Liên hiệp quốc để thông tri cho chính phủ 62 nước.

ÔNG ANDREI VICHINSKY PHẢN ĐỐI

Bài diễn văn của ông Vichinsky đọc tại đại hội đồng Liên hiệp quốc khiến người ta đoán rằng Nga-Sô sẽ không chấp thuận đề nghị của tổng thống Eisenhower về việc thành lập một hợp doanh nghiệp từ do Liên hiệp quốc kiểm soát.

Các giới quan sát tây phương tỏ ý ngạc nhiên về việc ông Andrei Vichinsky và đại bá âm Moscow đã trả lời diễn văn của tổng thống Mỹ một cách mau lẹ; nhưng người ta sẽ không quá ngạc nhiên nếu Nga-Sô không chịu xem xét kế hoạch của tổng thống Eisenhower.

Nga-Sô đã luôn luôn phản đối kế hoạch Barouch. Hiện nay, tổng thống Eisenhower đã đề nghị đem tất cả các năng lực nguyên tử trên thế giới để phụng sự chính nghĩa hòa bình. Tuy nhiên, bởi vì phần đóng góp của mỗi quốc gia không thích hợp với tỷ lệ năng lực nguyên tử của mình, cho nên Nga-Sô chỉ có thể xem xét kế hoạch này như một phương tiện gián tiếp để bóp nghẹt khả năng nguyên tử của Nga.

Đại bá âm Moscow lên tiếng

Tại Paris, người ta đã nghe một buổi phát thanh của Đại bá âm Moscow tuyên bố rằng: « Diễn văn có tánh cách hạo nhiên của tổng thống Eisenhower đọc tại Liên hiệp quốc tỏ rằng Mỹ không sẵn sàng làm giảm bớt tình trạng căng thẳng hiện tại ».

Nhà bình luận của đại bá âm Nga-Sô là Boris Leontiev đã nói thêm rằng diễn văn của ông Eisenhower thật rườm rà và nói thật nhiều về những ý định của Mỹ muốn bảo đảm sự hòa bình và bài trừ tình trạng căng thẳng quốc tế nhưng ông Eisenhower đã dùng từ hăm dọa bằng chiến tranh nguyên tử và đã tán dương chính sách thượng võ.

Leontiev quả quyết rằng tổng thống Eisenhower tìm cách bắt buộc người ta phải theo một hình thức mới của kế hoạch Barouch không nhìn nhận sự cần thiết phải cấm sử dụng vũ khí nguyên tử và cũng không nhìn nhận rằng cần phải kiểm soát việc thì hành lĩnh cấm này.

Nhà bình luận tuyên bố người ta nhận thấy rõ rệt Mỹ không muốn làm cho tình hình bớt căng thẳng: « Diễn văn hạo nhiên của ông Eisenhower và thái độ của phái đoàn Mỹ tại Liên hiệp quốc là một bằng chứng khá đầy đủ về vấn đề này ».

Ông Leontiev nói thêm rằng hiện nay các dân tộc tất cả các nước đều nhận định rằng những diễn văn giá trị không đem lại cho họ ích lợi gì và quyền lợi sanh tử của họ là yếu cầu thực hiện những biện pháp thật sự để làm giảm bớt tình trạng căng thẳng và bảo đảm sự an ninh và hòa bình.

(xem tiếp trang 38)

Tuần lễ Trong nước

V.N. cần có một Chánh phủ Quốc gia Liên Hiệp

- 1.- ĐỀ THƯƠNG THUYẾT VỚI PHÁP
- 2.- ĐỀ CÓ THỂ ĐÀM PHÁN VỚI CỤ HỒ CHÍ MINH

Báo « Aurore » có đăng những lời của Thủ tướng Nguyễn Văn Tâm tuyên bố với các phái viên báo ấy tại Saigon :

« Nước Việt Nam đang cần có một chánh phủ mạnh mẽ và vững chắc để thương thuyết với Pháp như tin loan báo và có thể đàm phán với ông Hồ Chí Minh ». Đó là những lời của Thủ tướng Tâm tuyên bố lần đầu tiên sau cuộc hội kiến với Quốc Trưởng Bảo Đại tại Ban mật thuật.

Thủ tướng Tâm nói thêm : Tôi không hề chủ trương bảo thủ. Tôi đã đề nghị với Đức Quốc Trưởng lập một chánh phủ liên hiệp quốc gia thiết thọ ». Thủ tướng cũng có cho biết rằng trong chánh phủ của ông đã có nhiều nhưn vật Bắc Việt và ông sẵn sàng giao phó những vai quan trọng cho những phần tử Bắc Việt nào theo chánh sách của chánh phủ hiện nay nhiều nhất.

Thủ tướng Nguyễn Văn Tâm tuyên bố với báo « Journal de Genève »

Trong báo « Le Journal de Genève », cô bái của nữ ký giả Yvonne Pagniez phỏng vấn Thủ tướng Nguyễn Văn Tâm. Thủ tướng đã tuyên bố :

« Tôi cũng hết sức mong muốn hòa bình cho xứ sở tôi đã chịu đau khổ quá nhiều rồi và cũng cho nước Pháp đã hy sinh phần tinh túy như trong trận chiến tranh đàng ghê này. Nếu ông Hồ Chí Minh thành thật đề nghị, nếu thật ông ta nắm quyền chủ động, thì không nên bác bỏ đề nghị mà nên thử đàm phán... Tự nhiên là là chúng tôi không thể nào không đề đạt được... »

« Kinh nghiệm đã dạy chúng tôi nhiều bài học nên không thể nào chúng tôi chịu ngừng chiến theo kế hoạch của Việt Minh vì họ muốn có thì giờ để lập lại những kho dự trữ vô khi bị phá hủy và để tạo lại tiềm lực chiến tranh đã bị hư hao nhiều. Nhưng, tôi lập lại lần nữa, chúng ta không nên quá nghĩ ngợi về lòng thành thật của đối phương. »

TẠI HỘI ĐỒNG NỘI CÁC

Thủ Tướng Nguyễn V. Tâm nhắc lại thái độ của mình đối với cuộc phỏng vấn Cụ Hồ Chí Minh

Hội đồng nội các nhóm sáng ngày thứ sáu 11-12 tại Thủ tướng phủ dưới quyền chủ tọa của thủ tướng Nguyễn Văn Tâm.

Thủ tướng đã tường trình về các công tác thương hội đồng L. H. P. đã nhóm họp t'áng rồi ở Bà lè.

Kể đó, Thủ tướng đã thông báo cho Hội đồng biết sự chú ý Pháp đối với cuộc phỏng vấn cụ Hồ Chí Minh của báo Thụy điển Expressen. Ngài nhắc lại thái độ của ngài về vấn đề này, và nói rõ lại rằng nếu chánh phủ không bỏ lỡ cơ hội,

để chấm dứt cuộc xung đột đang cầu xé xù, thì chánh phủ cũng có bổn phận cần thiết là bảo vệ tất cả những dân biao để duy trì nền độc lập Việt Nam và trách nhiệm về an ninh của đa số người Việt Nam qui tụ chung quanh Đức Quốc trưởng.

Xem xét tới chương trình nghị sự Hội đồng chấp thuận những nghị định kêu gọi nhập ngũ các lớp tuổi và gọi thanh niên sinh viên sĩ quan và hạ sĩ quan trừ bị khóa 54. Sau khi xem xét nhiều vấn đề khác, phiên nhóm bế mạc vào hồi 13 giờ.

Lễ an táng chủ tịch Trần Trọng Kim

Sáng 9-12 một buổi đọc kinh cầu siêu linh hồn chủ tịch Trần Trọng Kim đã diễn ra tại chùa Quan Sứ (Hà Nội) có nhiều nhưn vật Pháp Việt tham dự như Thủ Hiến Nguyễn Hữu Trí, Đại biểu Merlo, tướng Masson, các ông Lê Thanh Cảnh, Đỗ Quang Giai và một số công chúng rất đông.

Sau cuộc lễ, thi hài cụ Trần được đưa về an táng nơi nghĩa địa Phúc Thiện, tại Cầu giấy.

Tin chiến sự

Trận đánh Thu Đông đang ở thời kỳ sôi nổi. Ở Ai Lao, quân đội Pháp Lào mở cuộc hành quân Ardèche cốt ý vượt đồng nát với Mường Ngòi, Việt Minh lui về phía Đông. Ở Nam-Việt, Việt Minh mở các công tác vào các trụ giao thông và vào cơ cấu phòng thủ của các giao thông. Ở Trung Việt, vùng Kontom cũng có vài cuộc đụng độ. Những đoàn quân Việt Minh ở vùng An Khê năm ngoái lại bắt đầu hoạt động.

Quyết liệt nhất vẫn là mặt trận Bắc Việt. Sau cuộc hành quân Hải Âu (Mouette) vào Thanh hóa, chiến trường lại sôi nổi ở Trung châu. Có tin sư đoàn 316 đang tiến gần Lai châu, (về Lai châu đã rục rịch tấn công) đóng bản dinh ở Tuần Giám giữa Lai Châu và Diên biên Phủ. Diên biên Phủ có cơ bản thành một Na Sản thứ hai. Cây cầu hàng không Hà Nội - Diên biên Phủ (116 lần trong ngày 10-12-53) đã chiếm vô địch từ trước đến nay, hơn cả Na Sản năm ngoái.

Hạt trận công kích dồn lớn vừa xảy ra : đồn Cao xá (Hưng yên) (đêm hai rạng ngày 3/12). Cuộc giao tranh từ 1 giờ sáng đến 5 giờ. Hôm 6-12, trung đoàn 42 của Việt Minh lại công phá đồn Gia Lộc, cách Hải Dương 7 cây số về phía Tây Nam. Đồn gồm 190 binh sĩ, có 1 đại úy Pháp chỉ huy và đã bị thiệt mạng.

Chương trình phát thanh bằng tiếng Việt của đài B.B.C.

Các chương trình hằng ngày của Ban Viên đông thuộc Đài Bả âm B. B. C. cũng có những buổi phát thanh bằng tiếng Việt Nam, từ 19g30 đến 19g45 (giờ Saigon).

Mỗi ngày, buổi phát thanh bằng tiếng Việt khởi sự bằng một bản thông tin, kéo dài độ 7 phút.

Mỗi ngày Chúa Nhật, đều có phát thanh một « báo thư Luân đôn ».

Chương trình « Kiểm điểm báo chí Anh trong

tuần », phát thanh một ngày thứ hai, cũng là một chương trình thường lệ.

Mỗi ngày thứ tư, thỉnh thoảng trong một chương trình tựa đề « Người Việt Nam ở Anh », một du khách Việt hay Việt kiều ở Anh đến trước máy vi âm để ngỏ lời cùng đồng bào.

Các chương trình tiếng Việt của đài B. B. C. phát thanh trên hai luồng sóng 19 và 16 thước, và được Ban Viên đông của Đài B. B. C. tiếp vận trên các luồng sóng 41 và 31 thước.

CÁC LUỒNG SÓNG : Kilocycles	Thước.
15.420	19.45
17.800	40.77

CHÚ Ý. — Đài phát thanh Việt Nam ở Saigon có hảo ý phát thanh những chương trình này thêm một lần nữa vào lúc 21g. 15 (giờ Saigon).

Quyền làm người phải được tôn trọng

Quyền làm người có được tôn trọng thì Thế giới mới hòa bình, tài năng con người phát triển và do đó sự văn minh của nhân loại mới được bồi đắp và tô điểm thêm.

Đa số đồng bào ta ít chú ý về nhân quyền, tức là quyền làm người. Cái quyền này không riêng đối với quốc gia ta thôi, mà là đối với tất cả dân tộc trong hoàn vũ. Quyền làm người phải được mọi người tôn trọng bởi vì nó là một việc thiêng liêng, một việc cao quý không thể đem thử quyền hành chỉ khác so sánh được :

Chúng tôi có thể nói kẻ nào mất quyền làm người thì không còn phải là con người. Họ sẽ là một kẻ nô lệ hay là một con vật đó thôi ?

Mọi người công dân đều có quyền ngang nhau trước pháp luật. Mọi người sinh ra đời và đang sống trên một đất đều phải được hưởng đầy đủ quyền làm người, do chánh phủ nước mình che chở, bảo đảm. Họ phải được hưởng các thứ tự do ấy, con người không thể sống, không được biết an ninh, hạnh phúc là gì, hoặc giả có sống cũng chỉ để làm tôi mọi cho người khác ?

Thật ra đồng bào V. N. ta hiện nay chưa được hưởng đầy đủ các thứ tự do của một con người, của công dân một nước độc lập, bởi vì Việt Nam đang còn ở trong tình trạng chiến tranh, quyền công dân tất nhiên còn phải bị hạn chế, nhưng nếu so sánh với các dân tộc bị đặt dưới chế độ độc tài thì đời sống của chúng ta có thể gọi là thánh thời, là « thần tiên » hơn các dân tộc ấy rất nhiều :

Chúng ta vẫn được tự do chọn chỗ ở, kiếm việc làm, cử đại biểu bày tỏ ý kiến, và tham gia quốc chánh. Chúng ta cũng không bị ai áp bức, bóc lột, dọa dẫm. Chúng ta vẫn được ở yên và đi đứng thong thả dưới sự thương yêu, che chở của một chánh phủ thân dân, luôn luôn lấy dân làm quý.

(*) Theo sự quyết định của pháp luật. Không có các tự do ấy....



Phái khiến quân đội nghinh chiến giặc ruồi

BẠN không khỏi buồn cười khi đọc qua cái tit trên, và bạn sẽ cho là nói đùa, là chuyện của Bá Dương ngược ngạc. Không đâu. Phen này tôi nói thật đấy, nói chuyện có thiệt. Bạn có tin hay không tin, tự ý bạn. Chớ phận sự tôi là phải cảnh cáo mỗi khi thấy có nguy cơ, mặc dầu là nguy cơ còn ở bên kia góc trời Tây.

Bạn biết con ruồi chớ ? Chắc là mỗi năm đến mùa xoài, bạn không khỏi bức tức vì ruồi bao vây bạn. Nếu bạn không cẩn thận, nhứt là nếu bạn láo ăn, bạn sẽ nuốt ruồi dễ dàng. Có khi bạn dùng cơm Tàu, hay dùng mì ở các quán Chợ lớn, bạn cảm thấy khó chịu vì con ruồi cả gan nhay vào đồ ăn của bạn mà tự tử.

Nhưng cái nạn ruồi ở xứ ta còn dễ chịu đó bạn, vì mặc dầu bạn chán chớ chưa đến nỗi bị chúng tấn công. Nghe nói ở Anh quốc trong tháng vừa qua loài ruồi tấn công thủ đô Londres. Chúng khởi nghĩa từ bờ biển miền Nam, nhằm thẳng kinh thành ở ạt tiến một lúc mấy trăm triệu con. Chúng tiến với tốc độ 13 cây số ngàn mỗi tuần, làm cho nghị sĩ Johnston phải yêu cầu Hạ-nghị-viện phái khiến quân đội ra nghinh chiến. Lúc bấy giờ miền Nam nước Anh sắp bị bao to. Bộ trưởng Y-tế mới lên tiếng rằng nhờ Trời mà Anh quốc sẽ tránh khỏi trận giặc ruồi. Thật vậy.

Hay tin này Bá Dương dâm lo. Sợ một ngày kia thủ đô Saigon không tránh được giặc ruồi. Nếu dân chúng thất đức, Trời sẽ không phò hộ, để cho loài ruồi ở trên mặt đất đoàn kết nhau lại mà tấn công cái thành phố đẹp đẽ như hòn ngọc của chúng ta. Tôi nói người mình thất đức bạn đừng giận nhé. Cái đức mà tôi hiểu đây là cái tánh ba lẳng nhăng, không đâu rồi đâu của một số người....

Bá Dương

141, Đường Thái-lập-Thành (Chợđũi) Saigon

Bác sĩ **HỒ-TRUNG-DUNG**

Bệnh đàn bà và con nít
Chuyên trị: Thăm thai, Dưỡng thai
Hộ sinh

Khẩn bệnh: Chiều từ 4 đến 7 giờ



**THÁI BÌNH
DIỄN LINH CƠ**

Nhãn hiệu «TÀU BUỒN»
Là một phương thuốc đại bổ cho Nam, Phụ, Lão, Ấu, làm cho khí huyết điều hòa, đầy đủ, tươi nhuận, cơ thể trắng kiện, lại chuyên trị các bệnh ho lao, tòn thương, bồi bổ não óc, dưỡng tâm huyết, nhuận phế kim, kiện tỳ vị, mạnh gân cốt.

Các nhà, SI, NÔNG, CÔNG, THƯƠNG, BÌNH nên dùng thuốc này vì là một phương thuốc diễn linh ích thọ, đại bổ ngũ tạng lục phủ, công hiệu vi đại, chắc chắn không có thứ nào sánh bằng.

«Thái bình DIỄN LINH CƠ» rất cần cho giới trí thức đề bồi bổ tinh thần, mở mang não óc, và cũng cho giới cần lao để thêm sức khỏe, và bền dẻo hầu tất cả công việc đang trôi chảy.

Tổng phát hành:
Nhà thuốc
THÁI BÌNH DƯƠNG
25, Rue des Artisans—Cholon
Có bán khắp nơi

**TRẢ LỜI CHÚNG NHỮNG CÂU HỎI
CỦA CÁC ANH CHỊ EM 3 KỲ HỎI CHÚNG TÔI:**

THUỐC RƯỢU 39 AN CƯ trị những bệnh gì?
THUỐC RƯỢU 39 AN CƯ trị Phong thấp; Nhức mỏi tay chân. Ngứa lở mình mẩy.
THUỐC RƯỢU 39 AN CƯ chủ trị: oái gân: Tê tay, Tê chân, Sụn chèn, xuy tay.
THUỐC RƯỢU 39 AN CƯ chủ trị: Bại thũng, Bại luận không cử động được hay bán thân. Phù thũng khô hay nước.
THUỐC RƯỢU 39 AN CƯ trị dứt bệnh bốn uất. Đau lưng hay chóng mặt hay mệt rất mau công hiệu.
Uống liên tiếp hai hộp thuốc 39 AN CƯ thì thấy khoẻ lại, mọi bệnh đều thấy đỡ an ngon ngủ yên.
Được hiệu dùng chế thuốc rượu 39 AN CƯ gồm có thuốc Bắc và thuốc Nam. Thuốc Bắc, thì có: Chánh Thục địa, Chánh Đơn quý, Chánh Sâm Cao ly và có vị Quế yếm họ rất đặc lực

XIN ĐỀ Y
Thuốc rượu **39** **NGUYỄN AN CƯ**

1 Hộp 1 viên thuốc có cả bột quế giá 10 đồng
Bào chế và Tổng phát hành nơi:

Số 54 Mac-Mahon—SAIGON

CHOLON: Quảng Ký, Minh Lý, Nam Hải—SAIGON: Biron và Phú Thọ Xuân (Chợ cũ)

**Đại diện Đời Mới - Tin Mới
tại Paris**

Ông Nguyễn bảo Toàn, một nhà viết báo kỳ cựu, cựu Giám đốc tờ Dân Mới trước chiến tranh. Địa chỉ: 82-84, Boulevard de Belleville Paris.

Các bạn ở Pháp muốn liên lạc với nhà báo xin do nơi ông Toàn và muốn mua báo, cứ đóng tiền nơi:

Banque Franco-Chinoise pour le Commerce et l'Industrie
74, rue Saint Lazare Paris
Tran van An compte N° 48.198
Có thể mua mandat carte gởi đến.

Giá báo tại Pháp quốc có cả tiền cước phí:

ĐỜI MỚI

3 tháng 2.250 frs (1)
6 tháng 4.450 frs
1 năm 8.800 frs

TIN MỚI trào phúng văn nghệ:

3 tháng 1.200 frs
6 tháng 2.350 frs
1 năm 4.650 frs (2)

(1) Cước phí gởi máy hay mỗi tập Đời Mới 14\$10 (144 frs) nên giá báo tại Pháp trở nên quá cao.

(2) Giá này sẽ bị thay đổi, nếu đồng bạc bị sụt giá đối với đồng quan.

Sau khi gởi tiền về banque, lấy biên lai gởi đến quản lý Trắc Anh, hộp thư 353—SAIGON.

**Thẻ lệ đăng quảng cáo
trong tập Xuân Đời Mới**

Tập XUÂN ĐỜI MỚI kẻ gộp là ba số. Nhưng quảng cáo đã đăng trong Đời Mới từ trước vẫn được hưởng giá thường là ba số. Nhưng quảng cáo mới, chỉ đăng trong tập XUÂN ĐỜI MỚI, phải chịu một giá cao hơn là kẻ như đăng bốn kỳ.

QUẢN LÝ ĐỜI MỚI

**ĐỌC
THẦN CHUNG**

Nhật báo thông tin

4-6-8 đường d'Ormay—SAIGON

**Xuất bản nhiều nhất ở
Việt-Nam**

CẦN MUA ĐẤT

Cần mua độ một mẫu Tây đất để làm nghĩa địa, ở ngoại ô Saigon, hoặc Gia định hay Cholon.

Hỏi ông kinh lý Dương, số 274 đường d'Arras Saigon.

ĐỜI MỚI số 90

THỜI TIỀN

Hội nghị tay ba ở Bermudes đã không đưa lại kết quả nào cụ thể. Pháp phiên Churchill đã « chơi » phái đoàn do thủ tướng Laniel cầm đầu và hơn nữa lại đứng về phía Mỹ, trong vấn đề nói chuyện hòa bình ở Đông Dương—Mỹ không muốn có cuộc thương thuyết với cụ Hồ Chí Minh, và Anh tuy vẫn công nhận Mao Trạch Đông, song lại lo cho thể của mình ở Mã Lai, sợ cộng sản uy hiếp thêm một khi hòa bình thực hiện ở Việt Nam, nên cũng không chiều theo ý của Pháp.



EISENHOWER

phương tiện gián tiếp để bóp nghẹt khả năng nguyên tử của Nga.

Thủ tướng Thái Lan Phibul Songram tuyên bố: « Đông dương không phải là vấn đề thật sự mà chính là Trung Hoa. Nếu lực lượng Trung Hoa cứ tăng lên mãi trong hai năm nữa thì trong phần đất Á châu này, tất cả đều sẽ mất ».

Có tin Thái định giúp Cao Miên về phương diện quân sự. Một giám định viên chánh trị ở Vọng Các lại cho báo Mỹ hay: « Thái sẽ ký hiệp ước liên minh với cộng sản nếu các nước Tây phương tỏ vẻ yếu ».

Các trận đại chiến đã khởi diễn ở Trung châu Bắc Việt tại trục Hanoi-Haiphong. Quân đội Pháp đã tấn công khỏi Lai Châu, thủ đô xứ Thái, rút về Điện Biên phủ.



VICHINSKY

THỂ-NHÂN

7-12-53

HY SINH TIỂU TIẾT ĐỂ ĐẶT THỂ LÂU DÀI CỦA NHÂN DÂN

Tlưa bạn,

TÔI mạn phép phê bình ông chủ nhiệm tôi. Bạn sẽ cho là việc bất thường. Thật vậy. Lần này là lần đầu tiên trên một báo Đời Mới bạn được đọc một bài xét việc làm của chủ nhiệm. Bạn Trần văn Ân, khi nghe tôi nói sẽ phê phán hành động của bạn, lấy làm ngạc nhiên, nhưng sau khi nghe tôi giải rõ, bạn vui lòng. Nhờ vậy mà có bài này cho bạn đọc.

Có người bảo bạn thông chánh trị. Tôi xin nói ngay thẳng rằng mặc dầu bạn có am hiểu chánh trị thật, mà miếng đất này chưa phải của bạn « dụng võ ». Vừa rồi bạn Trần văn Ân muốn mở một đường lối tranh đấu mới, vì bạn cho là con đường xưa nay bị bế tắc... Trước kia bạn có kêu gào triệu tập « Quốc hội nghị », về sau bạn muốn nhờ một Hội nghị mới để thay đổi tình thế và đặt ra những cơ sở cho các nhà ái quốc trong nước và ngoài nước có thể gặp sức nhau lại. Do ý muốn ấy, bạn

hiệp cùng nhiều bạn khác tham gia Hội nghị toàn quốc. Hội nghị này, như có lần bạn Trần văn Ân thuyết minh, là một lợi khí dùng trong nhứt thời, để làm một việc một. Như vậy, Hội nghị toàn quốc chỉ là một cơ hội chánh trong số bao nhiêu cơ hội khác trên đường tiến thủ của người tranh đấu.

Trong một cơ hội người ta chỉ có thể dùng chiến thuật và chiến thuật không được làm hư chiến lược; tức là đánh một trận, dù thắng đi nữa, cần phải xem toàn cuộc. Nếu tất cả chiến thuật ra dùng trong một trận là có thể mất cả thể cho chiến lược toàn diện.

Tham gia Hội nghị toàn quốc, bạn Trần văn Ân phải mượn đường đất mà xâm nhập trận thế. Đó là một chiến thuật. Để giữ cái thế lâu dài, bạn đưa bạn Tuyên ngôn Đời Mới. Vừa trông là bạn Trần văn Ân trông và lo xa. Nhưng chính đây là một chiến thuật không nên dùng vì nó không hợp địa thế. Lỗi lầm này là lỗi lầm chánh, bởi vì miếng đất mà bạn Trần văn Ân đang đứng là địa phận của người khác. Bạn đánh giặc trên miếng đất thuộc người khác. Làm chủ, với khí giới mà bạn mượn. Do đó kết quả của chiến thuật không lợi cho cá nhân của bạn chút nào cả.

Mượn đường đất là thất danh nghĩa trong hiện tình, là hy sinh một chiến thuật. Nhưng mở được con đường dài và rộng rãi cho cái thế nhân dân có thể tiến triển, đó mới thật là chỗ nhằm. Vẫn biết rằng sức chống trả lại chánh sách mới của bạn Trần văn Ân không nhỏ, có thiệt hại thân thể bạn trong hoàn cảnh ngày nay, song người ngoài có thể nhờ đó mà nhìn về tương lai.

Đưa ra bản Tuyên ngôn Đời Mới trước ngày khai hội là vạch lối tiến thủ chung. Khuyết điểm của việc ấy là bạn Trần văn Ân phải chịu tất cả trách nhiệm. Chẳng những thế mà

có thể làm cho bạn đồng minh lo ngại và đồng chí lo sợ. Ưu điểm vốn ở trong sự tỏ bày một lập trường minh chánh, có nay có mai. Phản động lực trực tiếp của lối đánh này là đồng minh bị chia rẽ, không bằng cách này cũng bằng cách khác. Chính vì vậy mà đến khi đánh trận chốt tại H.N.T.Q. đồng minh của nhóm Đời Mới không còn là một khối chặt chẽ.

Trong sự thi sách, bạn Trần văn Ân còn thiếu chiến thuật. Không muốn « chánh quyền vì chánh quyền » không ham quyền oai đề mà thị oai, không muốn vui sướng trên thống khổ của đồng bào, bạn Trần văn Ân không nêu cao cái ý chánh ấy, để cho xảy ra làm điều không hay, mà cũng có thể làm cho một số đồng bào ngộ nhận. Tỉ lệ đồng ngày hôm qua của bạn trở nên thế cô ngày hôm sau.

Tuy nhiên, cái không hay nhứt thời cũng là cái hay lâu dài, bởi vì trận ấy (H.N.T.Q.) là trận thử thách, trận chọn bạn. Đối với phần đông nhân dân, kết quả của

H.N.T.Q. là cái chìa khóa mở cửa hòa bình. Bạn Trần văn Ân sẽ được toại nguyện ở chỗ « đã phụng sự hòa bình ».

Dù rằng sự ủng hộ của nhân dân không được cụ thể bằng cách tiếp viện bạn, trong lúc bạn bị tấn công, song nếu bạn Trần văn Ân không có sức chịu đựng thì làm sao được gọi là người tranh đấu?

Bạn nào có đọc Tây Hớn, còn nhớ lúc Hớn Lưu Bái Công và Sở Hạng lồ Công, khi chia ra người trước Tây Lộ, người sau Đông Lộ, tiến đánh nhà Tần là mỗi người đều có cái thế riêng. Lưu Bang vào Quang Trung trước; Hạng Võ tới sau. Cả hai đều muốn làm vua. Lưu Bang thì kế lâu dài, đưa ra chiến thuật thâm tóm thiên hạ bằng cách thủ tiêu các đạo luật tàn bạo của Tần. Cái chiến thuật của Lưu Bang thì hành quá sớm, làm cho ông thiếu điều bỏ mạng nơi tay Hạng Võ, nhưng ông lại được cái thế của nhân dân.

Cái thế của nhân dân mới là cái thế bền bĩ. Sau khi đọc loạt bài về H.N.T.Q. bạn đọc không khỏi nhận ra lý do chánh khiến bạn Trần văn Ân phải sẵn thân trước đường tên mù đạn chánh trị: Ấy là sự bế tắc chánh tình làm cho con đường hòa bình không mở rộng được.

Đứng về cái thế nhân dân, bạn Trần văn Ân sẽ còn lại với nhân dân. Mai này dù vì một lẽ gì mà bạn không lãnh trách nhiệm chánh trị, chỉ chuyên về văn nghệ mà không hoạt động chánh trị, bạn cũng đã đóng góp phần việc của mình rồi.

Nói tóm lại, chiến thuật của bạn Trần văn Ân không lợi cho nhóm bạn trong hiện tình. Nó chỉ mở đường cho cuộc tranh đấu ngày mai, cho những ai phụng sự hòa bình dân tộc.

TRONG YẾM viết

Y VÀ VIỆC



của HẬU NGHỆ

Phê bình xây dựng bạc cắt

CẦN đây các tay kinh doanh nghệ thuật thứ bảy đua nhau sản xuất một thứ mà họ gọi là phim Việt Nam, để người Việt có thức xem phải thì xấu hổ, người ngoại quốc bị xem qua thì kêu lên: Đáng khóc thật! (C'est à pleurer).

Nhưng lại có một hạng cầm bút bất chấp sự nhạt nhẽo ấy, mà « phê bình » khen tươi hột sen và « phong văn » bốc lên tận mây xanh bọn làm giấy bạc giả nghệ thuật. Đồng thời lại rạch các tờ báo không chịu khen mấy cái quái hai điện ảnh ấy và cho rằng ai chê tức là phê bình phá hoại. Chỉ có thái độ « nhận xét khách quan » và « phê bình » theo lối bôi bút của họ mới là « xây dựng ».

— Xây dựng... cho túi tiền của bọn con buôn!



Luân lý cao bồi và mỹ tục vong bản

TRONG cuộc phỏng vấn trịnh trọng của báo MÔI, nhà sản xuất « Nghệ thuật Hạnh phúc » để cao rằng cuốn phim này có thể cho luân lý cổ truyền và thuần phong mỹ tục Việt Nam. Nhờ đây mà khán giả mới khám phá

BÁO MỚI

Chúng tôi vừa nhận được:

Cánh đồng quê, số 4, tạp chí ăn lột và trình bày mỹ thuật, nội dung chú trọng về canh nông.

Nhân quyền, nhật báo thông tin và nghị luận loại mới ra ngày 7-12, do ông Vũ Đình Lý chủ trương.

Thành thật chúc hai đồng nghiệp mạnh tiến.

VĂN NGHỆ VIỆT NAM

đặc san của Hội Khuyến Học Nam Việt gồm có nhiều bài khảo cứu, bình luận về văn chương âm nhạc cổ điển V.N. Xin trân trọng giới thiệu cùng độc giả.

Đ.M.

ra rằng luân lý cổ truyền là thứ luân lý cao bồi, sân bãi, và mỹ tục V. N. là các trò đùa dòn lưu manh.

Người ta lại còn được biết rằng (văn theo lời trên báo Mới) cuốn phim này « nâng cao nhân phẩm của nghệ sĩ kịch trường » nhưng người xem lại chỉ thấy có một hạng « xướng ca vô loài » ở trong phim.

Phải chăng đây là những phát minh mới về quan niệm luân lý, mỹ tục và nghệ sĩ?



Gái tơ mà đã tinh ma...

SỜ cảnh sát Gia nã đại vừa khám phá bắt một thiếu nữ 13 tuổi thường dùng điện thoại để gây làm việc lớn xôn trong nhiều gia đình. Trò tình nghệch của cô bé này là đợi giờ các ông chồng đi làm vắng, thì gọi điện thoại đến nhà. Phần lớn là các bà vợ nghe giây nói để trả lời. Cô bé làm ra bộ ngạc nhiên, kêu lên: « Sao, người yêu của tôi có vợ rồi à? » rồi cắt ngang điện thoại liền.

Lẽ tất nhiên đến giờ các ông chồng ở sở đi làm về là được các bà vợ sốt sắng tiếp đón bằng đĩa bay, chén bay. Làm ông chồng « không ăn mà chịu » đã bữa đầu, điện óc vì cái lối chơi mèo mửa qua giây nói của cô bé.

Sờ cảnh sát không sớm kiếm ra thì tất cả các bà vợ cũng xir cũng đến phát điên lên vì cô « gái tơ mà đã tinh ma lắm điều ».



Khoẻ tài tán gái

TRƯỚC tòa án cách mạng Ai Cập, ông hoàng Halim, anh em chú bác của vua Farouk, sau khi bị kêu án 15 năm tù treo về tội âm mưu phá rối trong nước, có khai rằng ông ta xung đột với cựu hoàng, vì Farouk ghen tỵ với ông.

— Mỗi lần chúng tôi tranh nhau chiếm lòng một người đàn bà thì thế nào tôi cũng thắng một cách dễ dàng. Tôi cho là tôi đã thành công đối với phụ nữ nhiều hơn là Robert Taylor nữa (một ngôi sao màn ảnh Mỹ).

Ông Hoàng Halim lại còn cho báo chí hay thêm rằng Farouk là « một kẻ hư hỏng và bất lực ».

— Farouk khốn khổ vì tự ti mặc cảm với đàn bà. Y không làm được trò gì, nhưng lại muốn tỏ cho mọi người ngờ là mình khỏe mạnh. Y chỉ thích có một thứ là đánh bạc thôi chứ không phải là gái. Y làm ra vẻ Don Juan mà thật ra chỉ là một kẻ bất lực ».

Hoàng thân nói về hoàng đế lưu vong thảo nào chỉ toàn chuyện khoe tài chơi gái với đánh bạc. Tránh gì dân chúng Ai Cập chẳng tổng khứ cả đi.



Đức với Ý khác nhau thế nào?

NHÀ văn Ý đại lợi Malaparte vừa ở Đức về nhận xét như thế này: Dân Đức với dân Ý khác nhau ở chỗ: người Ý thì tin rằng Mussolini đã chết, còn người Đức lại tin rằng Hitler chưa chết. Ngoài ra, người Đức luôn luôn tuân theo các luật lệ trong thành phố và không bao giờ chịu nghe theo luật quốc tế ».

Còn một chỗ khác nhau nữa mà nhà văn Ý quên là nước Đức thì bị rạch đôi sơn hà còn Ý thì chiến bại vẫn còn nguyên.



Giác ngộ kẻ khác

CHẮC có nhiều người thường hỏi bạn tranh đấu bằng phương pháp nào, và cụ thể sự tranh đấu của bạn ra sao? Tôi tin rằng bạn có trả lời rồi. Tôi xin tiếp lời và cũng là trả lời thế cho những bạn chưa có dịp nói rõ.

Thông thường người ta tưởng rằng tranh đấu phải bạo động, hoặc ít ra cũng tác động. Giữa người không tranh đấu, ít ai nghĩ rằng nói năng, thuyết minh, hay hoạt động cho sự truyền bá lý tưởng là một hình thức tranh đấu cần thiết.

Tôi xin nói ngay rằng nguyên tắc căn bản của cuộc tranh đấu là giác ngộ. Và giác ngộ có nhiều phương pháp. Cũng như trong những hình thức của sự can đảm, hình thức chịu đựng: chịu nhục, chịu khó, nuốt cay ăn đắng để mà thắng trận cuối cùng, là căn bản, thì trong những hình thức tranh đấu, công tác giác ngộ người khác là một công tác đứng đầu.

Không giác ngộ không làm nên việc gì cả. Biết mình định làm, nhận thức giá trị của nó, xét rõ chánh yếu và thứ yếu của mọi việc, tức là giác ngộ, là điều kiện thành công. Hành đi tri nan, làm để biết khó, là vậy. Biết rồi để làm, và dù có gặp trở lực, sự hiểu biết có thể giúp ta không nản chí, và cho ta có đủ sức suốt mà lướt qua.

Mỗi tuần viết một bài báo, nhằm vào sự giác ngộ người khác, vẫn là một hình thức tranh đấu. Mỗi tuần bạn đọc tôi, đọc rồi nhận định, nhận định rồi nói lại kẻ khác nghe, là tranh đấu.

Làm cho người ta giác ngộ và nhận thức lý tưởng là gieo mầm động lực khắp nơi, là đặt những viên đá cơ sở để chờ ngày xây dựng.

Hiểu như vậy, bạn sẽ không cho tôi nói suông, tôi không cho bạn phí thì giờ khi bạn nhắc đi nhắc lại những điều hiểu biết của bạn.

BẮT HÙ

Chó mèo và người

HAI công dân ở Anh vừa bị tòa án kêu án mỗi người một năm tù ở, vì đã hành hạ mèo của họ nuôi. Pháp luật của người lo bảo vệ cho súc vật nhưng chưa nghe nói người ta bảo vệ cho con người!



ĐỀ KHẮP CÁC BÁO NGOẠI QUỐC

CHUYÊN MÔN ĐƯỢC ĐỒNG PHI CƠ CHO NGÀ

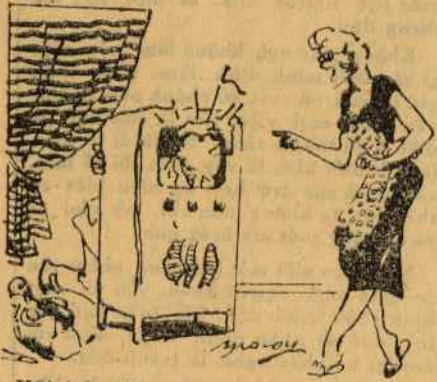
Có 43 nhà chuyên môn Đức từ năm 1933 làm việc trong các phi trường Nga vừa ký với các nhà thay mặt chính phủ Nga số những bản giao kèo tiếp tục đồng tàu bay cho Nga. Mỗi một nhà chuyên môn nhận một số lương bổng 4000 roubles tức là 400.000 quan Pháp mỗi tháng.

DỪNG ĐA NGƯỜI CHẾT ĐỀ CHỮA CHO NGƯỜI BỊ THƯƠNG

Trong một cuộc hội nghị về mổ xẻ ở Chicago bác sĩ Brown có tuyên bố da người sau khi chết có thể dùng để chữa cho những người bị thương nặng. Điều kiện cần nhất, lớp da đó phải được lấy ra 12 giờ sau khi chết và bỏ vào những máy ướp lạnh. Da có thể để lâu đến 50 ngày. Lớp da được ra từng tấm rộng chừng 15 phân. 700 BỘ XƯƠNG CÓ TỪ 3 THỂ KỶ VUA

KHÁM PHÁ ĐƯỢC Ở NAPLES

Nhiều người thợ đào móng một ngôi nhà cất ở trung tâm thành phố Naples vừa khám phá ra được một cái huyệt lâu chừng 3 thế kỷ và đếm được 700 bộ xương người chồng chất lên nhau. Có thể đó là nạn nhân của trận dịch hạch năm 1656 ở trong vùng Naples.



Vết (cận thị).— Minh ơi! Máy vô tuyến truyền hình hôm nay sao trông rõ quá!

MỘT LỜI GIÚP CHO NGƯỜI ANH HÙNG KHI HỌ CHÁY TỬ

Vừa rồi, người ta bắt thấy anh chàng Ira Hayes, 30 tuổi, một anh hùng bình dân của nước Mỹ trong trận đại chiến thứ hai, ngồi trên chiếc ghế ở một ngôi vườn công cộng ở Chicago. Người anh hùng đó phải trả một món nợ 25 đô la mà anh không có một xu. Hayes là một trong năm thủy thủ Mỹ đã treo ngọn cờ nước Mỹ trên đảo Iwo-Jima.

Bức ảnh chụp trong dịp đó được phổ biến khắp nơi trở thành tượng trưng cho gương anh hùng của người lính Mỹ. Hình ảnh 5 vị anh hùng đó được in lên con tem, được dựng thành tượng, trong đó có cả Ira Hayes.

Muốn giúp đỡ Ira Hayes, tờ báo Sun Times đã mở ra một cuộc quyên góp trên mặt báo.

Chỉ hai giờ sau khi tờ báo phát hành, Ira Hayes đã có một số tiền 2000 đô la (700.000 quan tiền Pháp).

TỰ THÚ MÀ VẪN PHẢI VÀO KHÁM

Anh chàng José Trabon, một kẻ sát nhân từ lâu nay không tìm được, vừa rồi, trong một

ngày chủ nhật anh ta đã tự tử nạp mình ở một bờ cát ở Mexico. Nhưng người lính thường trực ngày hôm đó không tiếp anh viên cơ rằng số cát sát không bao giờ bắt người trong ngày chủ nhật, ngày của Chúa. Qua ngày thứ hai José Trabon lại đến, cửa xấp xỉ đã đón sẵn chờ chàng.

CÓ GIỐNG NGƯỜI ĐẠI TÂY DƯƠNG?

Trong cuộc tìm kiếm trong vùng Porto Torres (Sardaigne) người ta vừa mới tìm được hai bộ xương khổng lồ của hai người lính chiến. Mỗi bộ xương đo dài chừng 2 thước 50. Thấy họ bị vùi cách đây chừng 4000 năm. Cảnh bên bờ xương có đặt khí giới và những lọ cò. Giáo sư Giovanni Lillu, nhà chuyên môn về môn sử học cho rằng cuộc tìm này chứng tỏ một lần nữa là có giống người Đại Tây dương.

DỪNG VÔ TUYẾN TRUYỀN HÌNH COI NGÓ LÍNH CỨU HÒA

Lần đầu tiên, vô tuyến truyền hình chiến đấu để chống với nạn hòa loạn. Lính chữa lửa ở Glasgow hiện nhiên có một cái máy vô tuyến truyền hình truyền lại vào một cái máy thu nhận đặt ở cơ quan trung ương thu lại tất cả hành động đã xảy ra.

Một khám đường ở Mỹ đã dùng máy vô tuyến truyền hình để coi ngó phạm nhân. Có những máy thu hình đặt trước mỗi xà lim, tất cả những cử động của phạm nhân đều được diễn lại trước mắt ông giám đốc khám đường.

DÂN NGÀ ĐỌC TIỂU THUYẾT TRINH THÂM LÀ VÌ LÒNG YÊU NƯỚC

Tờ « Komsomolskaia Pravda » viết rằng: dân chúng Nga thích đọc tiểu thuyết trinh thám và phân gián điệp. Họ đọc loại truyện ấy không phải vì tính hiếu kỳ như đám người ở các nước tư bản. Trái lại họ mê đọc những tiểu thuyết trên đây vì họ muốn tìm cách giúp nước hiện lực hơn. Họ tìm trong sách vở những mánh lới để lời ra ánh sáng bọn ăn cướp, bọn người phá hoại, bọn tay sai của Tòa thánh Vatican và Tòa Bạch Ốc.

Tờ báo ấy còn tiếp: Tuy vậy, độc giả thường có thói quen không hay mấy là gọi những người trong đội quân Razvietchiki (nhân viên lượng tin tức ở Nga) là do thám. Đó là một lầm lỗi lớn lao. Không những tiếng đó là một tiếng mọan của ngoại quốc và cũng dùng để chỉ hạng người hoàn toàn không dính dấp đến bản tính của dân Nga.

(Komsomolskaia Pravda Moscou)

BUỔI TIỆC TRÀ GIỮA CÁC VI PHU NHƠN CÁC NHÀ CHÍNH KHÁCH Ở MẠC TỰ KHOA

Lần đầu tiên từ năm 1929 đến nay, ở dinh thự Spiridonaka ở Mạc Tự Khoa mở một tiệc trà mời các bà vợ các nhà ngoại giao quốc quốc quân quanh chánh phủ Nga số. Bà Molotov cũng có mặt trong buổi tiệc trà; cũng các bà Mikoian, Bà Joukov, và bà Boulganine. Các vị phu nhân đó đã cần thận không bàn luận đến vấn đề chính trị.

PHÁT TIN VIÊN Ở ĐÀI B. B. C.

— BỤC MINH

Phát tin viên ở đài B. B. C. đang hết sức bực mình vì họ phải đọc tên gần 40 làng ở Tân Tây Lan; những nơi nữ hoàng Elizabeth vừa mới đi thăm.

Muốn cho các phát tin viên Anh đọc đúng tên các thị trấn đó, đài phát thanh Tân Tây Lan vừa gửi cho họ những đĩa có ghi rõ ràng cách đọc tên những địa phương đó.

Đầu hết có địa phương gọi là Taumatawhakatangihangakoauauatamateapokaiwhenuakitanatahi, tiếng địa phương, nếu dịch ra tiếng Việt Nam có nghĩa là « Ngọn đồi mà Tamatea chồng của Trời đã thổi sáo để cám dỗ người yêu » (?)

Thị trấn đó chỉ có ít hơn một chữ so với một làng ở Anh đã chiếm giải nhất là dài nhất thế giới. Làng đó tên là Llanfairpwllgwyngyllgogerychwllantysiliogogoch.

(Daily Herald, Londres)

VỤ NỮ KHỎA THÂN BỊ KẾT ÁN Ở BOSTON

Ông thị trưởng ở Boston, John B. Hoa và một ủy ban kiểm soát của thành phố đã ra lệnh đóng cửa hai rạp hát chuyên về các điệu vũ khúc khỏa thân.

Nhà cầm quyền thành phố đã ra lệnh đóng cửa các rạp hát (Emils Howard) và (Casino), sau khi tòa án Boston kết án ba vũ nữ khỏa thân là các cô La Rose, 29 tuổi, Irma le Corps, 26 tuổi và Russel Helene 26 tuổi.

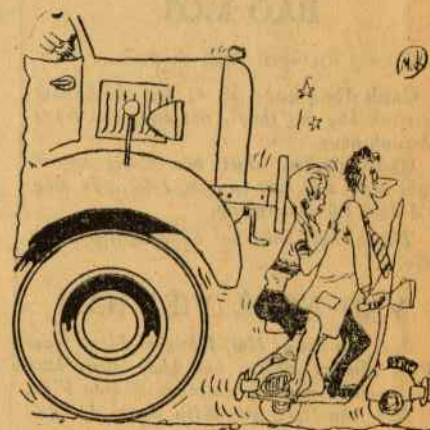
Các thẩm tử hình trong phòng hát đã chụp hình được các điệu múa và trình kết quả cho nhà cầm quyền rõ.

Nhà cầm quyền kết luận rằng các vũ khúc khỏa thân đã có những đáng điệu thô tục, nhằm mục đích khiêu lỏng dam của khán giả.

VĂN SĨ CONAN DOYLE BƯỚC CA TỤNG Ở NGÀ

Kể những nhân vật trong văn chương tây phương, Sherlock Holmes chắc chắn là nhân vật có nhiều thành công nhất đối với độc giả Nga-Sô.

Nhiều tác phẩm của Conan Doyle được dịch ra hàng chục thứ tiếng và có cuốn đã xuất bản đến 30 lần khác nhau. Trong dịp kỷ niệm năm thứ 23 về ngày hỷ nhật của Conan Doyle, Đài phát thanh Mạc Tự Khoa có dành riêng một buổi phát thanh đặc biệt nói về Conan Doyle.



CHỜNG.— Em có để ý là anh mới gần cái đồn cản (pare choc) mới không?

ĐỜI MỚI số 90

Đoàn-thị-Điễm và Phan-huy-Ích

AI LÀ DỊCH GIẢ « Chinh phụ ngâm khúc » ?

Ông Hoàng xuân Hãn vừa cho in cuốn *Chinh phụ ngâm bị khảo*, nêu lên rằng dịch giả bài thơ trường thiên của Đặng Trường Côn không phải là Đoàn thị Điễm, mà chính là Phan Huy Ích. Chúng tôi nhận được bài sau đây của ông Thừa Minh tỏ bày ý kiến trái ngược lại. Đề mở rộng đường dư luận trong câu chuyện văn chương, chúng tôi đăng tải bài của ông Thừa Minh với một thái độ khách quan thường lệ đối với lại cáo của độc giả gửi đến. — L.T.S.

Đã từ lâu, ai cũng nhận bà Đoàn thị Điễm là người đã dịch ra bản *Chinh phụ Ngâm khúc* đang lưu hành hiện nay. Nhưng thoát nhiên Đông Châu, một nhà học giả trong nhóm *Nam Phong*, bỗng nhận được một bức thư của ông Phan Huy Chiêm bảo rằng chính ông tỏ mình là cụ Phan Huy Ích mới phải là dịch giả của dịch phẩm ấy.

Kể từ năm 1926 ấy, trong văn giới thoát nhiên đã nêu lên một nghị án, khiến nhiều nhà sưu tầm tra khảo phải nhọc công mà không giải quyết được.

Chính ông Đông Châu nêu vấn đề lên, nhưng chính ông cũng không đủ tin ông Phan Huy Chiêm bằng lời, chính ông đòi xem một bằng chứng thiết thực, mong được thấy lại cáo đề làm khảo chứng vững chắc cho văn học sử nước nhà. Thế mà ông Phan Huy Chiêm không trưng bằng cứ.

Ông Hoa Bằng không vừa lòng, bết sức tìm trong tài liệu cũ như *Lịch Triều Hiến Chương*, *Tang Thương Mậu Lục* và sau cùng ông khảo ngay trong tác phẩm của cụ Phan Huy Ích là *Văn Du Tùy Bút*, thế mà ông không tìm được một chỉ tiết nào khả dĩ chứng minh lời nói của châu nhà họ Phan, khiến ông vẫn định ninh theo truyền ngôn mà khẳng nhận rằng chính bà Đoàn Thị Điễm đã diễn ca *Chinh phụ ngâm khúc* hiện hành.

Ông Trúc Khê đưa cuộc tra cứu đến tận quê nhà bà Đoàn thị Điễm và tìm xem được gia phả họ Đoàn, thế mà cũng không tìm thấy một bằng chứng nào rõ rệt.

Đến sau này, ông Thuận Phong khảo

sát lại tất cả những cuộc tra cứu về trước của những nhà văn tiền bối và căn cứ vào những ảnh văn đồng thời hay kẻ cận đã từng chịu ảnh hưởng của *Chinh Phụ Ngâm Khúc*, đề đi đến kết luận: « Bà Đoàn thị Điễm chính là tác giả của bản *Chinh Phụ Ngâm Khúc* diễn nôm hiện hành » (1).

Kịp đến nay, ông Hoàng Xuân Hãn vừa cho ra một lời phản, khiến nghị án văn chương cũ lại trở về nguyên thủy, làm cho thiên hạ hóa nên hoang mang một phần nào.

Ông cho biết: « Mùa hè năm nay, tôi đã được ông Huy Chiêm nhờ người họ gửi cho một bản. Nhưng chỉ là một bản đã phiên âm ra chữ la tinh » (2).

Ông lại nhìn nhận: « bản phiên âm kia sai lầm nhiều lắm » (3) nhưng ông vẫn cho là đáng tin nhiệm vì ông bảo: «... có những chứng làm ta tin chắc rằng đó là do một bản riêng của họ Phan mà phiên ra ». (4) Rồi ông dẫn một chứng cứ « chứng chắc chắn nhất là tuy bản ấy phần lớn giống bản thường ta biết, nhưng có một số về hoàn toàn khác hẳn... các về khác ấy là nguyên văn của Phan Huy Ích khởi thảo ». (5)

Chúng tôi sẵn lòng tin tưởng ở ông Hoàng xuân Hãn; nhưng trong trường hợp này riêng phần chúng tôi thấy không đủ chứng ái để tin theo ông rằng: bản *Chinh phụ* hiện hành là diễn ca của cụ Phan Huy Ích.

Thật thế, vì dù ông Huy Chiêm có gửi ngay đến ông Hoàng xuân Hãn một bản nôm, bản nôm ấy chưa ắt hẳn là đích thực của cụ Phan Huy Ích trước tác. Phương Chi đây chỉ là một bản phiên âm bằng chữ la tinh, lại có một số về hoàn toàn khác hẳn với bản hiện hành.

(1) *Chinh Phụ Ngâm Khúc* Giảng Luận của Thuận Phong, Văn Hóa xuất bản, trang 39.

(2) (3) (4) (5) *Chinh Phụ ngâm bị khảo*, Minh Tân (Paris) xuất bản, tr. 26.

TIN BUỒN

Được tin cụ thân mẫu bạn Nguyễn như Cảnh chủ nhiệm báo *Phương Đông* vừa từ trần tại Hà Nội, chúng tôi xin thành thật chia buồn cùng gia đình bạn Cảnh.

HOÀNG TRỌNG MIẾN



Ông Hoàng Xuân Hãn còn dựa vào một bút chứng khác: bài thơ ngẫu thuật, mà ông Hoa—Bằng cùng ông Thuận Phong đã từng xét qua và đã không chịu nhìn nhận một khảo chứng thuận theo luận điệu của ông Hoàng Xuân Hãn.

Trái lại, ông Hoàng Xuân Hãn có dẫn một bút chứng khác, xét khách quan thì đáng tin nhiệm, song không hiệu vì sao mà chính ông không công nhận ông xét thấy có bản « *Chinh phụ Ngâm Bị Lục* » do hiệu Long Hòa khắc năm 1902, có bài mở đầu của Vũ Hoat nói: « Nhớ xưa, Đặng tiên sinh làm sách ấy, *Đoàn phu nhân diễn ra quốc âm*. » (sách kể trên trang 24)

Ông còn thêm: « Ở đầu sách lại có đề rõ hơn: « Thanh Tri Nhân Mục tiên sinh Đặng trần Côn làm. Văn giang Trang *Phu nhân Đoàn thị Điễm diễn âm*. » (trang 24).

Căn cứ theo lời của Vũ Hoat thì bản dịch là của bà Đoàn thị Điễm, và lời dẫn chứng là của một « ông bạn — của Vũ Hoat — người làng Xuân Canh, tỉnh Bắc Ninh, họ Bùi, tự Trọng Đài, vốn là một nhà đã nhiều đời đi học. Trong nhà ông, trừ nhiều sách quý », (trang 58)

Ông Hoàng xuân Hãn « thấy rằng Vũ Hoat đã lầm tưởng bài diễn ca này là của Đoàn thị Điễm » (trang 59) nhưng không thấy ông vạch chỗ lầm của Vũ Hoat.

Chúng tôi thấy lời ông Vũ Hoat là đáng tin đúng sự thật và chúng tôi do đó càng tin theo luận điệu của ông Thuận Phong, là chính bà Đoàn thị Điễm diễn ca bài ấy. Vì một lẽ dễ hiểu là ông họ Bùi tự Trọng Đài là người tỉnh Bắc Ninh, nghĩa là người cùng xứ Kinh Bắc với bà Đoàn Thị Điễm, người ở tại nơi sản xuất bản *Chinh phụ Ngâm khúc* đấy, nghĩa là người có đủ điều kiện biết rõ nguyên lai của khúc ngâm. (Theo lời ông Hoàng Xuân Hãn dẫn trên, thì ông họ Bùi biết rõ đến quê quán của bà Đoàn Thị Điễm là huyện Văn Giang, và ông sống cách bà chỉ lối 40 năm).

Tóm lại, ông Hoàng xuân Hãn không chịu tin vào những bút chứng đáng tin, song ông dẫn duyên cứ; trái lại ông đem hết lòng tin tưởng vào một bản sao bằng chữ la tinh của châu nhà họ Phan, để gieo trở lại mối hoài nghi bấy lâu nay.

THỪA MINH

BẠN đã đọc qua một loạt bài về vấn đề Việt Pháp, đã có một mở tài

liệu để nhận xét. Nhưng, tôi tin rằng bạn còn thắc mắc về vấn đề hòa bình dân tộc; và sau lời tuyên bố của cụ Hồ Chí Minh, bạn càng thắc mắc hơn. Chúng tôi cũng như bạn lấy làm đau lòng vì các nỗi thống khổ của đồng bào, rất mong mỗi hòa bình được cứu vãn, Trong bài « thương thuyết và điều đình khó khăn như thế nào » chúng tôi nêu lên các trở ngại mà không kết luận. Ấy vì xét rằng chưa đưa ra biện pháp thích ứng hoàn cảnh, cho nên mới có câu « vẫn có phương pháp cứu vãn hòa bình, nhưng không phải như người ta đã nghĩ »

Đề chúng ta nhận xét vấn đề Việt Pháp trong khung cảnh quốc tế, chúng tôi xin cùng bạn coi lại tình thế Triều Tiên và Việt Nam có giống nhau chăng. Người Pháp cho rằng giống, nên lắm phen cao rao chấm dứt giặc ở Việt Nam cũng như đã dứt giặc Triều Tiên. Chúng tôi không đồng ý.

Trước hết, đọc tin hàng ngày, bạn đã biết qua kết quả hội nghị Bermudes. Về vấn đề Đông Dương họ chỉ nghĩ « cảnh cáo cụ Hồ Chí Minh, » chứ không nghe nói đến biện pháp chính trị nào để ngưng bắn trên đất nước Việt Nam. Như thế thì đúng như việc xét đoán của chúng tôi là « thương thuyết và điều đình đều khó khăn cả ».

Có lần tôi bảo với bạn trên mặt báo này: « Pháp, Mỹ, Việt không chủ trương như nhau, nên không làm sao giải quyết được những rắc rối lòng thông. Pháp lo khôi phục địa vị mình, Mỹ lo chống cộng, Việt đòi độc lập. »

Giờ ta đem tình thế của nước ta thử so với tình thế Triều Tiên là ta nhận ra một sự sai đi rất lớn. Trong bức thư công khai gửi hai vị Bộ trưởng Jacquet và Tổng Ủy Dejean, tôi không ngần ngại đưa ra cái lẽ sau này: « Thử cho quân Nhứt cùng tác chiến bên cạnh lính Nam Hàn, người ta sẽ thấy ngay quân Nam Hàn thiếu hẳn tinh thần tác chiến ». Ấy là tôi đã chỉ rõ sự khác nhau giữa tình thế Việt Nam và Hàn quốc.

Trước hết, Nam Hàn là một nước độc lập hẳn hoi, không có quân đội ngoại quốc chiếm đóng trên lãnh thổ. Giữa Nam và Bắc Hàn có sự phân biệt rõ rệt. Lân mức

NHƠN VẤN ĐỀ VIỆT-PHÁP

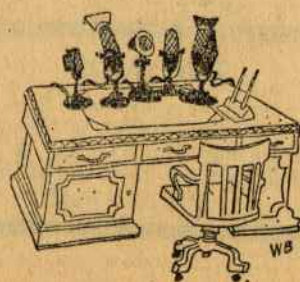
XÉT TÌNH THẾ TRIỀU TIÊN KHÁC HƠN VIỆT NAM như thế nào ?

TRẦN VĂN AN viết

phân chia hai xứ tuy là không theo địa dư, không lấy núi non, sông rạch làm biên giới, chứ quả là có hai chính phủ cai trị hai khu vực khác nhau. Ở Nam Hàn không có dân quân của Bắc Hàn, và dân chúng có thái độ rõ rệt, mặc dù là coi dân chúng Bắc Hàn là đồng bào, nhưng phần đông không theo chế độ Cộng sản, không chịu Trung cộng. Lẽ ấy rất dễ hiểu, vì nhân dân Triều Tiên đã từng bị nước Tàu đô hộ, đã bị Nhứt bản thống trị, rất sợ con voi « bà con » Trung Hoa đến viếng làng mình. Cái sợ ấy sẵn có nơi mọi người lại được cái may mắn là Liên hiệp Quốc nhìn nhận nền độc lập quốc gia, được quân đội Mỹ rút lui, không để cho ông chủ bóc lột cũ là Nhứt bản để chon lên đất mình.

Các yếu tố vừa kể trên khiến Nam Hàn trông thấy chủ quyền quốc gia của mình rất là đầy đủ. Tự nhiên là họ lo bảo vệ độc lập, một khi nền độc lập bị đe dọa, đất nước bị xâm lấn.

Sau nữa là Bắc Hàn với sự giúp sức của Trung Cộng tấn công Nam Hàn một cách rõ rệt, trong lúc Nam Hàn chỉ có một mình. Vô luận Bắc Hàn đưa ra lý lẽ gì về nội chính, Bắc Hàn không chối cãi được đã xua binh đánh Nam Hàn, và sau lưng có Trung Cộng. Dân chúng ở nước nào cũng ghét võ lực. Ngộ như Bắc Hàn tấn công bằng lối hòa bình, gây ảnh hưởng chính trị ở Nam Hàn để chờ ngày lật đổ chính quyền Lý thừa Văn thì có lẽ dân chúng không nhứt trí chống lại.



Còn một yếu tố khác, quan hệ, là con người Lý thừa Văn. Đứng trên lập trường dân tộc tranh thủ giải phóng, người Triều Tiên coi họ Lý là một nhái quốc có thành tích trau dồi. Họ Lý có thể là cách mạng,

nhưng rệt là một lão già cứng khô, dám chôn lại để quốc, dám chơi lại với Mỹ một cường quốc, dù là giúp mình đi nữa. Hẳn người ta còn nhớ những thái độ cường ngạnh của Lý thừa Văn với đồng minh, còn nhớ ông không sợ Mỹ, cảm ngay tiếng nói Hoa kỳ trên đất nước ông, và có nhớ có lần ông quả quyết: « Thà quân đội Mỹ rút lui, Nam Hàn có mất nước và ông có chết nơi tay Cộng sản ông cũng cam ».

Người ta có thể không đồng quan niệm với Lý thừa Văn, không chấp hành sách của ông là phải, nhưng người ta phải nhìn nhận ông là người có tư cách lãnh đạo và có can đảm đương đầu thời cuộc. Ông là một nhái độc tài mà ta rất có thể không ưa nhưng trong hoàn cảnh phi thường của Nam Hàn, dân chúng cần đến ông để đối ngoại.

Điều sau hết là không có quân đội của nước thống trị Triều Tiên trước đây là nước Nhứt trên lãnh thổ quốc gia nước Hàn.

Rồi bạn thử nhìn lại tình thế Việt Nam. Bạn sẽ đồng ý với chúng tôi nói cho rằng không giống hoàn cảnh Nam Hàn chút nào.

Trong hoàn cảnh ấy không trách sao có những sự tổn kém tiền bạc quá nhiều với sự công dụng vô khi quá quan trọng mà kết quả thu được lại rất không xứng đáng.

Có một điều này rất đáng cho bạn chú ý và chính nó là then chốt trong sự sai đi giữa tình thế Việt Nam và Triều Tiên.

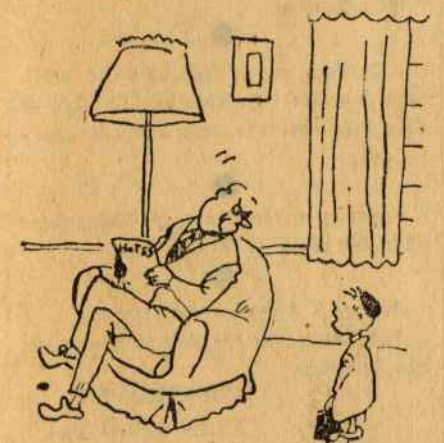
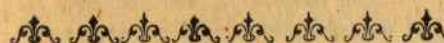
Ở Hàn quốc, Nam Hàn có thể tự mở lòng đầu phiếu để thống nhất lãnh thổ mà Bắc Hàn không thể chấp nhận. Còn ở Việt Nam thì trái hẳn.

Như vậy, một Hội nghị quốc tế để dàn xếp vấn đề Việt Nam sẽ không có căn cứ sở. Còn ở Triều Tiên thì cả hai bên khối Nga Hoa và Mỹ đều có cái thế của mình, đều có thể dung hòa mà không thiệt hại bên nào cho

mấy. Nếu Bắc Hàn và Trung Cộng nhờ chỗ Mỹ không thể đánh phá đường vận lương ở hậu phương mà giữ vững vị trí của mình thì Mỹ cũng nhờ cái thế liên quân của L.H.Q. mà chống lại Bắc Hàn và Trung Cộng. Ở Việt Nam thì hoàn toàn không có yếu tố ấy.

Trên đây là tôi phân tách hai tình thế Triều Tiên và Việt Nam một cách khách quan. Và cũng như trong bài « Thương thuyết và điều đình khó khăn như thế nào », tôi không trình biện pháp, tức là không kết luận.

TRẦN VĂN AN



— Luôn luôn điềm xấu ở trong vở !
— Thưa ba, lời ấy không phải tại con, chính là trò ngồi cạnh con đã nhắc sai cho con ạ.



Tranh không lời

BỜ MỞI số 90

ĐỌC
THƠ
BẠN



của cô HỒ XUÂN LAN

TRONG tuần nay, anh Hồng Nam chuyển cho em rất nhiều thư của các anh chị gửi về trách móc nhiều hơn khen ngợi. Thật khổ cho em, em có phê bình chỉ trích gì ai đâu, em chỉ trình bày cảm tưởng mà thôi và em cũng đã tuyên bố trước rằng, em chỉ muốn góp phần vào công việc sáng tác của các anh các chị. Tuy vậy em vẫn tin tưởng ở tình thần rộng rãi của các anh các chị và em vẫn thích tiếp tục « đọc thơ bạn ». Kỳ này em đã đọc bài: « anh biết đọc không » của Long Tĩnh.

Đây là một bài thơ rất giàu ý tưởng xây dựng, tác giả khuyên những người chưa biết đọc nên đến lớp bình dân vừa mở mà học đi, dù nghèo mà biết chữ thì cũng sẽ tiếp kịp người, nếu dốt không bao giờ được làm « Cai », không hiểu nghĩa vụ, quyền lợi, không biết thưởng thức những thú thanh tao, lẫn mình vào các trò thô tục. Phải mất nhiều xương máu công lao, thôn mình mới có lớp Bình dân. Anh chị em nên hèn nhau đi học đi.

Tác giả muốn làm một công việc ích lợi thiết thực cho xã hội, một ý tưởng đáng ca ngợi nhưng về phần kỹ thuật chưa thành công.

Lớp Bình Dân thôn mình vừa mở
Cho anh, chị em không biết chữ, đến học

Tay bừa, chân lấm, nhà nóng,
Thợ thuyền, bỏ lão, chị em...

Nếu dốt, anh bao giờ sẽ được làm « cai » !

Anh không biết tính toán,

Chủ anh,

Bạn anh

Lắng giong anh,

Người lương gặt, anh nào hay,

Báo chí, anh không biết đọc,

Tin tức nghiệp đoàn,

Quyền lợi thợ thuyền,

Những gì biến chuyển

Anh ngồi yên, lạnh lùng !

Dốt chữ, anh thừa biết, tại hại nó cùng.

Thú thanh tao, anh không biết hưởng.

Anh lao mình trong thú tục thô..

Đánh vật,

Cờ bạc,

Rượu chè

Tác giả đã gài di hóa được ý tưởng của mình nhưng ý tưởng ấy muốn thành công lại phải lồng vào một cái khung thích hợp với đối tượng. Người chưa biết chữ, người cần lao không thích một cái gì khúc mắt, họ thích cái gì giản dị, dễ nhớ, có âm nhạc, vui nhộn thì càng hay. Ví dụ các câu ca dao Việt Nam :

Gái chính chuyên phải có chín chồng
Ve viên bỏ lọ gánh gồng đi chơi
Bao giờ gồng đứt lọ rơi
Bò ra lồm ngồm chín nơi chín chồng

Hay là :

Em đã bảo mẹ rằng đừng
Mẹ hăm, mẹ hứ mẹ bưng ngay vào
Bây giờ chồng thấp vợ cao
Như đôi dưa l. ch so sao cho vừa.

Có mấy người bình dân là không thích mấy câu ca dao ấy vì nó có nhạc, có điệu, vừa ngộ nghĩnh. Nếu lợi dụng được cái thị hiếu đó mà gieo rắc tư tưởng tiến bộ thì mới thành công.

Bài thơ này, « Long Tĩnh » đã quá có vẻ « Cụt cụt » bài thơ lại thiếu âm điệu, không có vần, na ná một bài văn xuôi nên thật khó lòng được anh em cần lao hăm mộ.

Long Tĩnh chỉ thành công với những anh em cần lao đã học được vài năm trung học, nhưng những anh em đó lại không cần đến lớp bình dân nữa.

Em mong và chúc anh Long Tĩnh sẽ đi sâu vào con đường đó và sẽ thành công hơn nếu anh chú trọng chọn lựa một hình thức phổ biến thích hợp.

MỘT BIẾN CHỨNG CỦA BỆNH UNG THƯ

DẪN chúng có thường mắc bệnh sung ọc hay không?

Trái với dư luận xưa cho rằng bệnh sung ọc ít hay xảy ra, theo sự quan sát do kỹ thuật khám bệnh tối tân thì bệnh sung ọc đứng vào hàng thứ tư trong các biến chứng của ung thư sau bệnh sung ọc, tử cung, bao tử và vú.

Bệnh sung ọc có thể trầm trọng như thế nào?

Điều này do nơi loại bệnh và chỗ sung ở trong óc, do nơi việc bệnh được khám phá sớm hay muộn và do cách điều trị của những bác sĩ có tài.

Có bao nhiêu loại sung ọc và những loại ấy có liên quan gì đến tánh cách nghiêm trọng của chứng bệnh này hay không?

Bệnh sung ọc là một danh từ tổng quát để chỉ những chỗ sung làm đau óc và ảnh hưởng đến sự hoạt động của bộ óc. Bệnh sung ọc tùy theo tánh chất mà chia ra làm hai loại: loại sung mới (neoplastic), và loại sung thường (non neoplastic) và những sự tiến triển bệnh lý hữu cơ khác như nhọt óc, một trạng thái của bệnh lao v. v.

Chúng ta lo ngại, chứng sung ọc mới (neoplastic) cũng như các loại mới ở những nơi khác trên cơ thể, những bệnh này được liệt vào hạng bệnh nhẹ, nghĩa là thuộc về loại bệnh sung lâu và chỉ ở một chỗ và nếu lấy đi thì có thể khỏi được vào hạng bệnh nguy, sung rất mau và lan đến cơ quan khác trong cơ thể. Hạng bệnh nguy còn có chia ra nhóm thứ nhứt như thần kinh giao thũng (gliome), sung và lan rất mau và nhóm thứ nhì, như nham thũng (carcinome), cũng là một loại ung thư ở óc rất tai hại mặc dầu rất ít xảy ra. Chứng này sẽ đi phát sanh là do sự tiến triển của bệnh ung thư ở những nơi như vú và tử cung v. v..

Những loại ác bệnh này phải sớm được khám phá hầu tìm cách để ngăn ngừa hoặc làm chậm trễ sự phát triển của căn bệnh nếu không thể diệt hẳn nó được. Điều nên nhớ mạnh là loại bệnh nhẹ cũng như ác bệnh sẽ trở nên nghiêm trọng nếu người ta không cần thận và nếu điều trị đúng phương pháp.

Những triệu chứng đầu tiên đều mờ

hồ và rất khác nhau. Thường thường thì lúc bệnh mới phát không có dấu hiệu đầu tiên xuất hiện khi bệnh đã tàn phá cơ thể của bệnh nhân. Tuy nhiên, trong trường hợp mà người ta càng ngày càng nhận thấy thường bị chóng mặt hay nhức đầu và mắt thấy rõ hay không rõ thì phải báo ngay cho bác sĩ quen của mình biết.

Những dấu hiệu khác là bắp thịt bỗng nhiên trở nên mềm yếu, rút gân, kinh phong, trúng phong, thác loạn về giác quan, và từ rối loạn thần kinh đến cơn điên thực sự.

Tuy nhiên, chúng ta không nên vội hoảng hốt vì đó chỉ là những dấu hiệu đầu tiên để chúng ta thì hành những biện pháp dự phòng hầu khám phá giai đoạn nguy hiểm đầu tiên khi bệnh còn có thể trị khỏi được.

Hơn nữa, phần nhiều các bệnh đau óc gây ra những triệu chứng tương tự không phải chỉ do những mụn sung mà thôi và một số lớn những bệnh có các triệu chứng giống như thế có thể do bệnh trong các cơ quan khác của thân thể và ảnh hưởng đến óc một cách gián tiếp mà thôi. Trong nhiều trường hợp, sự thật thì những người than phiền về các triệu chứng trên chỉ bị thác loạn về tinh cảm thôi. Vì thế, điều quan trọng là phải xem xét căn bệnh cho thật kỹ và những triệu chứng phải phân đoán theo giá trị của nó và không nên khinh thường.

Nếu không có triệu chứng nào thì nên đến bác sĩ quen khám cho đúng kỳ. Khi thấy những dấu hiệu kể trên xuất hiện thì nên đến ngay bác sĩ. Sau đó, bác sĩ ấy có thể giới thiệu một bác sĩ chuyên môn về thần kinh để xem tế bào trong óc và thần kinh hệ hầu xem bệnh thuộc về sự tiến triển của một bệnh về tinh cảm hay về hữu cơ ở trong óc hay một chỗ nào khác hoặc có thể là một bệnh sung ọc mới thật!

Nếu không phải bệnh sau này thì anh khỏi sợ mắc bệnh sung ọc và sẽ được điều trị đúng theo căn bệnh.

Quần áo của trẻ em.

May mặc cho trẻ nhỏ, càng giản tiện chừng nào càng hay chừng này. May áo cổ khó, cài khuy khó, chỉ làm cho em bé khó chịu, và đôi khi không được thoải mái.

Trong lúc thay áo cho trẻ nên hết

TƯ TƯỞNG

Hãy dùng « đạo đức » dạy trẻ con, tạo nên « hạnh phúc » cho con người là « đức tính » chứ không phải tiền bạc.

« Tự do » và « tiến bộ » là « mục tiêu » của « nghệ thuật », cũng như mục tiêu của « nhân sinh ».

Đứng trên lập trường « nghệ sĩ », tôi không có chủ ý đến những vòng chữ có liên quan đến tôi.

Trước khi chưa hoàn thành sứ mạng của tôi, tôi không thể rời khỏi thế giới này.

« Nghệ thuật » là một dây liên lạc cả toàn thế giới: do đó mà những nhà nghệ sĩ chân chính được liên lạc mật thiết với nhau.

« Tự do » và « tiến bộ » là điều kiện cần thiết cho âm nhạc đó cũng là điều kiện sanh tồn của vạn vật trong vũ trụ.

Ngoài ra « Nhơn từ », tôi không thừa nhận còn có cái gì tốt đẹp hơn.

Anh ơi! Anh phải tự giúp lấy. Nghệ thuật của tôi phải vì hạnh phúc của kẻ nghèo.

BEETHOVEN
TRẦN HOÀI dịch

Sức nhẹ nhàng. Cần thận kéo vắn chéo một cánh tay hay một cẳng chân em nhỏ.

Tập cho quen cách thức xô tay áo cho em bé. Xô một tay trước rồi đây em bé nằm nghiêng để có thể mở rộng lưng áo trước khi xô tay thứ nhì.

Nên để sẵn quần áo lên bàn hay lên ghế theo thứ tự sẽ mặc cho em bé, như thế đỡ mất thì giờ hơn. Những cử chỉ hấp tấp, vội vã có thể khiến cho trẻ em khó chịu, bần thần.

Nên chọn những thứ vải dễ giặt và giặt sạch. Nếu thứ vải không phải ủi thì lại càng đỡ nhiều thì giờ lắm.

Trời rét, nên cho trẻ mặc áo vừa vắn cho dễ cử động và đủ giữ sức nóng của cơ thể. Điềm chánh trong cách may mặc quần áo của trẻ nhỏ là tiện dụng.

ĐỜI MỚI 30



I. — Tiếng gốc

MỘT cơ quan ngôn luận ngoại quốc có mở một cuộc trưng cầu ý kiến đọc giả về danh từ nào là danh từ « đẹp » nhất trong ngôn ngữ nước họ thì 98% bạn đọc công nhận danh từ « mẹ » là đẹp nhất; còn hỏi về « câu nói » nào cảm động nhất, thì 90% phiếu bầu cho câu: « Mẹ ơi! con buồn ngủ ».

Nghĩa là ở đâu tiếng « mẹ » cũng được tôn sùng, trọng vọng. Vì nó là tiếng được con người nói lên đầu tiên, và nhắc nhở đến luôn luôn, mỗi khi con người lâm cảnh bần khổ, thắc mắc.

Xét theo ngôn ngữ học thì toàn thể thế giới, danh từ dùng để chỉ « người đàn bà sinh ra mình » đều bắt đầu bằng âm « m » cả: Việt là mẹ, mi, mợ, mẹ; Hoa, là mẫu; Ấn, mã mã; Phíp mere, mamen (do Latinh, mater ra); Anh, mother; Đức, mudder, v. v. ...

Có thể nói: âm « m », vì dễ nói nhất (cứ mở môi ra là thốt ra rồi), nên nó là âm gốc của nhiều tiếng khác.

Riêng về tiếng Việt mình thì, theo phép cấu tạo ngôn ngữ bằng cách bắt chước âm thanh (imitation phonétique, onomatopéique) thì lớp trẻ con sơ thủy của giống nòi Việt, sau khi bắt đầu mở miệng thốt ra âm « m » để báo hiệu với « người đẻ ra mình » rồi, thì giữa người mẹ và đứa con đã có một ước thúc là hãy nghe thấy âm « m » thì người mẹ đến với con, cũng như khi cất tiếng « m » lên thì con chắc chắn là mẹ sẽ đến.

Mà lúc người mẹ Việt đến thì đứa con trông thấy cái gì trước hết nếu không phải là cái hình tròn cúi lên trên mặt nó, nên, theo phép bắt chước, nó cũng buột miệng gọi cái hình tròn tròn đó bằng một âm « m » ly ly danh từ mẹ, mợ: đó là danh từ đã được biến thể mãi đi cho đến nay hóa ra tiếng « mặt ».

Rồi trên « mặt », bao nhiêu bộ phận cũng đều theo loạt hai thanh, mà được đặt bằng những tên, bắt nguồn từ âm « m » ra cả, như: mắt, mũi, má, mồm.

Cứ thế biến hóa vô cùng tận: mắt thì có mí, mị, mây và máy (máy mắt) mù, mợ, mợ, mợ; mồm thì có môi, mếp và, do luật hai thanh phối hóa với luật hội ý, mà có: mớ, mứt, móm, có miệng mồm (mồm súc vật), mỗ (mồm giống chim), mỗ (chim ăn), mồm mím (cười nửa miệng), mắng, v. v. ...

ĐỜI MỚI 30

TIẾNG VIỆT ĐANG YÊU

Dựa vào những bằng cứ khá cụ thể vì « nói lên được, nghe thấy được » đó, ta nhất định công nhận rằng: giống nòi mình có một thứ ngôn ngữ riêng biệt, bắt nguồn từ phép bắt chước âm thanh (bắt chước) rồi hình dung theo một âm gốc mà đặt lên cho những vật khác cùng chung một cơ sở hay một bản chất (theo phép hội ý). Chữ nhất quyết là tiếng Việt không phải phát nguyên từ tiếng Trung hoa hay tiếng Tây Tạng ra, như mấy nhà bác học Tây phương (trong số đó có Maspero và Auroousseau) cho.

Trương cho là người Việt phát tích từ Nam hoa và Nam tạng ra, nên tiếng Việt là hậu duệ của hai thứ tiếng họ.

Trong khi chờ đợi ngày đọc lập về chính trị để có thể truy cứu về gốc tích dân mình, bằng phương pháp khai quật cổ tích thì: Đứng trên lập trường văn hóa độc lập, ta hãy tạm tạm nguyên bằng thứ dụng cụ cũ kỹ và biến hóa vô cùng là: tiếng nói, họa may khám phá ra được chứng cớ nào xác đáng hùng mỗ lối thoát cho công cuộc kê thảo tiếng Việt sau này chăng.

Bằng phương sách thực nghiệm nhơn tiền đó, ta đã thấy những gì?

Trước hết, thấy ngay rằng: cách thành lập chữ gốc của tiếng Việt khác hẳn cách tượng hình của Trung hoa, cách tập ý của Ấn, của Pháp. Đặc điểm thứ nhì là hân hữu lâm, tiếng Việt mới đặt phẩm từ trên danh từ (Tàu nói: đại danh, Việt nói: danh từ). Đặc điểm thứ ba là, chịu ảnh hưởng sâu đậm của thuyết « vạn vật nhất thể », người Việt không hề lấy mình làm trung tâm thế giới (égocentrisme) nên tiếng Việt ít khi dùng đến đại danh từ (có thể kể cả một thiên truyện dài, theo điện này: « Sáng nay đây, đọc báo thấy báo đến vấn đề Người Việt học tiếng Việt, vội đem thể hiện dự định ắp bấy lâu nay, là viết một thiên tiểu luận về Cái thú trong việc học tiếng Việt. Nghĩ rồi, liền bàn với anh em... » v. v. và v. v. ... thế kéo dài chương này sang chương khác, không cần đến đại danh từ, mà người đọc cũng hiểu nổi là ai viết, dùng như Nguyễn Du thường dùng trong Kiều vậy: « ... Sẻ sẽ nằm đất bên đàng, râu râu ngọn cỏ nửa vàng nửa xanh. Rằng: sao trong tiết Thanh Minh... » ấy thế mà ta hiểu được là nói với ai? hoặc: « ... họa vẫn xin hãy chịu chẳng hôm nay. Rằng: sao nói lạ lùng thay... ». thế cũng đủ cho ta biết đó là Thúc Sinh hỏi Kiều rồi.

Ở đây, bây giờ (và đã khá lâu ở bên kia dịp cầu) ngày « trả nợ cho tiếng mẹ đã điếm », chúng ta có thể tin tưởng là sẽ còn khám phá ra nhiều nét độc đáo của thứ tiếng uyên chuyển vào bậc nhất thế giới.

Rút lại thì xét nguyên về cơ cấu của tiếng Việt cũng đã thấy rõ tiếng mình có một nguồn gốc riêng biệt, căn cứ trên phép bắt chước âm thanh thiên nhiên mà tạo thành căn ngữ (racine des mots). Do đó mà tiếng Việt có tính chất nhẹ rất dễ nhai, nó có đủ năng lực hình dung và diễn đạt được tâm tư thâm kín rất là khéo gọi; đã vậy nó lại còn dựa vào tính chất hai thanh của nó để « nói » lên nổi nhiều âm thanh hỗn hợp của ngoại giới.

Chứng cớ: câu thơ « k h u c khuỷu » này: « Vô cầu

khấp khểnh, bánh xe gập ghềnh » đủ tả được bao tiếng hỗn thanh của con đường không bằng phẳng; và hai tiếng « thờ dài đứt hơi » của người cung nữ tuyệt vọng mong chờ Quán vương: « Mơ hồ ngỡ tiếng tiêu dơi, nung bầu phần mồi mà giới mã răn » và « Mơ hồ ngỡ tiếng xe ra, đứt hơi hương hã mà hơ áo tàn » thì nhạc điệu của một thứ ngôn ngữ đã tạo nổi được một ấn tượng âm nhạc làm cho người nghe cũng đến « hết hơi » với cả một thời đại thanh « thờ ra » (voix aspirée) như kia thì nhạc điệu ấy, ai dám bảo là không phong phú, là không gợi ý, gợi cảm, là không thú vị, là không đáng yêu?

Hết kết luận, tạm dẫn ra vài nhận xét về phép bắt chước nữa, như: há miệng thì hơi ra; do âm gốc đó mà có: ho, hen, hò, hét, hôn, hít, hấp, hôn hên, hực hực, v. v. ; và do âm gốc của bất cứ tiếng nào, cũng có thể rút ra được cả một « bầy danh từ » (famille des mots), chứng tỏ rằng: hệ thống cấu tạo tiếng Việt đã có một mô quy luật nhất định hẳn hoi. Sở dĩ xưa nay vì hoàn cảnh chính trị, chúng ta đã bắt buộc sao lãng nó, nên họa hoằn mới có người tha thiết « học » nó thì bảo sao chẳng không tài nào tìm ra sự thích thú trong nguồn tinh túy của nó?

Ở đây, bây giờ (và đã khá lâu ở bên kia dịp cầu) ngày « trả nợ cho tiếng mẹ đã điếm », chúng ta có thể tin tưởng là sẽ còn khám phá ra nhiều nét độc đáo của thứ tiếng uyên chuyển vào bậc nhất thế giới.

KỶ SAU : GHÉP Ý



17

VẤN ĐỀ ĐIỆN ẢNH

VẤN đề tổ chức, một khi đã được giải quyết ổn định rồi, nghĩa là đã thu xếp xong xuôi vấn đề tài chính và kỹ thuật chuyên môn — tức là phương tiện sản xuất về khía vật chất của nó rồi — thì bây giờ cần bàn đến phần phương tiện sản xuất, về khía tinh thần của nó : là vấn đề sáng tác và vấn đề động viên.

Nếu về phần tổ chức, chúng ta đã gặp bao nhiêu trở lực, trong mọi việc dùng tiền, dùng việc, dùng người và dùng khí cụ, vì nhất nhất cái gì cũng còn là tập sự, cũng còn là chân nạng cả, thì về hai phần sáng tác và động viên, nhìn thẳng vào thực tại xử sự, ta phải thành thực mà nhận rằng : khó khăn lắm lắm.

Nước mình làm gì có cốt truyện phim? Làm gì có tay chuyên môn viết vở phim? Cho nên dịch các ông sản xuất, kiêm tài chủ, của mấy hãng nọ đã phải... tự động tác chiến, nghĩa là... « bưng con mắt dậy, thấy mình viết truyện phim » — nghĩa là một sớm một chiều cả ba ông Trần Việt Long, Thái Thúc Nha và Hà Quang Định bỗng hóa ngay ra là văn sĩ. Đành rằng không ai cảm ai một sớm một chiều « đột biến » thành Chủ tịch nọ, thành Tổng trưởng kia, thành Giám đốc này, thành... tài tử khác, song muốn thành tác giả xứng đáng của vở phim ra trò thì... đây, ba anh phẩm đầu tiên của mình đã bảo nhỏ chúng ta rằng : « Hãy thận trọng ! Chớ có hăm hiếp Nghệ thuật, vì hăm hiếp nó thì rồi sẽ đẻ ra con hoang mất ! »

Thì sở dĩ ra đó, ba cuốn phim đầu tiên đã chứng tỏ khá rành rọt là : phần tổ chức, tương đối mà nói, xem ra còn lại hơn phần nội dung của mấy anh phẩm kia, nhất là đối với hãng Việt nam là hãng đã có một cơ sở khá vững chắc vì khá quý cũ, ầy thế mà, với phương tiện vật chất khá chu đáo đó, cuốn phim đưa ra lại « nát » hơn hai cuốn Kịch Hoa và Bên Cũ.

Thế là làm sao? Nếu không phải vì ba hãng nọ đã quá thiên về phần hình thức, đã nghĩ nhiều đến phần tổ chức — phần thương mại — hơn là đến phần sáng tác — phần nghệ thuật? Song trách cứ như vậy thật cũng quá khe khắt, vì giả dụ họ có quan tâm đến phía nghệ thuật đi nữa, thì xin hỏi : họ trông mong vào đâu? vào ai?

Ba đứa con đau lòng của màn ảnh

SÁNG TÁC

VÀ ĐỘNG VIÊN

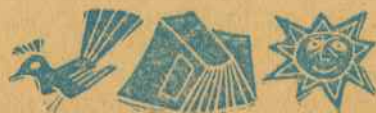
Việt sau đã thành ba đứa con hoang vì trong lúc thai nghén ra chúng, cha mẹ chúng đã hết sức cầu thả : ai lại cả đứa trẻ đầu tiên thiên bất túc, đều để no cả. Nên một húng tất nhiên phải là gười vụng. Thực tế đã trả lời khá rõ rệt : Chúng không thể nào sống lâu được. Đã vậy, chúng lại còn đứa thì sút mồi, đứa thì lòi rốn, đứa thì... (Xin lỗi đã bàn thì bàn cho sát)... đứa thì chốc đầu, lớn thể chúng còn mắc chứng lai căng, là một chứng nan y làm hại cho suốt cả một kiếp của chúng nữa.

Đây, là chỉ trách cứ có tính cầu thả của cha mẹ chúng đó thôi. Vì dù mấy soạn giả kia có rời bỏ được lãnh vực tự sự ra đi nữa (ba

của NGÔ ĐỒNG THANH

cuốn phim đầu nói đến đời chuyên môn riêng tư của ba tác giả) thì thực tình họ biết nói lên cái gì? Họ biết sáng tác cái gì?

Nói lên tiếng nói của thực tế xã hội ư? Thì thực tế đó rồi ren lăm, nhầy nhụa lăm, tối tăm lăm, loạn lăm ! Ai cho phép mình mở xé thời thế bây giờ? Nếu thừa can đảm thực hiện chủ trương thuyết tả chân mới của Ý thì lập tức cái « thiên » đạo đức lỗ miêng» liền nhao nhao lên phản đối thóa mạ, nếu chưa phải là chọa chọa vu cáo cho những chuyện ấy đình, giữa lúc mà tất cả ngành văn nghệ khác đều nín thính không dám dấn động gì đến thực trạng xã hội. Bởi vậy, phim xã hội, đến như Kịch Hoa được thì kể ra cũng đã tảo bạo lắm rồi vậy, vì đã dám nhìn — mặc dầu là còn rất lệch lạc — vào những khía cạnh oan trái của hệ phố, của hang cùng ngõ hẻm. Ngoài ra, nếu mon men muốn nhìn vào mặt trái hay mặt phải sờ sờ của đời sống nhân dân bây giờ thì cũng đến nơi gương Bên Cũ hay Nghệ Thuật và Hạnh Phúc mà len lỏi vào cái phần nhân dân dài các giả phong lưu mựon, của từng lớp vỏ công rồi nghệ, no ăn rừng mỡ, phê phởn đủ đởn



bất chước những trò rởm của ngoại nhân mà thôi.

Vậy thì sáng tác cái gì? Nếu không theo vết xe cũ của sân khấu : là tuồng pho và tuồng Tây, La Mã? Thật là đau lòng mà nhận chân một sự thực, rồi đây có thể rập lối phát triển của ngành Nghệ thuật còn trứng nước này. Thì sự thực nó là như thế, biết làm sao được? Soạn giả của sân khấu cũng đã qua cầu đoạn trường này : trốn thực tế mà lẩn vào chính sử, trốn vào dã sử, « chui » vào những truyện... « phi sử » ! Mà sáng tác ra Tam Anh chiến Lã Bố, sáng tác ra Hận kinh Kha, sáng tác ra Gió ngược chiều, sáng tác ra Bồi chim giăng hồ ra Đoàn người lữ thứ, ra Vì tuyến... 316 (!) nghĩa là sáng tác ra toàn những... Lão Tử và toàn những quái thai.

Nhận định như thế rồi thì vững lòng « yêu đời vô điều kiện » mà, lấy gai khêu gai, xem trong kho truyền tuyền ký của mình, trong giai đoạn trường kỳ tranh đấu của dân tộc, mình chọn lấy những giai thoại tinh tế, ý nhị để mà phóng tác ra thành những « cốt phim » tạm gọi là ử ấ lấy chút ít hương vị của tinh chất dân tộc và đồng thời thơm lấy mấy may măm mống tin tưởng ở ngày mai.

Họa chăng như thế mới khai phá được một lãnh vực mà sân khấu không đủ điều kiện xử dụng được đến triệt để, và có thể mới tránh được cái nạn sản phẩm « nhẩy dầm ăn tiệc một cách rất là quách » những phim « cao bồi hạng...bét, nửa ma-cà-bông, nửa ma-cô — nghĩa là nêu lên một mối tử nhục cho dân tộc.

Thêm vào đó, còn có thể mở ra hai lối thoát nữa cho việc sáng tác : một là xây dựng những cốt phim nói đến đời sống lao động sản xuất những nghề nghiệp đặc biệt Việt Nam làm tài liệu nghiên cứu hoặc tài liệu giáo dục, hai là phóng tác lại những văn phẩm kinh điển của dân tộc như Kim Vân Kiều, Nhị Độ Mai, Lục Vân Tiên Phan Trần, Lưu Bình Dương Lễ. Nhưng đây lại là cả một công trình khảo sát, truy tầm vi lịch sử, địa lý, phong tục, cổ học cần đến sự cộng sự của các học giả uyên thâm và nhất là của những tâm hồn nghệ sĩ và ái quốc thực sự.

Rút lại, vấn đề Sáng tác trong kỹ nghệ điện ảnh là vấn đề gay go nhất trong giai đoạn lịch sử này, giữa màn cảnh xã hội cực kỳ khó xử này. Vượt nổi nó phải cần một nghị lực phi thường, một trí tuệ sáng suốt một chủ trương rất thực tế mới xong.

Sáng tác đã « Vất vả » đến như vậy thì còn nói gì tới. Động viên nữa?

Nguyễn-lệ-Thủy, sinh viên, Hanoi : Chúng tôi đã có một tờ học tập năm người, đã thảo luận nhiều vấn đề thuộc các địa hạt kinh tế, triết học v.v... Tôi muốn biết theo ý ông, chúng tôi nên thảo luận thế nào cho có thứ tự và kết quả.

TRẢ LỜI : Sự thảo luận lộn xộn không mang lại kết quả nào đâu. Tôi mong buổi đầu các bạn nên thảo luận nghiên cứu về năm nguyên tắc hành động. Đây là năm nguyên tắc cơ sở để giảm bớt các thất bại, để tiến bộ nhanh chóng trên đường thành công.

Nguyên tắc thứ nhất là : Mọi kinh nghiệm phải được đúc thành lý luận trao đổi rộng rãi để chỉ đạo thực hành và dựa vào thực hành để chứng minh và chỉnh đốn cho lý luận.

Thứ hai là : Phải hòa mình vào thực tại để hiểu biết thực tại, phải đứng trên thực tại để chỉ phối thực tại.

Thứ ba là : Phải kiểm điểm việc mình và nhận xét việc người để hiểu biết các lý do thành bại.

Thứ tư là : Phải nhìn thấy phần chính của sự vật để quyết định phần phụ của sự vật.

Thứ năm là : Phải khách quan khi suy nghĩ và tin tưởng lúc hành động. Nếu các bạn nghiên cứu, thâm nhuần và biết áp dụng năm nguyên tắc đó, các bạn mới có căn bản để phục vụ mọi công việc.

Lăng Văn Nguyễn thiên Chi, Saigon : Tôi rất thích về phim « Nghệ thuật và hạnh phúc » sắp chiếu tại Saigon vì theo như báo Đời Mới số 88 thì chế phim đó là song bên còn báo V. T. ra ngày 3-12-53 lại ca tụng phim đó là đúng đắn.

TRẢ LỜI : Phê bình một cuốn phim chỉ những ngòi bút có lương tâm và có tinh thần trách nhiệm trước dân chúng, không bị đồng tiền mua bán mới nói được sự thật. Ban chắc đã được đọc các báo vậy cũng biết các báo đứng đắn ở Saigon đối với phim đó như thế nào rồi. Báo V.T. T.Đ. và M. khen phim ấy đứng đắn, bạn nên hỏi thăm những người đã được xem phim đó có đúng đắn không? Theo sự nhận xét khách quan của tôi, thì đồng lõa với phim đó là dung túng cho tội ác của nghệ thuật, dung túng cho điện ảnh Việt Nam cứ « ngựa theo lối cũ » để tự diệt trong tương lai.

Sau khi cuốn phim chiếu, qua dư luận, bạn sẽ biết báo nào nói sự thật, và ngòi bút nào bị mua chuộc.

Việt Quyền, Quân nhân : Có Hồ xuân Lan là có « chính công » hay là « cậu » trong mục « Đọc thơ bạn » ở bài đầu tiên có Xuân Lan đã mặc cả bằng một câu khơi mào rất chặt chẽ nhưng Xuân Lan đã quên ngay lời tuyên cáo trên, chẳng những đã phê bình nhiều mà còn khoát thêm bộ cò sa của bà Kiềm duyệt nữa để sửa chữa thơ. Tôi thắc mắc đến một ăn mất ngủ vì có ý đã chữa thơ tôi.

ĐỜI MỚI số 90



TRẢ LỜI — Cô Lan bạn đi vắng, tôi sẽ chuyển lá thư của bạn cho cô ta. Cô Lan không phải là nhân viên thường trực của tòa soạn.

Nguyễn-kien-Thu, trường Kiết-Thiết : Tôi đã đọc bài của bạn vô danh ở Hanoi tôi và ông đã trả lời về lập trường của báo Đời Mới. Tôi đồng ý về chủ trương không thể nào còn thối

— Chính thế đó là chính thế chỉ?

— Bộ mấy nhà nước do ai tổ chức?

— Nếu bộ mấy nhà nước do tư bản bóc lột tổ chức thì giai cấp cần lao tranh đấu có kết quả không?

TRẢ LỜI : Bạn đã bảo không còn thối nữa sao còn đeo theo một lỗ câu hỏi phía sau. Toàn dân sẽ định đoạt chính thể nghĩa là định đoạt luôn bộ máy nhà nước cũng giống như mọi nước vì nước là của dân.

Nguyễn quang Xinh, Gia đình : Đọc đoạn trả lời cho cô Hoàng thị Lệ Nga trong Đời Mới số 87 tôi thấy cái luận lý tam tông đặt trong chế độ gia đình, tôi xé quá tuyệt đối. Tôi thấy người phụ nữ sống trong chế độ hiện tại vừa được hưởng sự dân chủ cá nhân.

TRẢ LỜI : Ở đời có cái gì là tuyệt đối đâu. Tôi cũng nói là tương đối thôi. Nhưng bạn có biết rằng, ở một cái xã hội thối tha, vô tổ chức, mẹ mìn đi đây đường, suốt phố đèn xanh đèn đỏ, nếu không có luân lý để kiềm chế thì đã rồi lại càng rối thêm. Luân lý mới chưa có cơ sở vững chắc thì phải bảo vệ lấy cái cũ chằm chước vừa phải đã. Trả tự do thì rồi kẻ mất con, người mất vợ, con hoang ném dọc đường, bạn tỉnh sao? Người dân bà sung sướng là người dân bà làm tròn phận sự gia đình êm ấm, chị em mến phục, chồng con thương yêu chứ có phải dân chủ bạt mạng đề sa vào cạm bẫy hồi thối là sướng đâu, nếu có sướng thì cái sướng đó là sướng hóm trước đề nhục hóm sau.

Nguyễn Tiến Huê : Ông Hồng Nam và Hồ hân Sơn có ở trong nhóm Đời Mới không?

TRẢ LỜI : Chỉ viết cho báo Đời Mới, đang làm công việc văn hóa, bạn thấy đấy.

V. C. Hanoi : Bạn cho biết địa chỉ sẽ trả lời riêng.

Người đau khổ Hanoi : Đau khổ kêu ầy khổ giải quyết làm.

Trần liên Tú : Trávinh. Tôi là một người tiêu trí thức thuộc giai cấp tiểu tư sản, tôi rất buồn là chúng tôi không biết có hữu dụng gì không? Tiểu tư sản có thể đóng vai trò gì trong xã hội không?

TRẢ LỜI : Marx, Lénine và các lãnh tụ cộng sản ở nước ta đều là xuất thân ở giai cấp tiểu tư sản và những ông trùm tư bản thế giới hiện tại cũng từ tiểu tư sản bước lên. Có anh tiểu tư sản đã chỉ đường cho tư bản bóc lột vô sản để tự hóa mình thành tư bản và cũng chính các anh tiểu tư sản đã lãnh đạo vô sản, rồi đầu hàng vô sản luôn. Thế giới này nếu chỉ có anh tư bản bưng to hơn người và anh vô sản khổ rách áo ôm thì làm gì có những chuyển biến thiên động địa. Thực ra, giai cấp nào trong xã hội cũng có chỗ tốt chỗ xấu, muốn thành một lực lượng tranh đấu, giai cấp nào cũng cần được huấn luyện để gạt bỏ những tính xấu, phát triển những tính tốt, lựa lọc những phần tử tiến bộ, gạt bỏ những phần tử lưu manh. Giai cấp tiểu tư sản cũng vậy, nếu có tổ chức, có huấn luyện đều có thể là lực lượng tranh đấu.

Ông Trần-huê-Trần 155 Trần-hưng-Đạo Huê : Ông đã làm khổ tôi phải mất thì giờ đọc hết bức thư ông. Ông muốn nói cái gì trong bức thư ấy?

T. S. Trà Vinh : Bạn không nên tự ti mặc cảm là ông cha mẹ vợ khinh mình, thế gian như thế rất nhiều, hoàn cảnh như vậy biết sao?

Cô Dương Chi, Đồng Khánh Huê : Tôi cũng thích thơ lắm, nhưng nhận xét bây giờ các thi sĩ chú trọng làm thơ tự do nhiều hơn, song thơ tự do thì pháp mơ hồ, bằng vào những bài đã có, văn thơ rất là phóng khoáng, theo « tự do » của tác giả.

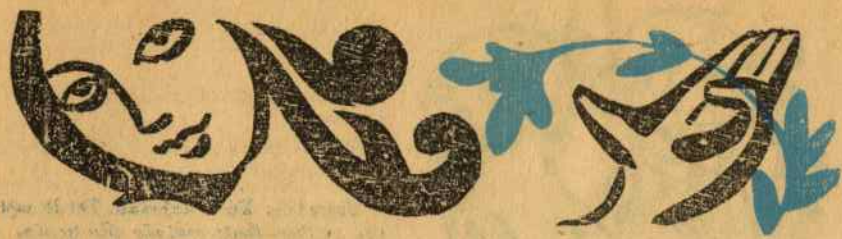
Thưa Ông có đúng như thế không, xin Ông vui lòng bày cho.

TRẢ LỜI — Có nên xem các bài « Đọc thơ bạn » của cô Hồ xuân Lan. Cô sẽ nhận xét được rõ hơn. Nghe đầu thơ mới cũng cần có nhạc, có ý, nhưng được tự do sử dụng văn điệu để ghi cảm xúc của mình.

Làm thơ mới cũng khó, nhưng cái khó đây khác hơn cái khó của thơ cũ đường luật.

HỒNG NAM





QUÊ TÔI

QUÊ tôi... miền trung du,
Có bóng dừa cao ngất.
Có những đoàn nông phu,
Nuôi lúa mùa bát ngát.

Đây có giòng sông nhỏ,
Nước xanh chảy lững lờ.
Qua mấy mùa thôn dã,
Có bóng tre rủ bờ.

Những đàn trâu đen lảng,
Gặp cỏ còn ướt sương.
Mục đồng chạy đuổi bắt,
Cười rộ bên bờ mương.

Đây vườn cau ngập nắng.
Tiếng gà chiêm chiêm kêu.
Mấy ô vành nón trắng,
Gọi nhau trải chợ chiều.

Đây khi chiều chậm đến,
Tiếng chuông chùa ngân nga.
Nhẹ nhẹ như hơi đêm,
Những bước đi chiều tà.

Rồi những đêm trăng sáng,
Những trai gái trong làng,
Ướm lời qua cầu bắt,
Giữa trăng chảy mênh mang.

Quê tôi say mải sống,
Vui thế suốt mấy mùa.
Cho đến ngày hình bóng,
Của chiến tranh trở về.

Đau lòng khi khói lửa,
Đàn trai trẻ ra đi,
Bỏ làng vui muốn thúơ
Thiếu nữ say loạn ly.

Đàn trẻ mắt mờ lệ,
Cạnh mấy cánh vườn cau.
Dừa xanh buồn rủ lá,
Đồng lúa cũng ngập sầu.

Tre già xơ xác héo,
Theo thương nhớ tóc tang.
Chuông chùa thôi ngân nga,
Cảm lạnh trong điều tàn !

HUY PHƯƠNG



LÒNG NGƯỜI HÀ NỘI

QUÊ tôi đông ruộng đất Thanh,
Bụi tre cao vút viền xanh chân trời.
Em tôi gương nổi gương cười,
Chuốt ngày hắc ám, kiếp người khổ đau.

Chiều chiều qua lại nhịp cầu,
Đoàn bò hiền hậu bước mau về chuồng,
Nhớ ngọn núi Nhồi,
Nhớ đồi thương thương,
Nhớ vườn rau cải,
Nhớ mải nhu tranh,
Nhớ hoa Thược được hiền lành,

Nhớ em gái bé vịn cành Bạch mai,
Chiều nay nhớ mái nhà ai,
Khó khăn tòa nhẹ vương ngoài nếp tranh.

Quê xưa áo vải hiền lành,
Ai đem tang tóc gây thành máu xương,
Có ai về chốn viễn phương,
Lòng người Hà nội niềm thương ngát lành.

Cùng nhau chung khoảng trời xanh,
Xa nhau đâu phải nhạt tình nước non..

MỘC BÌNH NHÂN



II

MỘT nhà sản xuất khác lại dùng giải pháp ngược hẳn : diễn viên, chuyên viên, đạo diễn toàn người Việt. Họ cũng đi đến thất bại, thất bại càng nặng nề hơn, vì thiếu phương tiện, thiếu học hỏi và kinh nghiệm. Nếu cho đó là một bài học để tiến, thì thật quả đắt. Nhà sản xuất kia có thể gieo cảm tưởng không tốt về khả năng, người mình.

Chúng ta nên thực tế một chút. Nếu thiếu chuyên viên, trong bước đầu ta cứ nhờ ngoại quốc, đồng thời cho người mình tập sự để đào tạo cán bộ.

Không nên vì lẽ gì mà cho ra những phim kỹ thuật quá non nớt. Về phần đạo diễn, lĩnh hồn cuốn phim, nhất định phải do người mình. Nếu cần, ta chỉ nhờ đạo diễn ngoại quốc làm cố vấn chuyên môn. Như thế, mới mong đi đến thành công.

4.— Chọn diễn viên

TRONG giai đoạn đầu chuẩn bị cuốn phim, lúc nhà đạo diễn đang xếp bàn phân cảnh, nhà sản xuất lo tuyển lựa tài tử. Diễn viên thường là do đạo diễn giới thiệu, hoặc ít ra cũng phải được đạo diễn đồng ý kết nạp.

Về mặt chuyên môn, diễn viên màn ảnh không đóng một vai trò quan trọng bằng diễn viên sân khấu. Vì ở kịch trường, diễn viên là phần chính, còn trên màn ảnh, diễn viên chỉ là một trong bao nhiêu yếu tố khác trong tay đạo diễn mặc tình uốn nắn.

Tuy vậy, việc tuyển lựa diễn viên cũng không kém phần gay go, đôi khi gây cuộc xung đột giữa đạo diễn và nhà sản xuất. Tình huống danh xui người ta kéo họ hàng thân thuộc vào đóng phim, dù người thân không có khả năng hoặc không hợp với vai tưởng.

Nhà sản xuất thường vì thương mãi chạy theo đuổi quần chúng tưởng rằng phim mình phải có những đào kép đã nổi danh mới lôi cuốn được khán giả. Nếu khôn khéo hơn, họ tìm chuyện phim cho hợp với lối đóng của đào kép có tiếng sẵn trong tay họ.

Quan niệm chọn tài tử như thế thật sai lầm. Nếu muốn phim giữ được nội dung đời đạo và chặt chẽ, cần theo nguyên tắc này : « Chọn diễn

ĐỜI MỚI số 90

viên hợp với vai tưởng của cốt truyện. Không nên chọn vai tưởng hợp với diễn viên đã có ». Đó là bí quyết thành công của phim Ý mấy năm gần đây. Trái lại, các nhà sản xuất Mỹ, với phương pháp tung tên tuổi các minh tinh màn bạc để lôi khán giả, đã cho ra toàn loại phim kỹ thuật hào nhoáng, mà nội dung rỗng tuếch, nghệ thuật nông cạn.

Cuốn phim là kết quả của công tác tập đoàn. Nếu chú trọng đến vai chính mà quên vai phụ là làm to. Không có vai tưởng nào kém vai tưởng nào, chỉ có diễn viên kém mà thôi. Kinh nghiệm cho ta thấy rằng nhiều khi vai phụ trong một cuốn phim đóng trội hơn vai chính. Và đạo diễn thường tìm được diễn viên xuất sắc trong hạng đóng vai phụ, hoặc ngay trong những người chưa đóng phim lần nào.

Xứ ta chưa có diễn viên màn ảnh, nên việc tìm tài tử rất khó. Dựa vào đào kép cải lương không phải là một giải pháp khéo. Tuy họ đã quen dạn dĩ, nhưng trước máy ảnh tỏ mờ và ánh đèn chói mắt, họ cũng không khỏi bỡ ngỡ. Hơn nữa, lối đóng cải lương và đóng phim khác nhau xa, tài tử sân khấu khó quên bộ điệu cũ để uốn mình theo cách diễn tự nhiên của màn ảnh. Nói như thế, không phải đào kép cải lương nào cũng không đóng được phim. Ở Pháp, phần đông các diễn viên màn bạc đều từ kịch trường bước qua, và họ cũng thành công.

Hiện giờ ở xứ ta, muốn giải quyết vấn đề diễn viên, ta có thể gắng công tìm tới những người hợp vai tưởng thực tế sống trong khung cảnh xã hội giống như khung cảnh trong phim. Một người thợ thật đóng vai thợ trong phim có thể lột được tinh thần hơn là một anh sinh viên cũng đóng vai ấy.

Trong số người thật đó, còn phải chọn lọc người có khả năng đóng tưởng, ăn ảnh, ăn tiếng nói. Không phải bất cứ người thợ nào cũng đóng được vai thợ trên màn ảnh.

Đây chỉ là một cách giải quyết tạm. Chúng tôi mong rằng gần đây xứ ta sẽ có trường đào luyện diễn viên, cho sân khấu cũng như cho màn ảnh.

5.— Chọn chuyên viên

MUỐN thực hiện một cuốn phim, cần có nhiều chuyên viên cộng tác các ngành : văn phòng sản xuất, quản lý, đạo diễn, quay phim, bài trí, hóa trang, rửa phim, ráp phim, chiếu phim. Lần lượt trong các bài

BÀN VỀ

SẢN XUẤT PHIM

của LÊ DÂN

sau, chúng tôi sẽ có dịp nói về vai tưởng của mỗi người.

Muốn cho công việc tiến hành điều hòa, không mất thì giờ, nhà sản xuất cần tuyển chuyên viên rành nghề, nhiều kinh nghiệm. Câu châm ngôn « thì giờ là tiền bạc » áp dụng vào việc sản xuất phim đúng hơn đâu cả : một phút trôi qua là mỗi phút nuốt hàng vạn bạc. Lỗi lầm của một cá nhân có thể gây ảnh hưởng tai hại cho cả công việc chung. Viên đạo diễn phụ quên nhắc một cảnh phim quay thiếu ? Thử kỹ đạo diễn quên ghi, hoặc ghi sót một chi tiết ? Tức là phải dựng lại cảnh bài trí đã phá, quay lại cảnh thiếu sót hoặc đã hư hỏng.

Không khỏi có người bàn khoăn : xứ ta hiện giờ làm gì có chuyên viên rành nghề ? Nhắc lại quan niệm tổ chức của chúng tôi, tưởng không phải là thừa :

Trong giai đoạn đầu, ta cần đến chuyên viên ngoại quốc, đã quen với máy móc, giàu kinh nghiệm. Đồng thời, phải nghĩ đến việc đào tạo cán bộ bằng cách cho người mình tập sự ngay trong lúc thực hiện phim.

6.— Chuẩn bị quay phim

NHÀ sản xuất tuyển lựa các nhân viên văn phòng sản xuất, tự ban đầu : giám đốc sản xuất, kế toán thủ quỹ, thư ký sản xuất. Viên giám đốc, đại diện cho nhà sản xuất, điều khiển chung công việc thực hiện phim. (Nhà sản xuất, tùy trường hợp và quan niệm tổ chức, có thể là cá nhân, một công ty, hay là nhà nước).

Mấy tuần trước khi khởi sự quay phim, giám đốc sản xuất cần kết nạp, ngoài người đạo diễn đã kể, một số chuyên viên khác : đạo diễn phụ, quản lý và kiến trúc bài trí. Còn lại bao nhiêu chuyên viên khác sẽ bắt đầu làm việc vài ngày trước hôm

khởi sự quay phim.

Viên đạo diễn phụ xem xét tập phân cảnh, làm sổ kiểm điểm « bài trí », diễn viên, phụ tùng cần thiết. Dựa theo sổ kiểm điểm ấy, giám đốc cũng đạo diễn lập chương trình làm việc.

Cũng do theo sổ kiểm điểm và chương trình làm việc, giám đốc mới có thể làm tờ khai giá. Trước kia, chỉ tính phỏng số vốn phải xuất ra, dựa theo cốt chuyện, dựa theo số tiền đã xuất, dựa theo kinh nghiệm của riêng mình hay của các nhà sản xuất khác.

Bây giờ, biết được số ngày quay phim, giá bài trí, tổn phí chờ chuyện và nhiều chi tiết khác, nhà sản xuất biết rõ mình sẽ đi đến đâu, về mặt tiền nong.

Viên kiến trúc bài trí cần có mặt sớm để :

a) Bàn với nhà đạo diễn xem những cảnh bài trí trong tập phân cảnh có thể thực hiện được chăng ?

b) Làm ma ket các cảnh bài trí.

c) Tổ chức nơi làm việc ở xưởng phim.

d) Về kiểu và điều khiển việc may quần áo, nếu cần.

Viên quản lý cũng được kết nạp trước để dự phần vào việc kê sổ kiểm điểm, và có đủ thời gian chuẩn bị công việc của mình : gom góp phụ tùng cần thiết cho việc quay phim.

Trong thời kỳ chuẩn bị, nhà sản xuất ký giao kèo mượn xưởng quay phim trong thời gian đã định trước trong chương trình làm việc. Bao giờ cũng phải để ngửa vài ngày trống để phòng chuyện bất ngờ có thể xảy ra.

7.— Thực hiện cuốn phim

THỜI kỳ chuẩn bị làm việc công phu bao nhiêu thì công việc thực hiện được dễ dàng bấy nhiêu, vì mọi vấn đề đã đặt và được giải quyết.

Thời gian chuẩn bị thường dài gấp đôi gấp ba thời gian thực hiện, nhưng tốn kém chỉ độ một phần mười.

Trong lúc thực hiện, chuyên viên các ngành mỗi ngày theo sát chương trình đã định, để tạo cuốn phim nguyên chưa có hình ảnh thành một cuốn phim sống chiếu cho khán giả xem. Chúng tôi sẽ có dịp trình bày chi tiết việc làm của mỗi ngành.

(xem tiếp trang 27)



KỠ SAU :

Viết chuyện phim



THƯA các bạn, cũng như phần đông các bạn có mặt ở đây, tôi thuộc vào thế hệ thanh niên trong một thời đã được diễm phúc Sùng bái cụ Phan Chu

Trình làm thần tượng chính trị, tôn trọng Văn Đức Võ làm thần tượng thể thao, và «chấm» hề Tin làm thần tượng tuồng cổ, «chấm» Năm châu làm thần tượng Sân khấu Cải lương... Đến nay thời đó đã xa rồi, thế sự đã chuyển dời, bạn nhiên thần tượng cũ của tôi đã lùi vào quá khứ hoặc bị thần tượng khác họ, khác tên, khác xu hướng thay thế đổi ngôi đi mất cả rồi. Thế mà riêng có anh Năm thì vẫn tro tro ra đó.

Thực vậy, các bạn ạ, «ngôi» của Nguyễn Thành Châu quả là vững vàng cùng tuế-nguyệt với giang-sơn.

Ngay từ năm 1930-32, năm tuổi thịnh thời của mình, anh Năm đã nêu được ra vai trò điển hình của con người tiểu tư sản, rồi đến năm nay, trước đây vài tháng, nhân bản về tính chất giai cấp của từng đoàn ca kịch, trong khi thực lên bình tĩnh — nghĩa là trong khi sống cuộc đời của con người thường — anh đã thành thực xác định cùng tôi rằng:

— Thi tôi vẫn là con người tiểu tư sản mà...

Đúng thế, năm nay cũng như năm xưa, anh vẫn trung thành với mình: Săm cho trọn vẹn vai trò lịch sử của giai cấp trung lưu thị thành. Cho nên giai cấp trung lưu thị thành — giai cấp của anh — cũng đã không phụ anh: khán giả của đoàn Năm Châu, khoảng 1950 - 53, cũng là hình ảnh không hề phai nhạt của lớp khán giả hơi hơi diêm dúa, hơi hơi cầu kỳ, hơi hơi tinh tế, hơi hơi tân thời. Họ ưa ôn hòa hơn là quá khích. Chương trình cảnh mạng xã hội và cách mạng đời sống của họ gồm cả vào hai danh từ: Cải lương. Vì họ chán ghét bạo thủ, ngang với chán ghét cách mạng quan niệm sống của họ đã có tính cách Cải lương thì quan niệm nghệ thuật của họ tất nhiên cũng phải là Cải lương.

Nên họ thích ca hát Cải Lương.

Anh Năm thuộc giai cấp đó, mà lại sống chân thành đời sống tâm tư của giai cấp đó, sống đậm thâm hơn ai hết, đầy đủ hơn ai hết, nên dĩ nhiên là anh phải hy sinh tất cả, hy sinh đến sự nghiệp văn chương của mình (vì anh là một trong những người có học nhiên



công không? Liệu anh có thể thành công được không? Ngay từ hồi đó tôi đã tự nhủ rằng là anh không tài nào thành công được. Là mình có thể nói rằng: đạo ấy

cũng như bây giờ, khán giả của ca cải lương — trong đó có tôi — chúng tôi đi «xem hát» cơ mà! Khi «xem» đó thì lúc nào mà diễn viên không ca mới là lúc chúng tôi vận dụng đến lý trí để xét xem «bộ điệu nó có ăn khớp gì với tình tiết vở kịch» không chứ còn hề diễn viên cất tiếng lên hát là khán giả tôi chỉ còn sống toàn bằng cảm giác thời chúng tôi «há miệng ra để một thùng âm thanh», chúng tôi ít khi quan tâm đến «lời ca» cho nên vọng cổ thường «đầy» ra toàn có thứ văn chương, kiểu «Bối vậy cho nên...» nghĩa là một thứ i a i a tàn thời). «Bối vậy cho nên» lúc vở kịch chết (theo ý anh Năm) thì tích lại là lúc khán giả chúng tôi sống đậm đà, căng thẳng nhất, đích là lúc chúng tôi rung động nhất.

Cho nên chúng tôi vẫn «dung được cái thể ca kịch»! Do đó mà cả anh Năm, anh Tư lẫn Sĩ Tiến đều phải dung cái thể ca kịch để biểu lộ tâm tư của thế hệ — vì thế hệ mới vẫn đòi hỏi ca Cải lương.

Một bằng chứng khá cụ thể đó thiết tưởng cũng đủ cho ta nhận định về tính chất trí thức của con người tiểu tư sản, là Nguyễn Thành Châu cùng đồng hội. Vì nặng nề trí thức, nên anh Năm đã định noi gương Antoine, bên Pháp, mà «cách mạng» hình thức nền ca kịch xứ nhà đi.

Song, đa số giai cấp tiểu tư sản thị thành còn đậm chất nông thôn (chưa được kỹ nghệ quá triệt để, vì đời sống xã hội của mình đã cơ giới hóa đâu?) nên nhất định chưa «dung» thoải kịch. Thế là anh Năm đành miễn cưỡng «dung» hình thức ca kịch vậy. Thật là một mâu thuẫn khó giải, nó đã gây ra cả một chia xé chưa xót cho hạng người có tinh thần tiên phong, tinh thần đột phá, tinh thần vượt thời thế.

Thất bại trong công cuộc thay đổi hình thức ca kịch, anh Năm không chịu thua, anh lại nói gượng Pitoëff, nói gượng Jouvet mà «cách mạng» cơ cấu tinh thần, tức là cách mạng phần nội dung của nền ca kịch.

Anh bắt tay vào việc, nhiều khi tin tưởng độc mã, lắm lúc bị thiên

(xem tiếp trang 27)

ĐỜI MỚI số 90

VĂN NGHỆ QUỐC TẾ

BƯỚC ĐƯỜNG CÙNG

Tập văn của LỖ TẤN * NGUYỄN KHÁNG dịch

II

CÓ một lần, Eton trẻ con ở quanh đây nghe tiếng người ta reo cười ầm ỹ, liền đổ xô ra vây lấy bác đồ, đương mắt xem những cử chỉ lố bịch của bác, bác lấy những hạt đậu hồi trong đĩa mà phân phát cho lũ trẻ, mỗi đứa một hạt, lũ trẻ ăn hết rồi mà không chịu đi, cứ vây lấy chung quanh, mắt thì cứ nhìn chăm chăm vào đĩa đậu của bác đồ. Bác đồ giật mình, giờ bàn tay ra che lấy đĩa đậu, khom lưng xuống nói với lũ trẻ:

— Không còn nhiều nữa, mấy em đi đi. Rồi bác đồ đứng thẳng lên, đương mắt nhìn vào đĩa đậu, đầu tròn rồi gật gù ngấm nga:

— Bật da, bật da... bật da đã... Câu nói và cử chỉ đó làm cho lũ trẻ cười rộ lên vỡ cả quần.

Bác đồ lặng lẽ là một con người dễ dãi và vui tính như thế, đến đâu cũng làm cho người ta vui cười đến đấy.

Nhưng mà không có bác thì người ta cũng thế thôi.

MỘT hôm, có lẽ là trước ngày Tết Trung thu vài ba bữa, ông chủ đang tần mẩn tính sổ, chép tên những người khách bằng thiếu tiền ghi tên trên băng đen đã lâu mà không trả vào sổ cái. Bỗng nhiên ông bảo:

— Bác đồ đi đâu mà lâu quá rồi không thấy lại, y còn thiếu mình mười chín đồng tiền đấy.

Nhờ ông chủ nhắc đến tên bác đồ nên tôi mới sực nhớ ra quả nhiên bác đồ đã lâu lắm rồi không tới lui rượu chè nữa.

Một ông khách hàng nói:

— Bác đồ làm sao đi lại được?... Y gãy chân rồi.

Ông chủ ngạc nhiên?

— Thế à?

— Thi tại y cứ sống mãi về nghề ăn trộm. Gặp đây hết chỗ làm ăn, lại nhè nhà của Đình cử nhân mà trộm. Thử hỏi đồ đạc của cái nhà đó nuốt trôi không mới được chứ?

— Rồi sao?

— Sao à? người ta bắt được tại trận; rồi người ta để đầu ra đánh chó sao! Đánh từ khuya đến gần sáng, đánh cho gãy răng mới thôi.

— Rồi sao nữa?

— Nào ai có hiểu, lâu quá mà không thấy y lại thì có lẽ chết hẳn rồi đấy!

ĐỜI MỚI số 90



ĂN xong cái Tết Trung Thu.

Ngọn gió heo may mỗi ngày một lạnh, báo hiệu Thu đã hầu tàn và mùa Đông sắp ngự trị thế gian. Tôi suốt ngày ngồi bên lò lửa mà còn phải mặc đến áo bông, áo kép để chống đỡ với rét lạnh cắt da.

Một buổi chiều, trong quán vắng khách tôi đang thu mình bên lò lửa ngủ gà ngủ gật, thỉnh thoảng nghe có tiếng nhỏ nhỏ, nhưng giọng rất quen thuộc nói bên tai tôi:

— Hân cho một chén rượu.

Tôi bừng mắt ra, nhìn chung quanh chẳng thấy ai cả, nhưng khi tôi nhón gót nhìn ra phía trước thì thấy bác đồ đang ngồi xếp bằng tựa lưng bên cạnh tôi. Gương mặt của bác: bây giờ đen và thẫm hẳn đi, cơ hồ nhìn không ra nữa, trên người thì mặc một cái áo bông đã rách nát, vai đeo một cái bị, giỡn hết cái bị của người ăn mày.

Bác thấy tôi liền lặp lại câu nói khi nãy:

— Hân cho một chén rượu.

Lúc ấy, ông chủ cũng thò đầu ra nói:

— Phải bác đồ đấy không? bác còn thiếu tôi mười chín đồng tiền đấy.

Bác đồ trả lời một cách thìu nào:

— Cái đó... để lần sau sẽ trả tất... bây giờ thì tôi trả tiền mặt... phải dong rượu rồi...

Cũng như mọi khi bác đồ đến quán, ông chủ vừa cười vừa nói với y:

— Bác đồ lại ăn trộm đồ của người ta nữa à?

Nhưng lần này thì bác không cãi lại, chỉ trả lời một câu cụt ngắn:

— Thôi, ông đừng nói chơi mãi thế.

— Nói chơi à? Nếu bác không ăn trộm tại sao lại bị người ta đánh gãy chân?

Giọng của bác đồ thấp hơn một chút nữa.

— Tê gãy đấy... tê gãy... Đôi mắt của y như cầu khỉ ông chủ trường đường nhắc đến câu chuyện thương tâm ấy nữa.

Khi ấy, chung quanh tử rượu đã tẻ trư được vài ba người, và ba người ấy đều về hòa với ông chủ quán cười lên ầm ỹ.

Tôi hăm rượu xong, bưng vòng theo cạnh tử đưa đến tận chỗ ngồi của bác đồ. Bác thò tay vào túi móc ra bốn đồng tiền đặt vào tay tôi, tôi thấy bàn tay của y dính đầy bùn, mới sực nghĩ đến là y đã dùng hai bàn tay của y mà «đi» đến đây.

Một lát sau, khi bác đồ đã uống xong chén rượu, bèn lấy hai tay chống lên mặt đất từ từ mà lết đi, pho mặc cho một lũ «án không ngồi rồi» đang chăm chăm xì xào trong quán rượu Hàm Đình giữa một buổi chiều Đông lạnh lẽo...

Từ ấy trở đi, không thấy hình bóng bác đồ lại vắng đến quán rượu Hàm Đình nữa.

Gần đến ngày Tết, ông chủ quán gỡ tấm băng đen trên tường xuống bảo:

— Bác đồ còn thiếu mình mười chín đồng tiền đấy.

Ngày Xuân ấm áp qua, lật bật Tết Đoan Ngọ lại đến, ông chủ quán lại nhìn lên tấm băng đen trên tường, mồm lẩm bẩm:

— Bác đồ còn thiếu mình mười chín đồng tiền đấy.

Rồi thời gian qua, Tết trung thu của năm thứ hai lại đến, nhưng lần này thì ông chủ không buồn nhắc đến tên bác đồ nữa.

Rồi Thu tàn Đông lại sang, mà vẫn không thấy tăm hơi bác đồ đâu cả.

Mãi đến ngày nay, tôi cũng không từng gặp lại bác đồ một lần nào nữa, có lẽ bác đã chết thật rồi.

NGUYỄN KHÁNG dịch

23





Hồi thứ năm

(Nhà Đạt Thành. Bài trí như hồi thứ ba. Hai tháng sau. Một buổi sáng mùa đông).

LỚP I

Thập, Thừa

THẬP (bước vào trước, đầu bước khăn quanh phía cầm, quay lại nói về phía cửa).— Sao... không vào à?

THỪA (rút về đi vào, tay cầm một gói nhỏ quần áo. Về mặt tái nhợt, hốc hác, Thừa nhìn Thập ngồi hai tay ôm lấy đầu).— Anh vẫn chưa hết đau ư?

THẬP.— Thật là điên cả đầu... Trông anh cũng sút hẳn đi!

THỪA.— Suốt hai tháng nay tôi cứ bị lên cơn liên tiếp. Ở nhà thương người ta tưởng là tôi không qua khỏi nữa kia. (im lặng nhìn quanh) Có phải ông cụ bị giết ở đây không?

THẬP.— Năm đại trước bản thờ phật kia kia.

THỪA.— Chết tại trận?

THẬP.— Ừ. (im lặng) Người ta bảo là từ hôm bị kêu án, cậu Minh đã thay đổi khác nhiều lắm.

THỪA.— Mười năm năm khổ sai, còn gì nữa!

THẬP.— Khốn khổ! Chính tay tôi đã bóp bẻ cậu ấy từ hồi còn bé... thật có ngờ cậu lại thế! Khi thấy cửa sổ này mở toang là tôi đã nghĩ rồi. Giật mình thức giấc lúc nửa đêm, sợ nhớ là chưa cái cổng vườn, tôi ra ngoài, thì thấy một cái bóng chạy trước mặt. Tôi vội đuổi theo, nhận ngay ra là cậu Minh, vừa lúc cậu treo qua cửa sổ... tôi kéo chân cậu ấy lại, la lên... thì bị một cây vào đầu ngã lăn ra bất tỉnh. Mấy tiếng đồng hồ sau người ta bắt cậu Minh ở nhà hát.

THỪA.— Thế ai kêu lên mà biết được?

THẬP.— Vợ tôi. Nó không thấy tôi, ra tìm, bắt gặp tôi nằm dài, liền hô hoán lên, hàng xóm chạy đến... rồi mới thấy xác ông cụ nằm chết... Còn anh thì qua đến hôm sau mới tìm thấy nằm lịm ở trong buồng xếp, sùi bọt mép, sắp lên kinh...

THỪA.— Ở nhà thương người ta cũng bảo lại cho tôi biết thế. Tôi không còn nhớ gì nữa hết.

THẬP (chấp hai tay lại).— Trời đất! khốn khổ quá!

THỪA.— Còn cậu Văn?

THẬP.— Cậu Văn đến bữa liệm ông cụ mới về. Từ hôm tòa xử thì cậu chẳng hề đi đâu.

THỪA.— Thế cậu ấy... nói gì?

THẬP.— Nói về gì?

THỪA.— Về án cậu Minh ấy mà.

THẬP.— Không. Cậu Văn cứ im lặng, kín đáo. Cậu không chịu gặp ai cả. Cậu Tâm cũng ít đến đây, luôn luôn theo dõi cậu Minh. Chỉ có cô Loan...

THỪA.— Hai người gặp nhau thường không?

THẬP.— Thường lắm.

THỪA.— Ở tại đây?

THẬP.— Tại đây.

THỪA.— Không bao giờ hỏi đến tôi à?

THẬP.— Ai?

THỪA.— Cậu Văn ấy mà.

THẬP.— Không.

THỪA.— Có lẽ cậu ấy tưởng tôi chết rồi.

LỚP II

Văn, Thừa

Văn từ bên trong ra, không nói gì. Thập định hỏi nhưng trông thấy vẻ mặt dăm dăm của Văn lại thôi. Người ta cầm thấy Văn không thể thốt ra lời và Thừa thì không thể bước đi.

THỪA.— Tôi vừa ở nhà thương về sáng nay.

VĂN.— Mấy lại ở đây chứ?

THỪA.— Vâng.

Thập vào. Im lặng.

VĂN.— Mấy biết trước vụ này phải không?

THỪA.— Tôi trông cậu cũng có vẻ ốm. Hai mắt cậu sao vàng thế?

VĂN.— Đau ốm gì kể tao, mày trả lời câu tao hỏi kia.

THỪA.— Thì mọi việc đều rõ trước cả rồi.

VĂN.— Đến cả việc mấy lên kinh nữa?

THỪA.— Cậu cứ hỏi ở nhà thương thì rõ về bệnh của tôi. Cậu muốn tôi trả lời thế nào với cậu?

VĂN.— Mày đã nói biết trước là sắp lên cơn và lại lên cơn ở trong buồng xếp.

THỪA.— Thì tôi vẫn sợ thế, bới lên cơn ở trong đó thì chẳng biết kêu cho ai nghe. Sợ quá hóa thật, tôi vào buồng xếp lấy thêm đệm cho ông cụ rồi bất tỉnh luôn trong đó. Chính tôi đã khai với thầy thuốc và quan tòa như vậy. Các ông cũng cho là tôi nói phải.

VĂN.— Thế à?

THỪA.— Tôi nói dối mà làm gì? Tôi có sợ việc gì đâu!

VĂN.— Nhưng tại sao mày lại muốn cho tao đi khỏi nhà này ngay chính hôm ấy?

THỪA.— Tâm linh tôi thấy sắp có việc gì không hay nên mới nói cậu đi đó thôi.

VĂN.— Mày muốn cho tao xa chỗ ăn mạng?

THỪA.— Thế cậu không đoán ra à?

VĂN.— Nếu thế thì tao đã ở lại.

THỪA.— Tôi tưởng cậu sợ nên bỏ đi.

VĂN.— Mày tưởng tao cũng hèn nhát như mày?

THỪA.— Xin lỗi cậu. Tôi tưởng thế thôi.

VĂN (sau khi ngập ngừng).— Trước tòa Minh buộc tội gắt cho mày.

THỪA.— Cậu ấy kiếm cách để cứu lấy mình, nhưng có được đâu (Văn im lặng Thừa bước lại gần, sát người). Này, cậu Văn, nếu tôi có ý gì muốn hại ông cụ, thì tôi lại đại gì đi kể lẽ bao nhiêu chuyện trước với cậu?

VĂN.— Tao có buộc tội mày đâu. Ai lại lỗ thế.

THỪA.— Tôi tin ở cậu lắm... Thôi xin phép cậu tôi đi nằm.

VĂN.— Ừ.

Thừa đi về phía buồng. Văn nhìn theo, rồi khi quay lại, thấy Kiều Loan ở ngưỡng cửa bên trái. Văn vội bước ra đón, cầm lấy tay.

LỚP III

Văn, Loan

LOAN.— Anh bị sốt hay sao thế... Tay anh nóng lắm.

VĂN.— Ngày nào anh cũng chờ em đến. Em đến, nhưng mà trông em không vui với anh.

LOAN (gục đầu vào vai Văn, khóc).— Anh đừng ngờ lòng em yêu anh.

Cánh cửa bên trái mở — Hồng hiện ra.

LỚP IV

Văn, Loan, Hồng

VĂN (quay lại, giọng gắt gao).— Ai đấy?

HỒNG (tiến một bước).— Tâm có đây không? Tôi tưởng Tâm ở khám ra thì đến đây. Thôi, để tôi ra ngoài đợi vậy. (quay đi).

LOAN (bước tới).— Này... có có gặp mặt Minh lần nào ở khám không?

HỒNG.— Gặp luôn.

LOAN.— Anh ấy thế nào?

HỒNG.— Vẫn thế, nhưng nói luôn miệng.

VĂN.— Nói gì?

HỒNG.— Nói nhiều điều tôi không hiểu hết, nhưng cảm động lắm, nghe không cầm được nước mắt.

LOAN.— Minh buồn lắm?

HỒNG.— Không, gần như thân nhiên nữa. Chưa đầy hai tháng ở trong tù mà tôi thấy tâm tình Minh đã biến đổi nhiều lắm. (Tâm từ cửa bên trái vào).

LỚP V

Văn, Loan, Hồng, Tâm

TÂM.— Trong một giờ rưỡi nữa, có chuyển xe chở tù xuống Hải phòng rồi đưa đi đây Côn Đảo. Có anh Minh trong số đó.

VĂN.— Anh không muốn cho chúng mình vận động à?

TÂM.— Anh bảo: dù có được trả lại tự do mà người ta không tin là anh vô tội thì anh cũng không muốn. Tôi thấy anh Minh bình tĩnh, vui vẻ... vì anh không có giết người!

VĂN.— Chú bảo không phải anh Minh giết?

HỒNG.— Không phải anh Minh!

TÂM.— Anh Minh không giết thấy. Không phải anh Minh đâu, Văn à!

VĂN.— Chú có bằng chứng?

TÂM.— Anh Minh đã nói với tôi. Tôi không thể ngờ việc anh ấy được.

HỒNG.— Anh Minh không thể nói dối một việc như thế được.

VĂN.— Thế có đủ để chống lại án tòa đã xử không?

ĐỜI MỚI 90

TÂM.— Tòa không thể xử khác được. Tất cả mọi việc đều dồn dập để buộc tội anh ấy.

LOAN.— Anh ấy tỏ vẻ ghét ông cụ.

TÂM.— Có phải chỉ một mình anh Minh ghét đâu!

VĂN.— Anh vẫn bảo là không thể chịu được thấy.

TÂM.— Nói thì như thế đấy, nhưng lòng anh Minh thì lại khác.

VĂN.— Sáng hôm xảy ra án mạng, ở chùa, nếu không có tôi ngăn lại thì anh đã tỉnh làm dữ với thầy. Tâm giờ tối lại, anh Minh ở nhà Loan bỏ đi giận dữ, đến đây tìm thấy.

TÂM.— Vì anh Minh tưởng kiếm gặp chị Hồng ở đây.

VĂN.— Thế thì một giờ sau đó, anh Minh chứ ai vào nhà này, sục sạo, rồi ra nấp ở ngoài rào, đứng rình? Ngay đêm thầy bị giết, bác Thập bị đánh chết giấc ngoài vườn. Chính anh Minh cũng đã thủ nhận có đánh bác Thập, còn chủ thì lại cãi rằng trong giờ đó, ở đây, không phải là chính tay anh Minh đã gây ra án mạng.

TÂM.— Anh buộc tội như thế để cho ai ở đây? Tôi nghĩ là anh cũng tìm cách minh xác cho sự vô tội của anh chúng ta kia chứ... Nhưng anh còn quên nói đến số tiền đã buộc cho anh Minh thêm tội cướp của nữa. Anh cho là không quan hệ ư? Thấy có giữ ba ngàn đồng bạc đựng trong một cái phong bì lớn. Sau khi án mạng xảy ra, không tìm thấy đâu cả.

VĂN.— Thế còn ba ngàn đồng anh Minh khoe đem ra tiêu xài ở Khám Thiên?

TÂM.— Anh cũng biết như tôi là số tiền đó ở đâu ra rồi. Anh Minh đã mang số tiền ấy ở trong người từ ba hôm trước. (còn nữa)

Chứng sốt nhức khớp xương

Các bác sĩ hiện đang trị chứng nhức khớp xương với những loại thuốc trừ sinh (antibiotics) mới, tương thuật rằng: « Những chứng bệnh này do loại « sinh trùng L » gây nên.

« Sinh trùng L » là một trong loại làm sưng phổi và màng phổi, và có nhiều đặc tính của cả vi trùng lã và tế trùng. Sinh trùng này sinh sôi nảy nở trong nội thể tế bào. Đến khi số sinh sản đã đông, lúc đó mới chui qua tế bào tràn vào khoảng trống các mô. Các mô trong cơ thể phân công lại tiết ra những chất ngoại (anticaps) để chống đỡ. Sự phản ứng đó làm cho bệnh nhân thành sốt.

Các bác sĩ chuyên nghiên cứu cách chữa chứng bệnh này, mới đầu, theo lịch trình sản xuất thuốc mới, họ dùng Sulfanomides và loại trừ sinh Pénicilline. Họ lấy riêng sinh trùng gây bệnh trong cơ thể người ốm, nuôi trong phòng thí nghiệm, và họ thấy rằng hai thứ thuốc trên vô hiệu. Họ dùng Aureomycin và Chloramphenicol, cũng hiệu một chút ít, đến khi họ dùng Terramycin thì công hiệu hoàn toàn. Những thứ tự sinh diệt được sinh trùng trong phòng thí nghiệm liền được dùng để chữa người ốm, nhưng chỉ những liều nhỏ mới hiệu nghiệm. Dùng Terramycin liều tối đa, các bác sĩ có thể diệt hết « sinh trùng L » ngay một lúc, nhưng các bác sĩ thấy rằng bệnh nhân đau lắm và sốt nhiều. Nền các bác sĩ chỉ dùng từng liều nhỏ, và những liều thuốc này, tính toán cẩn thận, giảm số sinh trùng L trong cơ thể, và khiến cho căn bệnh khỏi dần dần và chắc chắn.

Giới y khoa cho rằng như vậy có thể hy vọng phòng ngừa cũng chữa những chứng bệnh nhức khớp xương. Chứng sốt nhức khớp xương gây nhiều thiệt hại trong số trẻ nhỏ. Tiệu chứng thường thấy là sốt, rồi đau khớp xương. Sau nữa đưa đến đau tim. Một chứng khác là Rheumatoid Arthritis, chứng này đưa đến nhức khớp xương kinh niên.



LỚP HỌC ĐIỆN ẢNH

Lý thuyết và thực hành

do các nhà chuyên viên điện ảnh ngoại quốc và Việt Nam phụ trách về đủ các ngành:

- | | |
|--|---|
| — Phụ lục đạo diễn (Assistant metteur en scène.) | — Quay phim (Cameraman) |
| — Viết chuyện phim (Scénariste) | — Bài trí (Décorateur) |
| — Diễn viên đóng phim (Artiste de cinéma) | — Họa trang (Maquilleur ou maquilleuse) |
| — Viết đối thoại (Dialoguiste) | — Nối phim (Monteuse) |
| — Viết đối thoại và phân cảnh (Dialoguiste avec découpage) | — Thư ký quay phim (Script-girl) |

LỚP HỌC ĐIỆN ẢNH giúp những bạn xa gần muốn làm việc cho nghệ thuật thứ bảy có thể theo đuổi ý nguyện của mình một cách dễ dàng. Học phí hạ. Học viên muốn ghi tên và biết rõ điều kiện nhập học xin viết thư về:

Ô. HOÀNG TRỌNG MIỀN

117, Đại lộ Trần-Hưng-Đạo — Chợ Quán

chuyên giao lại cho

« LỚP HỌC ĐIỆN ẢNH »

NHƯỜNG bàn khoản :

— Theo tôi thì tuy đã tìm ra được đôi phần manh mối, nhưng tôi vẫn còn dè dặt vì hại lẽ: Có « O mù » kia đã trên ba mươi cái xuân, từ hơn mười năm nay đã bỏ làng đi theo giáo hội. Đã là một người từng học kinh bôn, từng hấp thụ giáo lý, mà vừa mới đây vì phạm lỗi nên phải bỏ dở việc tu hành cũng không có thể vì tình mà dăm ra mù quáng, quên cả điều lành để xúi dục một người đàn ông giết vợ.

« Còn lý do thứ hai là trái lại. Người đàn ông an phận thủ thường ở nông thôn, sống vui vẻ với gia đình vợ con hơn chục năm nay trong vòng giáo lý, lại có thể vì tình dục mà giết vợ được ư ? »

Đề cho Nhường nói hết lời, Xuân chậm rãi tiếp :

— Thoạt đầu tôi cũng đưa ra những lý do như anh, nhưng lý do ấy không vững lắm vì anh đã quên rằng cặp uyên ương ấy đã từng nặng nề thốt với nhau cách đây hơn 10 năm. Mỗi tình của một thôn nữ nhiều khi cũng keo sơn lắm đấy.

Nhường cười xòa :

— Anh lại văn chương mất rồi.

Xuân hóm hỉnh tiếp theo :

Phải, văn chương đôi chút để tìm cái lý thú thực tế của nó. Và đừng về phương diện sinh lý mà xét thì dục tính của một quả phụ còn trẻ và hơn nữa một gái đã « quá thi » thì có thể dắc dẫn người ta đi đến tội lỗi lắm, hơn nữa dĩ dăng của cô ả này thì theo dư luận, cũng không tốt lắm trong thời kỳ còn ở nhà tu.

Còn lý do thứ hai của anh cũng lại không vững nữa, bằng chứng là cái việc anh đàn ông lại có những giọt nước mắt thấm hơn một người đàn bà. Theo tôi thì đó là tiếng khóc hối hận một việc đã lỡ làm trong khi mù quáng do dục tính sai khiến.

Nhường này giờ lắng nghe lập luận của Xuân, và chờ Xuân dứt lời, tiếp theo :

— Giả thuyết của anh cũng có phần rất vững, nhưng dù sao tôi cũng còn phân vân...

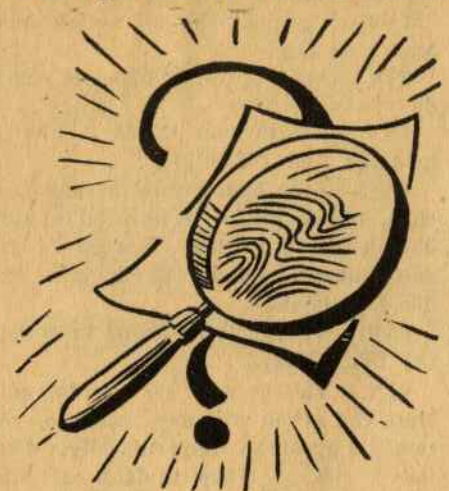
Không đề cho Nhường hết lời, Xuân đã vội tiếp :

— Thế là anh vẫn còn nằm trong sự hoang đường trong vụ án. Theo tôi thì sự thật đã có, chúng ta chỉ còn một vài phương pháp nữa là bắt đầu cho việc khám phá ra thủ phạm.

Nhường ngắt lời Xuân :

— Anh định bố trí một việc bắt bớ phải không? Theo tôi thì chưa nên làm vì điều thứ nhất việc vội vã đó

TRUYỆN NGẮN TRÌNH THẨM



VỤ ÁN NÙNG CHÂU

có thể làm cho ta hỏng việc, hai là bắt bớ một người mà chưa có bằng cớ xác đáng có thể làm tổn thất tự do cá nhân của họ.

Xuân gõ mạnh tàn thuốc xuống bàn, nghiêm nghị :

— Anh thì cái gì cũng có thể, bao nhiêu giả thuyết chúng ta đã đặt ra đều được lòng dân và chỉ còn cái giả thuyết đó là chánh đáng nhất. Còn việc anh bảo là chúng ta cần cần nhắc đến việc động chạm tự do cá nhân của con người thì không đúng. Làm nghề điều tra mà do dự nhiều như anh có khi hỏng mất. Hơn nữa, theo tôi thì chúng ta đã nắm chắc phần thắng vào một giả thuyết như định rồi. Còn việc động chạm đến tự do cá nhân con người thì lý thuyết quá. Tôi đồng ý với anh về điểm đó trên nguyên tắc những khi thì hành chúng ta cần phải linh động một chút tùy theo trường hợp. Nếu anh đòi cho việc đến đầu đến đuôi đã rồi mới chop thủ phạm thì có khi nó đã cao bay xa chạy rồi.

Trước lý luận danh thép của Xuân, Nhường hình như thấy có lý, nên gạt gù hồi thêm :

— Vậy anh định như thế nào ?

— Ngày mai, anh và tôi sẽ tiếp tục. Giờ chúng ta hãy uống cà phê cái đã, không có nguội hết.

Bức tâm thư giả mạo

BƯC thư do một phụ nữ thôn Nùng châu viết ký giống hệt tên Lang (cô « O mù ») sáng nay đã do một bà già quê khách Nùng Châu đi chợ

Tỉnh ghé ngang chỗ Lê làm cỏ về trao lại. Người lính canh giả tăng lơ nhìn qua chỗ khác để Lê (chồng người đàn bà đã chết) tự do nhét nó vào túi và xin vào nhà bên cạnh uống nước để viết vội vài chữ trả lời. Nét mừng hiện ngay trên nét mặt của Lê mà sự theo dõi của một trinh sát viên gần đây không quên để ý đến.

Tan giờ làm việc, Lê hấp tấp về nhà lao giờ vội ra xem, bức thư chỉ vắn tắt có mấy hàng :

« Anh Lê của em,

« Anh nên nhớ lời thề của hai ta. Dù có chết anh cũng đừng khai. Anh có chết, em cũng chết theo. Em nhớ anh nhiều lắm ». — LANG ký tên

Việc bố trí đã sẵn từ trước, nên khi tất cả phạm nhân vừa vào phòng, việc lục soát bắt đầu, Lê không đợi đến phiên mình đã nhanh tay rút bức thư bỏ vào miệng nhai ngấu nghiến rồi nuốt. Việc bố trí đành phải vỡ lở. Lê chối là tờ giấy đỏ bỏ quên trong túi áo nhờ nhà chức trách khám bắt nên y nuốt đi.

Xuân mỉm cười nhìn Nhường và nói khẽ :

— Dù sao chúng ta cũng đã tìm được sự thật trong cử chỉ của y khi nhận được thư, trong bức thư y trả lời cũng như trong việc thư ba là nuốt thư. Xuân đem cho Nhường xem bức thư do tay y viết và do sự bố trí của Xuân khi Lê nhận được thư Lang :

« Em Lang,

« Anh nhận thư em rồi. Em cứ yên lòng đi. Dù chết anh cũng không khai. Anh mong cho mau về để gặp em, nhớ em lắm ». — LÊ

Nhường nói ngay :

— Thế anh còn đợi gì mà không lôi cô nó ra làm điều tra cho rồi.

Xuân cười xòa nhìn Nhường :

— Chính anh là con người hấp tấp nhất và cũng là con người do dự nhất. Bây giờ chúng ta mới thật là có dịp đi thông thả để tìm hiểu thêm sự thật hầu có tài liệu đầy đủ hơn. Lôi nó ra để điều tra như anh nói thì rất là không nên vội.

« Vì như anh đã thấy là nó vẫn một mực chối đầy đủ. Còn hàm dọa bằng lời nói hay bằng hành động là một việc cần hết sức tránh vì nó đã không lợi cho tinh thần nghệ nghiệp mà còn tỏ ra là bất lực nữa ».

— Vậy anh định thế nào nữa ?

— Tôi còn muốn cho hai anh chỉ gặp nhau trong nhà giam để biết hết sự thật.

— Sự thật ?

Xuân trả lời Nhường bằng một nụ cười hóm hỉnh.

Đêm ái ân

Vì nhà giam quá đông nên phạm nhân đàn bà được san bớt qua một ít bên nhà giam đàn ông. Có Lang cũng được lẫn lộn vào bên này và may mắn cũng một phòng với người tinh nhân nọ.

Lang cũng ngủ chung một giường với một phạm nhân đàn bà. Cái lạnh của một ngày cuối đông làm cho người ta khó ngủ, nhất là hai con người tội lỗi. Bè, người nữ phạm nhân lột lột trinh sát không quên giả vờ ngủ để nhìn xem động tĩnh của hai bên.

Tiếng chuông đồng hồ đồ hai giờ sáng. Tiếng ngủ ngáy vang lên trong căn phòng chật hẹp ấy làm cho Lê yên lòng với ý định chất chứa từ đầu hôm. Lê cựa mình, rón rén lại bên cạnh Lang. Bên này Lang cũng vờ ngái ngủ, gạt nhẹ tay Bè xuống. Hai bóng người thì thầm, thồn thừc...

15 phút sau, khi nỗi niềm tâm sự đã gần hết và phút im lặng sắp bắt đầu, ánh đèn chiếu xẹt đến làm cho cặp uyên ương giật nảy mình. Không cử động gì hơn. Cả hai đều im lặng nhìn nhà chức trách... thủ tội.

Năm lá ngon trong rừng cấm là tông phạm

CÁCH đây không lâu, chừng một tháng, trước khi xảy ra vụ án mạng này, một cặp uyên ương thường ngày tỉ tê trò chuyện trong khu rừng Cấm Nùng Châu.

Lang vì được ở lâu trong nhà tu, khỏi chán bùn tay lấm, lại nữa còn là con gái, mặc dầu đã trên ba chục cái xuân chồng lên mái tóc, nên có một nét xinh xinh làm cho Lê ngã lòng trước sự quyến rũ của tình dục và cả cuộc hẹn hò cách đây mười mấy năm về trước.

Rồi, một bữa nọ, sau khi đã cùng nhau tỉ tê, tâm sự, thổ vắn, than dài vì sự trôi buộc của giáo lý không cho phép tự do lấy thêm vợ lẽ, Lang đánh chỉ cho Lê thử lá ngon trong khu Rừng Cấm để thử định việc giết vợ, và cho cuộc yêu đương có thể biến thành sự thật.

Bỗng chiều hôm đó, sau khi ăn cơm xong, Lê cần thận để siêu nước lá ngon vào cái ấm chè tươi mà vợ y thường uống sau khi ăn cơm rồi thản nhiên đi chơi nhà hàng xóm và không quên đem siêu lá còn lại vùi xuống ruộng. Dẫn nhà chức trách về đến tận nơi, moi lên siêu lá còn bị dậm xuống ruộng, Lê không quên nhỏ vài giọt nước mắt. Nước mắt của con người sám hối...

HẾT

VIÊN LĂNG

Sàigòn tài hoa

(Tiếp theo trang 22)

hạ chẻ bai, dèm pha, thía bừa. Mặc anh cứ mạnh tiến trong cô liêu của cõi lòng, trong tịch mịch của cõi đời...ban đêm. Trong mười năm trời, từ khoảng 1945 dĩ hậu, anh đã sẵn ra được ngót một chục vở ca kịch ngát mùi « lãng mạn Tây phương » : anh phóng tác văn phẩm và kịch phẩm của môn phái lãng mạn Pháp, mà người cảm cơ sứa là Victor Hugo. Tinh thần anh nhuộm màu cách mạng tư sản dân quyền. Nổi gót phải lãng mạn cách mạng Châu Âu, về cuối thế kỷ XIX, anh chủ trương lột trần cái xã hội phong kiến mần chiều đã đầu hàng các tay hảo hán (ở trong các

vở *Giáo ngược chiều*, *Tinh ghen vương* giả, v. v.)

Thời đại đã thừa nhận anh vì thời nhân đang thừa nhận lập trường cách mạng tư sản dân quyền : xã hội thị thành Việt Nam đã phản chiếu trung thành vào lớp khán giả nó nức hoan nghênh *Giáo ngược chiều*.

Anh Năm đã thành công, mặc dầu vẫn còn nhiều kẻ khó tính oé oẹ chê anh là không có sáng kiến độc đáo nên phải phóng tác của ngoại nhân, do đó không lột được dân tộc tính Việt nam ra ở trong các vở của anh. Song nếu hiểu rõ tính chất của cái phản nhân dân thành thị về mấy năm 1945-53 này thì thiên hạ sẽ phải tính ngộ mà công nhận rằng : anh Năm đã đạt được sở nguyện vì anh đã nói to lên được hoài vọng của lớp người anh tiêu biểu. Anh và họ đã muốn gì, nếu không phải là muốn... « Giáo ngược chiều » ?

Bàn về sản xuất phim

(Tiếp theo trang 21)

Từ lúc quay xong phim, đến lúc chiếu phim lên màn ảnh, còn nhiều việc nhà sản xuất phải trông nom : ráp phim, khâu thanh, in phim, trình ty kiểm duyệt, giao dịch với các nhà phân phát phim và chủ rạp. Cuối cùng là ngày quan trọng : trình bày phim với khán giả. Khán giả trọn quyền khen chê, tha hồ tung lên mấy từng mây, hoặc dầm dưới gót chân, không thêm dèm xía đến.

Bất cứ làm việc chi, ai lại không muốn thành công ? Vậy trong việc sản xuất phim, tiêu chuẩn của thành công là gì ? Như chúng tôi đã nói, nhà sản xuất có ý thức phải :

a) Có lập trường văn nghệ rõ rệt.

Anh Năm đã thành công, mặc dầu vẫn còn lắm kẻ mắc bệnh « ngoan cố » gán cho anh cái « tội gốc » : tiểu tư sản, rồi kênh kiệu lên án anh là « quá mùa » rồi, song nếu phân tích kỹ vai trò lịch sử của giai cấp trung lưu ở nước mình và ở trên thế giới « nông nghiệp » thì phải công nhận rằng : thành phần tiểu tư sản nào đã giác ngộ về quyền lợi và địa vị giai cấp của mình, ở đây trong lúc này, vẫn còn đủ năng lực lãnh đạo mọi cuộc cải tạo xã hội, trong đó có việc cải tạo sân khấu.

Anh Năm đã thành công vì trong kịch giới cũ và mới, anh là một chiến sĩ trung kiên có đủ khả năng chuyên môn và đủ kiến thức phổ thông để lúc nào cũng đầy được cho nghề thêm tiến phát và dẫn được bạn đồng thuyền vào con đường sản lạn của Ngày Mai mặc dầu vẫn còn có người quá yêu anh, và quá lo xa, cứ ngại rằng : tinh thần « cải lương » và đời sống « Cải lương » có thể ngăn cản bước tiến thủ của con người có nền nếp làm việc khá khoa học, khá biện chứng ấy.

Các bạn ! chúng ta có quyền tin ở anh Nguyễn Thành Châu.

Riêng tôi, hôm vừa rồi được anh cho biết là có lẽ anh sắp tạm nghỉ việc đạo diễn, việc diễn xuất, việc quản trị (đoàn ca kịch tổ chức theo lối dân chủ tập trung để chuyển hẳn vào việc sáng tác vở mới.

H. V. P.

b) Có kế hoạch, có tổ chức hẳn hoi. Lúc này không còn là thời-kỳ đến rạp chiếu bóng để mua vui, để xem cặp giò kiều Marlene Diétrich hay bộ ngực kiều Jane Russell.

Cộng-chúng Việt-Nam hàng-hải đi xem phim Việt là vì tự-ái dân tộc. Đi để biết cuốn phim ấy có dấu ấn được thời-dại một dân tộc đang lên chăng ?

Phụ lòng dân-chúng, tức là đi đến chỗ chết.

LÊ DÂN

ĐIỆN ẢNH NGÀ

L. T. S. — Chúng ta đã biết đến nền điện ảnh Pháp, Ý, Mỹ, Anh, Đức, Nhật... qua những phim chiếu ở trong nước. Vừa rồi màn ảnh Saigon lần đầu tiên chiếu một cuốn phim màu của Nga Xô. Nhân dịp này, chúng tôi xin cống hiến các bạn một điện ảnh một ít tài liệu về lịch trình tiến triển nghệ thuật thứ bảy của Nga.

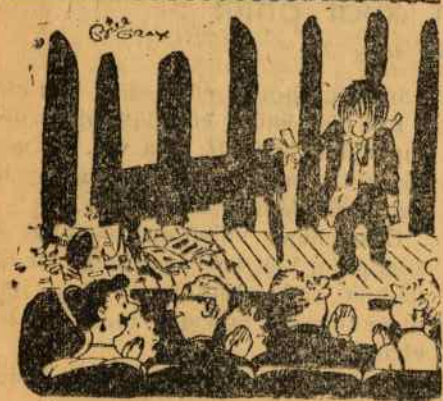
II

Phim nói

ĐIỆN ẢNH Nga xô ngừng ngừng bao lần trước phim nói. Lúc phim câm đi đến thời hưng thịnh chói vọt, những người đã cộng tác với phim câm, những ông thầy dựng phim... lại bắt tay vào việc xây dựng phim nói. Năm 1931, Nicolas EKK cho ra phim đầu tiên « Con đường đời ». Năm 1933, phim « Tiếng hát của người anh hùng » với sự cộng tác của một nhóm người trong đó có Boris Barnett, Okraina và một người Hòa Lan Joris Ivens.

Năm 1931, một phim vĩ đại ra đời : « Tchapaiev » của Vassiliev, kể lại một cách nhiệt thành tiểu sử một anh hùng lịch sử, nhà lãnh đạo trong thời kỳ nội chiến. « Thời niên thiếu của Maxime » (1935) của Trauberg và Kozintzev, « Những nông dân » của Ermler (1935) « Gánh xiếc Alexandrov » (1936) cũng là những phim đặc sắc.

Từ năm 1937 đến năm 1939, điện ảnh Nga đã phát triển mãnh liệt. Phim « Pierre le Grand » của Petrov, chiếu rất thành công ở Paris. Nhân vật Pierre đã lột bày một cách tự do được cả hai mặt tốt xấu của một ông vua thời chuyển chế. « Xa xa, một cánh



— Nếu các ngài tán thành ý kiến của tôi, thì bản đạo nhạc (prélude) phải biểu diễn như thế này.

28

buồm» của Legotchine, nhân vật là những thiếu niên anh hùng đã làm rạng rỡ cả một trang sử. « Tuổi thơ Gorki » của Donskoi thu được thành công rực rỡ ở ngoại quốc, sau phim đó phải kể thêm phim « Trong lúc kiểm còm » và « Mấy năm theo Đại học ».

Chiến tranh

CHIẾN TRANH đưa điện ảnh Nga theo chiều hướng mới : ca ngợi chiến công những anh hùng dân tộc. Năm 1942 những phim đầu tiên về chiến tranh : « 24 giờ chiến tranh ở Nga Xô », « Stalingrad chiến đấu », « Bại trận của quân Đức trước Mạc tư khoa ».

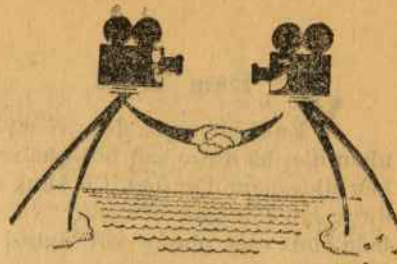
Công việc của những nhà quay phim thời sự vô cùng vĩ đại. Họ đã dựng ra nhiều phim thuật lại nhiều trận đánh chính. Chiến tranh đã cho họ vô số đề tài thi những năm hóa bình trở lại cũng đem về cho họ nhiều đề tài phóng sự cho nghệ thuật thứ bảy của nước họ.

Kể những phim trội nhất : « Đồng chí » của P. Ermler, « Cầu vồng » của Donskoi, « Zola » của Arnstam, « Số hiệu 217 » của Romm. « Nga hoàng thắng ở Balaia » của Raisman, « Khúc quanh quyết định » của Ermler, « Lũn thứ ba » của Savtchenko.

Bốn nhà tên tuổi đó, Poudovkine đặc sắc với cuốn phim lịch sử : « Thủy sư đề đốc Nakhimov », Dovjenko, sản phẩm phim màu, « Mitchourine » và Eisenstein với phim « Joan, con người ghê gớm ». Eisenstein chết không hoàn thành được đoạn hai của cuốn phim có vẻ huyền bí đối với đại chúng Nga Xô.

Xét đoán về nền điện ảnh ở Nga trong 5 năm lại đây cũng hơi sớm quá, hơn nữa một số phim chiếu ở Pháp lại qua không biết đến mấy lần kiểm duyệt.

Những sản phẩm phim màu như « Bông hoa » của Pierre, những loại như của hãng « Westerns » thì có « Đoàn kỵ binh quân Kouban » và nhất là « Thất thủ Balaia » của Tchiourelli thì thành công mỹ mãn. Ngày nay, ở Pháp sở kiểm duyệt cũng cho nổi rộng hơn trước, nên dân Pháp cũng được thưởng thức những phim khá nhất của Nga như phim « Mùa hạ diệu kỳ » của Boris Barnett, « Đại hợp tấu » trong phim này, khán giả được biết rõ tài ba của các vũ nữ và đào hát của đại nhạc



kịch Mạc Tư Khoa và hiện nay « Người hiệp sĩ với ngôi sao vàng » vạch đời sống ở các trại nông trường tập thể với lối dàn cảnh đồ sộ của những tay danh tiếng như Raisman, Youdkevitch, Alexandrov và Petrov, những nhà thực hiện khá nhất phim Nga hiện nay.

Có vẻ nước Nga mới rõ hiện tình điện ảnh nước Nga. Ở Pháp, người ta quên chú ý đến vị trí quan trọng về tài liệu, về khoa học và giáo dục. Tài liệu là rất quan trọng. Một số phim bằng màu, loại phim màu lấy phong cảnh tuyệt đẹp ở các vùng trong nước Nga. Loại hoạt ảnh mà cách pha màu theo phương pháp Sovcolor loại phim nói không cần mang kính cũng đang được tiếp tục bành trướng và đạt nhiều tiến bộ khả quan.

Người Nga không ngại trở lực và đề tài. Đưa chủ nghĩa hiện thực xã hội vào nghệ thuật thứ bảy không phải là việc dễ. Tưởng tượng thì dễ đấy, nhưng bắt tay vào việc mới thấy trước mắt trăm ngàn trở lực. Nhà điện ảnh danh tiếng Poudovkine đang thực hiện cuốn phim « Mùa gặt », đó cũng là cuốn phim đầu tiên mở lối cho con đường điện ảnh Nga về sau, phim chủ trọng đến sự tự do biểu diễn tình cảm. Thành công hay thất bại trong công việc đó còn tùy ở tương lai của một nước Nga sau này.

(Viết theo tạp chí

« Semaine du Monde »)

GIANG TÂN

Cuốn phim nói về Hitler bị cấm

Sau hai lần sở kiểm duyệt thay đổi một ít về cuốn phim tài liệu nói về Adolf Hitler, vừa rồi đây bộ nội vụ ở Bonn đã hoàn toàn cấm không cho ra cuốn phim đó nữa. Tuy nhà đạo diễn cuốn phim, Richard von Schenk, cựu trung úy hải quân có tuyên bố rằng tác phẩm của ông không ca tụng gì về nhà lãnh tụ Đức quốc xã nhưng bộ trưởng nội vụ cho là nếu chiếu cuốn phim đó có thể gây niềm lo lắng cho dân Đức và làm cho họ có cảm tưởng : Hitler vẫn còn được dư luận quần chúng đề ý.

ĐỜI MỚI số 90



CHLOROPHYLLE : thuốc đánh tan mùi hôi thối ở người

choét bị bệnh máu loãng người ta còn phòng đoán có thể dùng chữa bệnh máu loãng cho nhân loại được.

« Có thể không nguy hiểm được không ? » Bác sĩ F. Hovard đã uống thử một liều cũng khá vừa phải, mà không việc gì cả. Một ngày nọ, sau khi uống nhiều lần « Chlorophylle », rồi chiều hôm đó bác sĩ lại ăn mừng tiệc.

Theo lệ thường hằng tây có mùi hăng lăm cho đến khi đi tiêu cũng vẫn còn hôi, thế mà ngày Bác sĩ Howard lấy làm lạ lúc tiêu ra không có mùi hăng nào cả. Bác sĩ đã dùng để thí nghiệm trong các gia đình khác nữa, mà cũng đều được hiệu quả cả.

Bác sĩ chăm chú vào công cuộc thí nghiệm chất « Chlorophylle » để chữa bệnh máu loãng mà suốt quên công việc thí nghiệm dùng vào việc đánh át mùi hôi hám.

Mười hai nữ sinh viên của một Đại Học đường rất lấy làm xấu hổ vì mùi hôi nách của các cô, mặc dầu các cô đã rửa thân dùng nước hoa mấy cũng vô hiệu.

Các cô tình nguyện mỗi buổi sáng vào Bệnh viện có các bác sĩ thí nghiệm mùi hôi các bác sĩ cho uống viên thuốc xanh có chất « Chlorophylle » mà các bác sĩ đã bảo chế ra.

Ban ngày thì đến « do thử » mùi hôi ở Bệnh viện bằng đồ thử « Osmoscope » một dụng cụ mới để « đo » sức nặng của « mùi hôi » sau cuộc thí nghiệm này, chỉ có 11 cô hết hôi nách sau 8 giờ đồng hồ.

Bác sĩ thí nghiệm chữa « mùi hôi mồm » — « mùi thở ra » mà các bác sĩ chuyên môn về mồm, răng, tai, cổ họng, mũi, đã hết sức chữa — nào là cắt đứt cục amydale (tonsil) — rửa sạch nữa — lỗ tai mà cũng cứ hôi.

Thuốc đánh răng súc miệng cũng chỉ được đỡ choét lát thôi. Vì nguyên nhân nguồn gốc nó từ ở trong cổ họng đưa ra. Bác sĩ Hovard đều cho uống thuốc viên xanh lăm bằng « Chlorophylle » sau đó thử bằng « Osmoscope » thì nhận thấy được kết quả mỹ mãn.

30 người thở ra hôi lăm, và 40 người hôi nách với một phụ nữ nữa hôi nách rất hăng — đều dùng thuốc đó cả, mỗi ngày từ 1 viên đến 3 viên.

Một hôm, người phụ nữ khai với bác sĩ nghe rằng : mỗi khi có kinh nguyệt thì « sặc » cả mùi hôi khó chịu lắm — chỉ ta tự tiện dùng mỗi ngày 2 viên, thế mà mất

cả mùi hôi thối khó chịu của ngày xưa cả.

Bác sĩ Hovard kết luận : ngoài ra chất « Chlorophylle » thì không có chất gì tốt hơn nữa, có thể đánh át mùi hôi do ở trong cơ thể phát ra.

Sau các cuộc thí nghiệm của chất « Chlorophylle » được kết quả. Bác sĩ Hovard Westcott mong rằng loại thuốc này nên sản xuất ra cho nhiều và bán rẻ cho các nhà nghèo cũng có thể dùng được.

Một người bạn kể cho nghe rằng : một chị phụ nữ đi làm ở đầu cũng bị đau lưng, vì « hôi nách », sau đành rút lui ở hủi quanh không dám đi đâu cả, sau nhờ thuốc « Chlorophylle » mà bây giờ chị ta cho là hạnh phúc, được lui tới, đi lại với xã hội và không bị đuổi nữa.

Một chị phụ nữ khác khai với Bác sĩ H. Westcott rằng : em trai của chị ta đau phổi kinh niên nhờ « mùi hôi » mà không dám đi đâu cả, bác sĩ khuyên dùng thuốc này mà hết.

Lại có một Y sĩ ở Thái bình dương về bị bệnh « vàng người » mỗi buổi sớm ngủ dậy thì ra có mùi hôi rất khó chịu, Y sĩ đó chán nản, sau nhờ uống 2 viên « Chlorophylle » sau đó 3 phút mùi hôi đã biến mất.

Ngoài người ra, chó cũng được thí nghiệm cách dùng — một con chó già, trước kia ai cũng tra bông bỏ — giờ rồi trâm bông dòn đập — hôi lăm, vào nhà ai họ cũng đuổi, xem qua ta cũng thấy con chó buồn cho số phận nó lăm — đưa đến sở Thú y.

Họ chỉ khuyên của thận các thứ ăn — và mồm dùng cho sạch sẽ v.v. — đều vô hiệu quả. Sau dùng viên thuốc xanh này mỗi ngày 9 viên — hết cả hôi.

« Chlorophylle » còn có thể trị được mùi hôi của thuốc lá — rượu — dùng để đánh át các mùi hôi hám trong các rạp hát « cine » và trong nhà ở [dùng cách sẽ].

Chất « Chlorophylle » đã có bán trên Thị trường từ Lễ tháng Mars 1930 — ai mua cũng được không phải có đơn của thầy thuốc — Ở ngoại quốc có bán dưới danh từ « Duplex » — « Nullo » v. v... bằng viên.

BÙI VĂN TRI thuật



Ngày 17-12-53

Khai trương

NHÀ THUỐC TÂY « NANCY »

(Trước lấy tên VUISÔNG)

8A, đại lộ Trần Hưng Đạo — Chợ Quán

(RẠP VẮNCẦM NGÓ XẾO QUÀ)

do Bàochếsu LƯU HỮU DUNG trông nom

- bán giá phải chăng
- chidân ân cần
- tiếp đón vui vẻ

ĐỜI MỚI số 90

29



XXIV

Sơ lược cốt truyện

Họ gặp nhau sau những ngày biến cố ở Hà Nội. Tình tiết văn, Bích làm thợ và Hương mới trở về, hẳn khoan đi tìm một con đường sống. Cả ba người trước đây cũng học trong trường Kỹ thuật. Gia đình Hương ở một tỉnh miền bắc, khi anh về, đã khác xưa một cách bất ngờ. Hương xin được một chân thư ký ở hãng buôn họ. Chẳng bao lâu anh bỏ nghề vì một chuyện xích mích trong buồng giấy. Anh được Bích đưa vào làm trong một xưởng sửa xe hơi. Ở đây anh gặp Tạo, một anh thợ còn trẻ, hiểu học và ham hoạt động xã hội. Anh bỏ nhà về ở trong xóm ngoài cùng Tạo. Ít lâu sau, Tạo gặp phải chuyện không may. Chấn nân và lặt bình, Hương bỏ vào Nam.

Đến Saigon, Hương được Tự, một người bạn thủy thủ, đưa lại trọ nhà Duyên, em họ Tự là gái nhảy, đêm đêm Duyên phải đi làm nuôi gia đình có một mẹ già với đứa con trai còn nhỏ. Chẳng Duyên mất tin tức đã lâu. Đời sống ngán nấp khác thường của Duyên khiến Hương ngạc nhiên rồi cảm mến...

ÔNG lão vừa nhai trệu trạo, trả lời:

— Dạ, chúng tôi từ miệt Hà nam. Người đàn bà thật thà đỡ lời: «Bố cháu chả làm trong Sè goòng».

Hương cố kéo dài câu chuyện:

— Ông nhà làm gì trong ấy?

— Ấy bố cháu đi cao su có dễ đến mười mười năm nay mới đến đạo tháng một vừa rồi mới gửi tờ và bảo chúng tôi vào...

Ông lão gộp chuyện:

— Đường xá xa xôi vất vả, cũng chả muốn đi làm gì. Ngặt một nỗi ở miền chúng tôi... khó làm ăn lắm, ông ạ.

Thằng bé đầu lòng nói với một nét mặt rầu rầu, ngơ ngẩn: «Nhà chúng cháu cháy sạch trơn...»

Thằng thứ hai vô tư hơn, hỏi: «Sè Goòng có đông không hả ông?»

Hương mỉm cười bảo:

— Đông lắm em ạ! Vui bằng mấy Hà nội ấy em ạ.

— Cháu chữa ra Hà nội bao giờ, Nhưng thấy bố cháu biến từ bảo Sè-

chăn. Họ ngủ cả. Thằng bé ban này đang chùng chùng mơ đến Sè goòng có ông giàu ú ụ. Bà mẹ nhắm mắt ngủ một giấc đầy lo lắng. Ông lão sù sụ ho trong ánh đèn chập choạng.

Hương bừng mắt giữa lúc con tàu đương rung chuyển một nhịp êm và đều đặn. Có tiếng người nói ở trên boong: «Ồ-cấp đây!» Diễn vùng dậy: Sắp đến Sài-gòn rồi! Hắn đập tay lên Hương nói qua cái ngáp dài khoan khoái: «Lên boong ngắm Vũng Tàu chơi!»

Hương hỏi: «Sao lại Vũng Tàu?»

— Người trong này đặt tên cho bờ biển Cap St Jacques đó.

Hương vươn vai. Hắn vừa nghĩ thấy cái mùi thoải mái theo gió lùa qua khung cửa chôn. Ánh sáng chày chày chạm vào căn buồng chật chội, chen chúc những chiếc giường sắt hai tầng, hòm gỗ lớn, sọt tre, và ly.

Tiếng sóng vỗ vào mạn tàu nghe như những tàu chuối xô sát trong gió mùi nước mặn tanh nồng phảng phất từ những vách sắt nhỏ nhớp. Gã Anh bạn thơ may còn ngủ mê mệt. Chiều qua, cao hứng lắm, hắn đã nốc rượu vang thi với Diên. Hai người thông thả leo lên bong xà tàu, những ụ sắt, cột giây còn ướt hơi sương. Gió biển lồng lộng vờ toí mớ tóc rối trên đầu Hương. Buổi sớm trên đại dương khỏe khoắn như những gã con trai yêu đời.

Lòng Hương phời phời một nỗi vui mới lạ, đơn sơ. Hắn phanh ngực áo cho gió biển lùa vào, mát rượi như tắm nước suối. Trời cao và xanh ngấn ngát. Mây trắng từng đợt mỏng nhẹ trôi trên nền ngọc bích. Nắng vàng ửng cả một góc trời xa.

Trời và biển như đúc cùng một khối khiến cho người ta ngỡ ngơ không biết rằng mặt trời từ biển lên hay từ chân mây lại. Nước biển xanh như màu lá cây lẫm nước mưa. Con tàu lướt trên tấm thảm xanh lẫm gọn những vệt sóng như những đường thêu bạc kỳ dị.

CHEMISE MAY SẴN

Qui Ngài muốn lựa một cái chemise may sẵn cho thật vừa lòng xin mời lại nhà may:

CHÍ THÀNH

117 Frère Louis Saigon

Bảo đảm không rút. Col Indéformable
Có nhiều hàng đẹp, nút Manchette
và Cravate tuyệt



ĐỜI MỚI 30

Một vài giống cột mọc lên ở gần xa. Hình như là của mấy con tàu đắm. Măng núi xanh gần lại mãi. Từng mồm đá lớn nghiêng nghiêng. Cây cối trở lá xanh rờn. Thấp thoáng đôi ba mái nhà nhỏ ẩn bên sườn núi cheo leo. Hòn non bộ lớn dần về cái bóng vĩ đại xanh đậm cả một khoảng mặt biển hơi gợn sóng. Hương vịn vào dây lan can sắt, lặng lẽ ngắm những mái nhà thưa thớt, như những chấm nhỏ chìm dần vào lùm cây xanh đậm của ngọn núi.

— Chừng trưa thì tới Sài gòn.

Diễn quay bảo Hương.

— Tính ra mình lênh đênh trên biển hết ba đêm ba ngày rưỡi.

— Saigon lúc này đương nắng dữ.

Hương hỏi:

— Tôi nghe nói trong này nóng lắm thì phải?

— Ban ngày thôi. Chiều đến thì lại mát. Những xứ gần đường xích đạo quanh năm chỉ có hai mùa: Nắng và mưa. Mùa mưa thì mát, nhưng hơi phiền cho những người phải ra đường. Mưa từng trận độ mười lăm phút, nhiều lắm là một giờ đồng hồ...

— Anh vào Saigon được bao lâu rồi?

— Chừng bảy tám năm trở lại đây.

— Hồi đánh nhau anh có phải chạy không?

— Cũng chạy tới Dĩ An chừng mấy tháng. «Ăn mắm ruốc» không nổi đành phải lộn về.

— Theo ý anh thì Saigon với Hà nội đâu vui hơn?

— Về thẳng căn, người và khí hậu thì thủ đô miền Bắc vẫn ăn đứt mọi nơi. Nhưng Saigon là một thành phố mới, thương mại sầm uất có thể sánh với mấy đô thị ngoại quốc được. Ở trong này không những đông, vui sinh hoạt rõ lại thêm có không khí bình dân, dễ chịu lắm. Ra đường, người ta có thể mặc một cái áo cánh bà ba. Thầy, thợ ngồi ăn uống chung đụng ở tất cả các tiệm ăn, cà phê, giải khát. Anh có xe hơi mà tôi đi bộ cũng chẳng ai buồn để ý...

Gã thợ may lúc đó mới lộ dò lên. Hắn dụi cổ lại khi gặp nắng. Mặt trời lên cao càng nóng hơn. Gió biển âm ỉ. Cầu tàu đã thừa người. Diễn cười hóm hỉnh: «Đã rượu chưa?»

Bạn y tùm tùm rồi hỏi:

— Bao lâu nữa thì đến Saigon?

— Chừng ba hay bốn giờ nữa.

Gã thợ may có vẻ mừng rỡ: «Thế à, chóng nhỉ?» Y ngừng một giây rồi như chợt nhớ ra điều gì quan trọng:

— Liệu có được ăn bữa trưa nữa không?

Diễn nhìn Hương. Cả hai phá lên

cười. Bọn huyết gió khoan khoái.

— Dễ chịu quá!

Hắn chưa dứt thì đã có tiếng một người hò: «Yêu cầu hành khách xuống ca bin dùm cho...». Gã thợ may và Hương vừa ngơ ngác thì anh bồi trẻ hôm nào đã leo lên: «Bắt đầu khu nguy hiểm đấy, các ông xuống đi cho». Trước khi lùi vào sau vòm cửa tối Hương còn nhìn với sang bên bờ sông sau sát những lùm cây mọc trên bãi lầy. Màu xanh chàm trùm lên những bãi hoang một không khí lạnh lẽ, hơi hộp.

Bữa ăn xong, hành khách kéo cả lên cầu tàu. Người nọ chỉ chỗ người kia. Bến tàu Saigon hiện rõ dần ở một đèo sông xa. Nắng rực rực như bốc lửa. Một thứ không khí nóng, khô khan trùm lên mọi người. Diễn, Hương và anh bạn thợ may kéo nhau lại phía lan can trước giấy buồng hạng nhất.

— Bến Khánh Hội kia rồi.

Hương nhìn theo tay chó của bạn. Những mái tôn rộng, những thân tàu đen, trắng, những thuyền nhỏ mũi kín không có cột buồm, những cầu nổi ngất nghiêng cái cần trục đồ sộ cắt hình rõ rệt trong ánh nắng rực rỡ. Tàu êm ả lướt vào bến. Bọt sóng rào rạt, nước sông đỏ đục dưới ánh nắng lấp lánh màu bạc kim.

Hàng hóa nhẹ và hành lý đã chen chúc nhau xung quanh đám hành khách xôn xao. Hương lặng nhìn cái bến tàu ồn ào dưới nắng lửa bằng khuân trong một niềm vui ngỡ ngàng. Hắn hỏi Diên:

— Về Tân Định có xa không anh?

— Anh cứ kèn cyclo máy nói trả cho họ chừng 6 đồng. Còn anh về đâu?

— Tôi về Dakao.

Anh bạn thợ may đáp giữa một vẻ mặt băn khoăn.

— Cũng chừng ấy tiền thôi. Các anh nên chịu khó xách lấy hành lý nếu không muốn tốn mấy chục bạc.

Tàu ghé bờ. Lấy giấy tờ xong cả ba cùng đồ bộ. Con đường chạy những kho hàng lớn dài qua mặt

dưới ánh mặt trời quá ngọ bức nóng rực dưới chân Hương. Hương thấy mình bé nhỏ, bơ vơ quá giữa cái mệnh mông ớn ào của bến tàu xa lạ. Saigon đây. Cái tỉnh mà Hương vẫn hằng mong mỗi được gặp mặt bây giờ hẳn đã đặt chân lên rồi. Hương đứng lao đao một lúc với chiếc va ly nặng trĩu một bên vai. Nắng chói lóa. Xung quanh Hương không khí như đúc bằng pha lê giòn.

Đoàn xe vận tải kéo «rơ moóc» chạy ngoằn ngoèo trên bến như một bầy rắn lớn đương đùa dờn dưới nắng, mấy nhóm người hờn hờ đứng đón bà con vừa ở tàu xuống. Từng toán phu lưng trần đen bóng những mồ hôi, chạy lằng xằng, mấy chiếc xe nước đá giải khát tíu tít người uống. Hương vừa trông thấy gia đình ông lão đi cùng hạng tư với hân gồng gánh, lệch thẹo kéo nhau đi trên con đường loằng quằng những người xe cộ. Ông cụ già chòm cả cái khăn đóng lên tàu, chống gậy đi như dò từng bước. Thằng cháu leo theo sau.

Hai ông cháu đi như người say rượu. Mấy đứa nứa khăn gói trên vai, dắt diu nhau bước hấp tấp như sợ lạc đường. Mụ đàn bà gánh đôi thùng nặng, dắt thằng bé con bước thất tha thất thểu. Diên đợi họ đến gần rồi ăn cần hỏi:

— Thằng bé cháu nó đau hả bà?

(còn nữa)

Col Indéformable

TÔCÔĐA

272, ĐƯỜNG THỦY-BÌNH CHỢ LỚN

31

7 ngày quốc tế

(tiếp theo trang 3)

Từ Bermudes trở về, ngoại trưởng Bidault tuyên bố

Ngoại trưởng Bidault nhắc lại những giai đoạn của cuộc hội đàm: trả lời thông điệp Nga về vấn đề Cộng đồng phòng thủ Âu châu, vấn đề Viễn Đông và hòa bình ở Đông Dương. Riêng về những điểm sau đây, ngoại trưởng Bidault đã nhấn mạnh: « Chúng tôi đã lập lại và xác định những cam kết và lập trường của Pháp ».

Bản văn bức thông điệp của Pháp gửi cho Nga số

Dưới đây là bản văn bức thông điệp của chính phủ Pháp đã trao cho chính phủ Nga số ở Moscow hôm thứ ba vừa rồi.

1. — Chánh phủ Pháp hoan hỉ nhận thấy rằng chánh phủ Nga số, theo bức thông điệp ngày 26 Novembre, nay đã sẵn sàng tham dự hội nghị các ngoại trưởng Pháp, Anh, Mỹ, và Nga số. Chánh phủ Pháp mong rằng hội nghị này sẽ khiến thông nhất được nước Đức trong sự tự do và kỷ luật được hòa ước với nước O.

2. — Chánh phủ Pháp tin chắc rằng một tiến bộ thực sự đi tới việc giải quyết những vấn đề đặc biệt khẩn cấp, sẽ giúp giải vấn đề an ninh Âu châu.

Về khoản này, chánh phủ Pháp quả quyết một lần nữa rằng sự tự liên kết giữa những xứ tự do của Liên minh Đại tây dương và chính sách mà các nước Âu châu theo đuổi để phát triển nền thịnh vượng và bảo đảm nền an ninh chung có một tính cách hoàn toàn phòng thủ và là hậu quả của việc chung góp vào sự thiết lập hòa bình.

3. — (Chánh phủ Nga-Sô đã tỏ ý muốn thảo luận về khả năng mở một hội nghị ngũ cường. Cuộc hội nghị từ cường sẽ khiến cho mỗi chánh phủ dự hội có thể giải bày quan điểm của mình về điểm này.

4. — (Chánh phủ Pháp, sau khi tham khảo ý kiến của chánh phủ Tây Đức và nhà chức trách ở Berlin, đề nghị rằng hội nghị từ cường khai diễn ngày 4 Janvier 1954 tại trụ sở của cựu hội đồng kiểm soát ở Berlin).

Một thông điệp tương tự cũng đã được hai chánh phủ Anh Mỹ gửi tới Moscow.

DỰ LUẬN BÁO CHÍ PARIS

Các báo ở Paris đặc biệt quan tâm đến những phản động lực của Nga số đối với những đề nghị của tổng thống Eisenhower liên can đến việc xử dụng nguyên tử lực phục vụ hòa bình.

Các báo cũng đề ý rằng báo chí Nga số đã đặc biệt nhấn mạnh đến kỷ niệm ngày ký hiệp ước Pháp-Nga năm 1944.

Phân động các nhà bình luận đều cho rằng đó là một cuộc vận động của Nga số nhằm mục đích chia rẽ Pháp với tổ chức Liên minh Đại tây dương.

Nói về diễn văn của tổng thống Eisenhower các nhà bình luận tỏ vẻ thất vọng về những phản động lực của Nga số.

Queuille, Yvon Delbos và Laniel ra tranh cử Tổng thống?

Nhiều quan sát viên cho rằng ông Queuille là người có nhiều hy vọng nhất. Ông có một thứ quyền thâm niên và đáng lẽ ông đã ra ứng cử hồi tháng Mai 1939

nhưng vì tình hình quốc tế nguy biến ông đã nhường cho ông Albert Lebrun, một đầu mần khóa song đã được thủ tướng hồi đó là ông Dallaier yêu cầu ra ứng cử lần nữa để tránh mọi sự phân tranh.

Nhiều quan sát viên khác lại nghĩ rằng ông Yvon Delbos có nhiều hy vọng nhất vì ông này thường đắc thắng trong những trường hợp quốc hội phải bỏ thăm kín và từng giữ những chức vị quan trọng như tổng trưởng ngoại giao hồi năm 1936 và 1937.

Cũng có người nghĩ rằng ông Laniel có nhiều hy vọng nhất vì trong hồi tháng Juin đã qua, ông đã được cử làm thủ tướng trong những điều kiện giống như khi bầu tổng thống, nghĩa là với tư cách một người trọng tài hơn là một lãnh tụ một nhóm đa số.

Tóm lại, những người phỏng đoán thấy rằng ba ông Queuille, Delbos và Laniel đều có nhiều hy vọng.

CÔNG BÁO PHÁP ĐĂNG ĐẠO LUẬT 8-12

Công báo Pháp đăng một đạo luật ngày 8 Décembre qui định những thể thức bầu cử tổng thống Pháp, và một đạo luật liên can đến việc giữ bí mật về những công tác của các ủy hội điều tra của nghị viện.

Trung Hàn bác bỏ đề nghị của đại sứ Dean

Trung cộng và Bắc hàn đã từ chối không chấp thuận đề nghị dung hòa của Đại sứ Dean về các cuộc dân xếp để mở hội nghị Cao ly.

Cộng sản đã lập tức từ chối ngay sau khi Đại sứ Dean đọc xong sơ thảo bản đề nghị của ông. Ông Ki Bok của Bắc hàn đã đưa ra lời từ chối. Ông cũng dùng nhiều lời lẽ như Mao Trạch Đông, và ngoại trưởng Trung cộng là Châu Ân Lai đã dùng trong những lời công kích kịch liệt mới rồi đối với Liên hiệp Quốc.

Đáp lời Cộng sản, ông Dean nói: « Nga số là một nước láng giềng quá mạnh và có quá nhiều nhiệm vụ chưa làm tròn nên không thể coi là một nước trung lập được. »

Hội nghị Hoa An sẽ khai diễn tại Bắc kinh

Tại New Delhi, người ta biết rằng đại sứ Ấn độ tại Bắc Kinh là ông Ragharan vừa trở về New Delhi để trao đổi ý kiến với chánh phủ về vấn đề hội nghị Hoa An, lên đường trở sang Bắc kinh ngày 12 Decembre.

Hội nghị này sẽ khai mạc tại Bắc kinh trong tháng này để giải quyết các vấn đề còn bỏ dở giữa hai xứ và nhất là về vấn đề xử lý tạng là nơi Ấn độ có đặt một đại diện thương mại.

Bài Mý ở Ba Tư

Người ta thấy những tấm áp-phích bài Mý xuất hiện ở trên các vách tường lúc phó tổng thống Mỹ Nixon đến Téhéran.

Quân chúng đã tổ chức những cuộc biểu tình ở Téhéran. Sở cảnh sát đã bắt giam những người hội họp chung quanh những kẻ hô hào bài Mý.

Từ cường sẽ nhóm tại Berlin ngày 4 Janvier

Bức thông điệp của các nước Tây phương thảo ra tại Bermudes đã trao cho chánh phủ Nga.

Theo bức thông điệp này thì các cường quốc miền Tây chấp nhận đề nghị từ cường hội họp tại Berlin và đề nghị nhóm ngày 4 Janvier.

Thông chế Phibul Songgram tuyên bố:

Trong báo « New-York Herald Tribune » ăn hành bên Âu-Châu, ký giả Joseph Alsop có đăng bài phỏng vấn Thống-chê Luang phibul Songgram, Thủ tướng Thái-Lan. Thống-Chê đã tuyên bố:

« Đông-Dương à, ai cũng nói đến Đông-Dương, nhưng Đông-Dương không phải là vấn đề thật sự. Chính Trung-Hoa mới là vấn đề. Nếu lực lượng Trung-Hoa cứ tăng lên mãi trong hai năm nữa, thì trong phần đất A Châu này, tất cả đều sẽ mất ».

Ký giả Alsop kể tiếp ý kiến của một giám định viên chánh trị ở Vọng Các: « Phải nói rằng đồng bào của ông ở Mỹ đều đại het. Các ông sẽ đánh giúp Thái Lan (có thể vì như nước Ba Lan) sau khi để cho Đông Dương (có thể vì như nước Tiệp Khắc) đã rơi vào tay Cộng sản chăng? »

« Các ông còn nhớ không: toàn dân Thái đã thấy cần phải ký hiệp ước liên minh với Nhật lúc trước. Mặc dầu họ làm vậy, đối với Cộng sản họ cũng sẽ định làm y như vậy nếu các nước Tây phương tỏ vẻ yếu ».

Chánh phủ Đông-Đức muốn hợp tác trong công cuộc phục vụ hòa bình

Thủ tướng Đông-Dương Walter Ulbricht tuyên bố trước hội đồng tổng trưởng rằng các cường quốc Tây phương đã chấp thuận đề nghị của Nga-Sô mở một hội nghị tại Berlin.



Giá báo Đồi Mồi dài hạn ở Nam-Việt (cả tiền cước phí)

1 tháng...	20\$
3 tháng..	60
6 tháng...	120
1 năm.....	240

Bưu phiếu xin đề tên :
ông TRÁC - ANH
96 Colonel Grimaud — Saigon

Nhị Thiên Đường

danh tiếng lâu năm



Trị bá chứng hay nhưt
47, rue Canton-Cholon

Ba môn học rất cần thiết cho các bạn thanh niên:

Xã hội học
Kinh tế học
Chánh trị học

dạy bằng Việt văn theo lối hàm thụ.

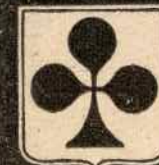
Hội chương trình điều lệ :
COURS DE SCIENCES SOCIALES
82-84, Bld. de Belleville—Paris

Hãng đúc TRÍ-ĐỘ

Số 87, đường Arras—Saigon— Điện thoại số 21.133

Lãnh đúc tiện rèn và làm đồ nguội các khí cụ và máy mô bằng sắt đồng gang nhôm thép. Kỹ nghệ Việt-Nam rất tinh xảo chẳng kém kỹ nghệ ngoại quốc.

BASTOS



CLICHÉ DAU

Bát Tò tuổi đã dư trăm, nghìn tám ba tám (1838) là năm ra đời.

Mùi ngon thơm diệu tuyệt vời. Ai người sành diệu lại người không ưa.

NHÀ KHIÊU VŨ ARC EN CIEL

52-59 ĐƯỜNG JACCAREO — CHOLON

Có nhiều môn giải trí khêu lòng hiếu kỳ tất cả quý khách thành phố

Hồng Thê
viết truyện
sưu tập

NGƯỜI VÀNG MẶT

Hiếu Độ
mười hai



64.— Nam thiết tha nói tiếp :
— Nhưng bao giờ tôi cũng vẫn nghĩ đến Liên....
dù ở gần hay ở xa..



65.— Ngộn ngào, cảm động, Liên chỉ biết im
lặng nhìn Nam, rưng rưng nước mắt.



66.— Tâm trạng Hùng như một cơn trời dấy mây
cần vũ bộc phát từng cơn tức tối bất ngờ. Những
năm bị đầy ải, giam cầm đã để lại nhiều ấn tượng dữ
đội trong lòng Hùng. Nhất là từ ngày trở về, anh im
lìm một chỗ, không hoạt động gì được.



67.— Liên đã phải chịu đựng nhiều lúc câu kinh
tức tối, ngờ vực, ghen ngầm của chồng. Cuộc
sống của đôi lứa có khi nặng nề, khó thở, cho đến
một hôm, sau khi Nam từ bỏ đi, cơn khủng hoảng
bùng nổ.



68.— Quá giới hạn nhận nhục, Liên đã nói thẳng
với chồng :
— Em không thể nào chịu như thế này mãi được
nữa



69.— Trong lúc phần uất, Liên đau đớn báo
chồng :
— Anh đã khổ chịu vì sự cố mặt của em thì thôi,
đề em đi...